CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

ĐÀO TẤN LỘC
Chủ tịch Hội Cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên.

BAN BIÊN TẬP

LÊ NHƯỜNG
PHẠM VĂN TÍN
PHAN LONG CÔN
PHAN THANH BÌNH

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

PHAN THANH BÌNH
DƯƠNG THANH XUÂN
KHÔI NGUYÊN

THIẾT KẾ VÀ TRÌNH BÀY

PHAN THANH
KHÔI NGUYÊN
THANH XUÂN

ẢNH BÌA

Nghệ sĩ nhiếp ảnh: DƯƠNG THANH XUÂN
Hòn Yến (xã An Hòa, huyện Tuy An) thắng cảnh quốcgia

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 15/GP-STTTT, Sở Thông tin - Truyền thông Phú Yên cấp ngày 07/02/2018.

In 1.000 cuốn khổ 19x27cm tại
Công ty CP In - TM Phú Yên. 396 Hùng Vương, phường 7, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

In xong và nộp lưu chiểu tháng 02/2018

Cùng bạn đọc và anh chị em Cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên

Tập san số 3 Hội Cựu Học sinh – Sinh viên Phú Yên chào mừng Xuân Mậu Tuất 2018 tiếp tục thể hiện tấm lòng của Cựu Học sinh – Sinh viên Phú Yên đang sinh sống và làm việc ở quê hương và bốn phương trời về trường xưa lớp cũ, về hoài niệm tuổi thơ, về những hình ảnh sống động của quê nhà đang mạnh mẽ vươn lên.

Tập san số 3 có bài khái quát những hoạt động của Hội năm 2017, giới thiệu một số ngôi trường cũ một thời trên đất Phú Yên, vinh danh một số Cựu Học sinh – Sinh viên đạt những thành tựu tiêu biểu trong học tập và cuộc sống, qua đó cho thấy khát vọng và sức bật của thế hệ trẻ hôm nay tiếp bước thế hệ cha anh.

Tập san lần này cũng dành một số chuyên trang về đôi nét sinh hoạt học đường, trong đó có hoạt động đầy ấn tượng của Đoàn Nhân Trí Dũng trước 1975 được tập lịch sử giáo dục tỉnh Phú Yên ghi nhận; tiếp tục giới thiệu về những thành quả xuất sắc của Trường phổ thông Duy Tân - ngôi trường do Hội Cựu Học sinh – Sinh viên Phú Yên đứng tên thành lập được xã hội đánh giá cao về tính tiên phong thực hiện mô hình giáo dục tiên tiến, là vườn ươm tài năng, thực hiện phương châm đào tạo "công dân toàn cầu, bản sắc Việt Nam".

Trường Duy Tân đang trở thành một địa chỉ tin cậy cho học sinh học tập, rèn luyện và phát triển tài năng, một điểm sáng trong sự nghiệp trồng người của quê hương Phú Yên.

Trên tinh thần ấy, tôi trân trọng giới thiệu Tập san số 3 - món quà xuân đặc biệt đầy ý nghĩa, giàu cảm xúc, nhiều ký ức, có giá trị kết nối những tấm lòng của nhiều thế hệ đại gia đình Cựu Học sinh – Sinh viên Phú Yên. Hy vọng sắp đến tiếp tục nhận được sự cộng tác quý báu của anh chị em và bạn đọc để Tập san sau của chúng ta càng gần gũi hơn với nhiều thế hệ như tôn chỉ mục đích của Điều lệ Hội.

Kính chúc quý bạn đọc và các thế hệ Cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên sức khỏe hạnh phúc, thành công, mở lòng đón mùa xuân mới Mậu Tuất 2018.

Trân trọng

ĐÀO TẤN LỘC
Chủ tịch Hội Cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên

ĐA DẠNG CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI CỰU HỌC SINH – SINH VIÊN PHÚ YÊN trong bức tranh giáo dục của tỉnh nhà

LÊ NHƯỜNG

Phó Chủ tịch thường trực Hội cựu HS-SV

Hội Cựu học sinh - Sinh viên gặp mặt đầu xuân 2017.

Qua 29 năm thành lập và phát triển, Hội cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên (tiền thân là Hội Ái hữu cựu Học sinh Trung học Phú Yên lập từ 1970) đã tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa, góp phần vào sự nghiệp xã hội hóa giáo dục của tỉnh. Năm 2017 vừa qua, phát huy truyền thống "tương thân tương ái, đoàn kết cùng nhau góp phần xây dựng quê hương", Hội đã đa dạng hóa các hoạt động góp phần cùng giáo dục tỉnh nhà ngày càng phát triển.

Đa dạng các hoạt động

Được thành lập năm 1989, Hội cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên đã trở thành mái nhà chung của các cựu học sinh, sinh viên Phú Yên đang sinh sống và làm việc trên mọi miền đất nước. Sau khi tổ chức Đại hội Hội cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên khóa IV, nhiệm kỳ 2014 - 2019 vào ngày 10/9/2014, Ban chấp hành Hội đã nỗ lực kiện toàn công tác tổ chức Hội. Ban chấp hành Hội với 27 thành viên, trong đó Ban Thường trực gồm 5 thành viên luôn đoàn kết, xông xáo, triển khai nhiều hoạt động ý nghĩa, đưa tổ chức Hội ngày càng phát triển vững mạnh. Ngoài các sinh hoạt thường xuyên của Ban Thường trực; hằng năm vào ngày khai giảng năm học mới của Trường phổ thông Duy Tân, BCH Hội tổ chức hội nghị 6 tháng đầu năm và vào ngày mùng 5 Tết Âm lịch, Ban chấp hành Hội tổ chức cuộc họp mặt chúc tết và đánh giá hoạt động của Hội trong năm cũ, đề ra phương hướng hoạt động của Hội trong năm mới. Để tạo điều kiện cho Hội triển khai các hoạt động thuận lợi, Văn phòng làm việc của Hội đã được đặt tại Trường phổ thông Duy Tân, số 04 Nguyễn Hữu Thọ, phường 9, TP Tuy Hòa. Ngoài việc củng cố hoạt động của các chi hội đã có, trong năm 2017, Hội đã thành lập thêm được một số chi hội mới ở các trường học và các tỉnh, thành. Hội và các chi hội tổ chức các buổi họp mặt, trao đổi, tạo tình cảm gắn bó giữa các hội viên. Các chi hội với những hoạt động đa dạng của mình đã góp phần tô điểm thêm màu sắc cho Hội.

Từ khi thành lập đến nay, Hội luôn xác định công tác khuyến học khuyến tài và công tác ái hữu là chủ trương cốt lõi trong hoạt động của Hội. Do đó, Ban chấp hành Hội rất quan tâm, đầu tư cho công tác

này, mang lại những kết quả hết sức khả quan. Hưởng ứng chương trình "Tiếp bước cho em đến trường", tháng 1/2017, Hội trao 20 suất học bổng, mỗi suất 1 triệu đồng cho 20 học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh. Với suy nghĩ "muốn có trò giỏi, phải có thầy giỏi", nên trong năm 2017, để tạo động lực và ghi nhận sự cống hiến của các giáo viên trong phong trào bồi dưỡng học sinh giỏi, Hội đã khen thưởng cho 20 giáo viên trong toàn tỉnh có thành tích trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh và tặng thưởng cho học sinh giỏi của Trường phổ thông Duy Tân. Đồng thời, Hội cũng phối hợp với Vườn ươm tài năng TALINPA tại trường PT Duy Tân tặng 49 suất học bổng cho học sinh giỏi ở các trường THCS trên địa bàn tỉnh, nhân dịp Lễ Tổng kết năm học 2016-2017 tại trường Duy Tân. Những suất học bổng này, không những chỉ có ý nghĩa hỗ trợ về vật chất, mà còn là nguồn động viên về tinh thần, khích lệ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn nỗ lực vươn lên trong học tập.

Tiếp nối các hoạt động nhân đạo, nhân ngày Người khuyết tật Việt Nam (1/10) và Tết Trung thu năm 2017, Hội phối hợp với Trường phổ thông Duy Tân thăm, tặng 59 suất quà gồm bánh kẹo và tiền

Hội Cựu học sinh - Sinh viên Phú Yên và thầy cô giáo Trường Phổ thông Duy Tân gặp mặt đầu xuân 2017

mặt với tổng trị giá 10 triệu đồng cho người có công, người già neo đơn không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, trẻ em bị bỏ rơi, người khuyết tật, người tâm thần lang thang đang nuôi dưỡng tại Trung tâm Nuôi dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội tỉnh; tặng quà cho trẻ em khuyết tật nhân dịp Tết Trung thu tại Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Phú Yên. Hoạt động này nhằm giáo dục cho cán bộ, giáo viên và học sinh truyền thống "uống nước nhớ nguồn", tương thân tương ái, biết chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.

Với tinh thần "tương thân tương ái", chia sẻ với người dân nghèo, người dân bị thiệt hại nặng nề do bão lũ, nạn nhân chất độc da cam, vào ngày 22/01/2018, Ban chấp hành Hội đã phối hợp cùng Đoàn cứu trợ của bà Mai Thị Hạnh (phu nhân Nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang) và Hội đồng quản trị, Ban Giám hiệu cùng học sinh Trường phổ thông Duy Tân đã đến tận nơi và trao 1000 suất quà (tổng số 700 triệu đồng) tại các huyện Tuy An, Phú Hòa, Tây Hòa, Sông Hinh, Sơn Hòa và thị xã Sông Cầu. Ban chấp hành Hội còn vận động 100 triệu đồng (trong đó, Hội cựu HS-SV: 20 triệu đồng, ông Huỳnh Bá Lân: 80 triệu đồng) ủng hộ cho Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin của tỉnh Phú Yên làm quà tặng cho các cháu nhân dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất.

Ngoài ra, Hội cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên cũng thường xuyên gửi tặng quà, hoa chúc mừng đến một số trường Đại học, Cao đẳng, THPT trong tỉnh khi có các sự kiện lớn như: khai giảng, kỷ niệm ngày thành lập trường… Đặc biệt, dịp Xuân Đinh Dậu 2017, Ban chấp hành Hội đã ra mắt 1.000 bản "Tập san số 02" của

Hội Cựu học sinh - Sinh viên Nguyễn Huệ Khóa 1965-1972.

Hội cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên và dịp đón mừng Xuân mới Mậu Tuất - 2018 tiếp tục ra mắt "Tập san số 03".

Bên cạnh đó, thời gian qua, công tác ái hữu tiếp tục được Hội quan tâm thực hiện với mong muốn phát triển Hội trở thành mái nhà chung, gắn kết các cựu học sinh, sinh viên có cùng tâm huyết xây dựng quê hương. Ban Chấp hành Hội đã thăm hỏi một số hội viên ốm đau, bệnh tật, hỗ trợ hội viên có hoàn cảnh khó khăn ngặt nghèo, phúng viếng khi qua đời. Ngoài ra, Hội và các Chi hội còn tổ chức các buổi họp mặt, trao đổi, gặp gỡ bạn bè từ xa về, tạo tình cảm gắn bó, giữ được mối quan hệ thân thiết, bền vững giữa các hội viên trong tình yêu quê hương đất nước.

Xây dựng Hội ngày càng vững mạnh

Trong năm 2018 và thời gian tới, Hội vận động hội viên, các tổ chức, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ kinh phí để hỗ trợ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập. Đồng thời, Hội sẽ tổ chức các hoạt động để phát hiện, tạo điều kiện để các tài năng trong mọi lĩnh vực khoa học kỹ thuật, văn học nghệ thuật… được bồi dưỡng và phát triển. Hội tiếp tục hưởng ứng chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong các hoạt động xã hội như: tham gia xây dựng quỹ vì người nghèo, vì trẻ em tàn tật, vì nạn nhân chất độc màu da cam… Hội sẽ tiếp tục thành lập các chi hội của Hội Cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên ở các tỉnh bạn và các trường THPT trong tỉnh.

Đối với Trường phổ thông Duy Tân, đứa con đầu lòng của Hội cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên, qua 16 năm đi vào hoạt động, trường ngày càng khẳng định được vị thế của mình. Nhiều thành tích mới được thầy trò nhà trường gặt hái, hoạt động liên kết, hợp tác giáo dục trong và ngoài nước được đẩy mạnh, nâng tầm quy mô cho trường. Sự phát triển không ngừng của mô hình Trường phổ thông Duy Tân đã góp phần mang lại niềm vui, làm gia tăng niềm tin và khẳng định sự đúng đắn của những người trực tiếp hoặc gián tiếp góp công, góp của đầu tư xây dựng trường. Trường là niềm tự hào chung của tất cả hội viên trong Hội. Trong năm 2018 và những năm tiếp theo, Hội sẽ tiếp tục và kiên trì hưởng ứng chủ trương "xã hội hóa giáo dục" của Chính phủ, của tỉnh xây dựng thành công mô hình Trường Duy Tân đạt chuẩn quốc tế, góp phần vào sự nghiệp đổi mới giáo dục tỉnh nhà.

Nghĩa thầy trò, tình bằng hữu và tình "đồng môn" cùng với mong muốn góp phần vào các hoạt động của quê hương là chất keo gắn bó các thành viên trong Hội với nhau. Mong rằng các anh, chị em cựu học sinh, sinh viên Phú Yên ở khắp mọi nơi trong và ngoài nước sẽ tiếp tục đoàn kết, quan tâm đóng góp tiền của và trí tuệ để chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của tỉnh nhà, góp sức đưa quê hương Phú Yên phát triển ❑

Ông Trần Suyền (Tú tài Tây học năm 1943, sinh viên trường CĐ Canh Nông Hà Nội năm 1943 - 1945)

Thành tựu TÂY HỌC PHÚ YÊN trước năm 1945

PHAN THANH

Những năm chúng tôi bước vào bậc trung học đầu thập niên bảy mươi thế kỷ trước, tôi cùng một số bạn thân như Nguyễn Văn Hưng, Trần Nhuận (Cựu học sinh Nguyễn Huệ 1970 – 1977) có vinh dự được hầu chuyện các bậc tiền bối như Huỳnh Ảnh, Lê Nguyên Thẩm, Lê Kinh Hứa… Trong câu chuyện hàn huyên các cụ luôn ví Trường Lương Văn Chánh thời chín năm như thánh đường giáo dục Phú Yên.

Các cụ nói rằng, trước cách mạng tháng Tám, phủ Tuy Hòa chỉ có trường dạy đến lớp 3 (sơ học yếu lược), muốn học hết bậc tiểu học (Primaire – lớp 5) phải ra trường tiểu học Pháp – Việt duy nhất ở tỉnh lỵ Sông Cầu. Muốn theo học cấp 2 để nhận bằng thành chung (diplome) phải ra Trường Collège Quy Nhơn, muốn học cấp 3 ra trường Lycée Khải Định (kinh đô Huế) hoặc ra trường Bưởi (Lycée Protectorat – Hà Nội).

Các cụ kể vanh vách rằng, trước năm 1930, Phú Yên chỉ có 26 người đậu bằng tiểu học Pháp – Việt là Lê Hoàng Hà (người đầu tiên đậu bằng tiểu học Pháp Việt ở Huế năm 1920, cũng là người đậu bằng cử nhân Nho học năm 1918, khóa thi cuối cùng của triều Nguyễn); Quách Đình Liên (đậu bằng tiểu học tại Huế được hưởng lễ vinh quy bái tổ và được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng Trường tiểu học Phú Thứ, năm 1921), Phan Ngọc Thành, Huỳnh Tấn Dụng, Trần Bính, Đặng Tín, Trương Tấn Tiếp (năm 1922), Võ Thị Trang (người phụ nữ đầu tiên của Phú Yên đậu bằng Primaire), Đoàn Thuật, Cao Quang Minh (1923); Phạm Tấn Khích, Ngô Phụng Lâm, Nguyễn Như, Nguyễn Đệ (1924); Huỳnh Ảnh, Lê Nguyên Thẩm, Huỳnh Thượng Thạch, Phan Thanh, Huỳnh Nhân, Trần Lễ (1925); Lê Kính Hứa, Nguyễn Khiêm, Huỳnh Đặng Nhơn, Phan Thanh Cưu, Lê Cụ (1926).

Duy nhất có một người đậu bằng thành chung (Diplome) năm 1929 là thầy Trần Sĩ – vị khai khoa bậc trung học Pháp Việt tỉnh Phú Yên năm 19 tuổi. Trước cách mạng tháng Tám, ngoài thầy Trần Sĩ có hai vị có bằng thành chung là Huỳnh Thượng Thạch (1930) và Đào Sịa (1942).

Gần mười năm sau mới có 4 vị đậu bằng tú tài Tây học là Nguyễn Tích, Trần Kỳ Doanh, Trần Ngũ Phương (1939) và Trần Suyền (1943).

Nguyên khí chữ nghĩa, học hành của tỉnh Phú Yên trước cách mạng tháng Tám chỉ có vậy. Các cụ giảng giải thêm rằng, cộng đồng dân cư Phú Yên hầu hết là hậu duệ của lưu dân (người nghèo không sản nghiệp) theo Phù nghĩa hầu Lương Văn Chánh khai khẩn vùng đất mới nên ít có điều kiện cho con cái học hành, mặt khác do chính sách ngu dân của thực dân Pháp để dễ cai trị nên họ không muốn mở nhiều trường lớp và cũng có cả yếu tố địa lý Phú Yên nằm giữa hai đèo, giao thông cách trở, các bậc phụ huynh không muốn cho con cái đi học xa nhà ❑

Thầy Hiệu trưởng trường trung học Nguyễn Huệ Nguyễn Đức Giang và Cựu học sinh Nguyễn Huệ Đào Tấn Lộc.

Lớp B2 Nguyễn Huệ *của tôi ngày ấy*

ĐÀO TẤN LỘC

Năm học 1968-1969 là năm tôi vào lớp đệ Tam, rời khu trường Nguyễn Huệ cũ (Trường THCS Hùng Vương hiện nay) thời ấy là một khu nhà cấp 4 cũ kỹ với sân trường trũng thấp bị ngập nước thành ao trong mùa mưa để đến học ở khu trường Nguyễn Huệ mới (Trường THPT Nguyễn Huệ hiện nay) với dãy nhà hai tầng, có sân trường, cây xanh bóng mát. Lên học ở trường Nguyễn Huệ mới đối với lũ học sinh chúng tôi lúc ấy luôn là một niềm ao ước, không chỉ vì chứng tỏ mình trở thành học sinh lớp lớn, mà còn vì ở đó có sân vận động ngay bên cạnh (ngày nay là khu vực thư viện Hải Phú; trường mầm non Baby và các khu nhà lân cận), có thư viện La Sơn, có phòng thí nghiệm Lý Hóa, có nơi học nghề đánh máy chữ, cắt may... Mới đó mà đã gần 50 năm rồi, từ những cô cậu học sinh mặt non choẹt với mái tóc còn xanh mà bây giờ đã là lớp ông bà đầu hai thứ tóc. Thời gian đúng là như bóng cây qua cửa sổ, không chờ đợi ai.

Lớp đệ Tam của tôi là Tam B2, B đồng nghĩa là phân ban Toán Lý Hóa (phân biệt với ban A là Lý Hóa Sinh, ban C là Văn Ngoại ngữ), còn 2 là chỉ lớp tiếng Pháp làm ngoại ngữ chính, thời đó lên đệ Tam phải học 2 ngoại ngữ (mà nói theo cách bấy giờ là 2 sinh ngữ) Anh và Pháp.

Trường Nguyễn Huệ thời đó là trường công lập lớn nhất tỉnh, có 7 liên lớp từ lớp đệ thất đến lớp đệ nhất, tức là từ lớp 6 đến lớp 12 ngày này, và cũng là trường duy nhất có lớp đệ nhất (lớp 12). Về tuyển sinh, ngoài việc tuyển sinh vào 5 lớp đệ thất (lớp 6) phải thi tuyển với tỉ lệ khoảng 7-8 chọn 1, thì đến lớp đệ tam (lớp 10) sẽ tuyển các học sinh có vị thứ 1,2,3 ở các trường khác vào học và cuối cùng lớp đệ nhất (lớp 12) sẽ tuyển các học sinh thi đậu Tú tài bán phần vào học ở Trường. Thời ấy thi Tú tài rất khó, gồm 2 lần thi: Thi tú tài bán phần sau khi học xong lớp đệ nhị (lớp 11), thi trong 3 ngày với tất cả các môn đã học tại Hội đồng thi do Bộ Giáo dục thành lập, thường tỉ lệ thi đậu 55-60% (trường Nguyễn Huệ thì tỉ lệ này cao hơn, các trường tư thục thì thấp hơn) và thi Tú tài toàn phần sau khi học xong lớp đệ nhất, cũng thi tất cả các môn đã học với Hội đồng thi đặt tại Quy Nhơn chung cho các tỉnh Phú Yên, Bình Định, Quảng Ngãi, Pleiku, Kon Tum do Bộ Giáo dục lập; tỉ lệ đậu Tú tài toàn phần thấp, tính cả kỳ thi vớt cũng chỉ đậu trên dưới 40% thí sinh dự thi. Nếu thi rớt tú tài bán phần thì không được học lớp đệ nhất, phải ra ngoài làm hoặc học lại lớp đệ nhị; còn thi rớt Tú tài toàn phần thì với bằng Tú tài bán phần có thể thi vào trường Sư phạm Quy Nhơn hoặc một số

Trường Nguyễn Huệ cũ (nay là trường THCS Hùng Vương TP. Tuy Hòa).

trường nghề, riêng học sinh nam thì có khi bị bắt lính đưa vào Trường quân sự Thủ Đức.

Tôi nhớ lớp đệ Tam của tôi thuở ấy có 59 học sinh. Ở các lớp đệ Tứ 1 và đệ Tứ 2 (học sinh ngữ là tiếng Pháp) lên thẳng đệ Tam B2 chiếm khoảng một nửa sĩ số của lớp: lớp Tứ 1 có tôi, An, Bá, Bình, Cống, Đồng, Hạnh, Loan, Xuân Anh, Thanh Tâm, Ngọc, Nghĩa, Sơn bụng, Xuân Sơn, Tân, Chánh …; lớp Tứ 2 có Ba, Nhân, Nhanh, Lợi, Hở, Thoa, Thủy, Phò, Thăng, Sáu và một số bạn khác. Các bạn ở trường Bồ Đề vào có Lang, Khánh, Khương, Quang, Trí; ở trường Văn Minh vào có Hoan, Sum, Minh, Đào; ở trường Đặng Đức Tuấn vào có Quả, Thành; trường GiuSe vào có Minh Châu … Có một số bạn tôi cũng không nhớ nổi ở trường nào được tuyển vào vì thời gian đã quá lâu rồi. Nhưng tuyệt vời là ở chỗ dù nhiều nguồn tuyển sinh, nhiều lần thay đổi do chuyển đi, chuyển đến (như Nhân vào Sài Gòn để học "băng" sau năm học đệ tam; Ba, Cống bị bắt lính sớm; Cá, Bình, Trí học lại năm thứ 2 lớp đệ nhất; Minh, Nguyệt, Thủy lên lớp đệ nhất chuyển sang ban A…), tập thể lớp B2 (giai đoạn 1968-1971) luôn vẫn là một tập thể gắn bó, rất "màu cờ sắc áo", rất "quậy", được nhiều thầy cô yêu thương vì học tốt và đoàn kết.

Tôi còn nhớ lớp B2 ngày ấy có nhiều thành tích "đáng nể" trong học tập và hoạt động. Kỳ thi Tú tài bán phần năm 1970 của tỉnh thì có 2 người "đỗ ưu" (Tôi và Hoan) trong số 3 người đỗ ưu toàn tỉnh, tỉ lệ đỗ bình, bình thứ cũng cao; kỳ thi Tú tài toàn phần năm 1971 tại Quy Nhơn trong 5 tỉnh chỉ có 2 người "đỗ bình" đồng thủ khoa là tôi và Bùi Bá Bổng học sinh trường Cường Để Quy Nhơn, năm ấy lớp tôi đỗ Tú tài toàn phần khoảng 70% (Cho 2 đợt thi lần 1 và lần 2) cao hơn tỉ lệ chung của toàn tỉnh. Lớp B2 đã cống

hiến nhiều cầu thủ cho đội bóng của trường: Thận (trung vệ), Hoài Ngọc (tiền vệ), Thủy, An (tiền đạo) trong những lần đá giao hữu với các trường bạn. Trong dịp cắm trại trước Tết năm 1970, nhà trường có tổ chức thi Thơ, Toán, Ca nhạc thì chỉ riêng lớp B2 đoạt 2 giải Nhất. Tôi với môn Thơ và Hoan với môn Toán. Và cũng cuối năm học đệ Nhị đó, tôi đã giành giải thưởng danh dự toàn trường, góp vào thành tích học tập chung của lớp.

Nhiều kỷ niệm đáng nhớ đối với tôi luôn được khắc sâu trong ký ức cho đến tận giờ. Nhớ trong 2 năm đệ Tam và đệ Nhị, do trường gần sân bóng nên lớp tôi tổ chức thành 2 đội bóng cùng tranh tài trong giờ nghỉ, mà phần thưởng dành cho đội thắng là những ly chè đậu đen trong quán nhỏ góc trường. Tôi tham gia "đội Cù lần", gồm các bạn phần lớn từ nông thôn lên, không có tiền nên ít đi chơi và tự nhận là "cù lần". Đội kia là đội phần lớn nhà ở thị xã, khá giả hơn, do thỉnh thoảng trốn lớp đi chơi nên được gọi là "đội Điệp viên" (hồi đó xem phim Điệp viên thấy điệp viên rất hào hoa, lẩn trốn rất tài). Đội Cù lần kỹ thuật chơi bóng kém hơn, nhưng lớn con và sức khỏe tốt hơn nên tỉ lệ thắng cao hơn đội Điệp viên, khiến cho đội bạn rất uất ức. Khi chuyển lên học lớp đệ Nhất, thời gian học rất căng thẳng nên việc tranh tài bóng đá không tổ chức nữa, hai đội bóng tự giải thể.

Tôi muốn nhắc lại sự kiện thầy Hiệu trưởng xé học bạ một số học sinh năm đệ Nhất B2 lớp tôi. Số là trong sáng hôm đó có 4 giờ lên lớp (nay gọi là tiết học), hai giờ đầu môn Toán do thầy ốm nên được nghỉ, cả lớp kéo nhau qua Ngọc Lãng ăn mía. Vì quá hào hứng nên cả bọn quên giờ, đến khi nhìn lại thì gần đến giờ môn học Công dân do thầy Nguyễn Đức Giang – Hiệu trưởng dạy. Lúc ấy mới ùa ra sông để đi đò qua sông về học thì rủi thay không tìm được người lái đò, vậy là cả lớp không về kịp. Thầy Giang xuống lớp thấy tự nhiên cả lớp không có ai đến lớp, thầy rất giận vì nghĩ rằng lớp đệ Nhất B2 có gì phản đối thầy và thậm chí là phản đối môn học Công dân, nên cho nhân viên trường lấy học bạ cả lớp lên để phê cảnh cáo. Nhưng thầy không phê vào học bạ mà chỉ làm động tác xé vài tấm học bạ của học sinh và còn răn đe sẽ xé học bạ cả lớp nếu không làm rõ lý do nghỉ học. Khi nghe tin này cả lớp hết hồn, nhưng sau khi cử Ban đại diện lớp lên trình bày rõ thì thầy Giang cũng nguôi giận và mấy hôm sau cho làm lại những tấm học bạ lớp 12 mà thầy đã xé.

Tháng 6/2017 vừa qua, thầy Giang (Hiện đang 83 tuổi, định cư ở Đan Mạch cùng gia đình) có về lại thăm trường cũ, tôi và một số anh em nguyên học sinh cũ của trường như Thứng, Tổng, Tiến, Côn có gặp và mời cơm thầy. Nhắc lại chuyện xưa, tôi có gợi lại thầy nhớ sự kiện xé học bạ năm đó, thầy Giang cười hồn hậu nói là thầy muốn dọa để các em không nghịch ngợm bỏ lớp, trốn học thôi và sau thời điểm xé học bạ, thầy cũng cho kiểm tra lại các học sinh có học bạ bị xé là những học sinh rất hiền lành nên thầy cũng hối hận.

Sau năm học đệ Nhất, lớp B2 của tôi mỗi người một phương với nhiều hoàn cảnh khác nhau. Mãi đến năm 1990, nhân dịp Hoan từ Tp. Hồ Chí Minh về, tôi, Hoan và một số bạn cũ gặp mặt và cùng có sáng kiến tổ chức họp lớp B2 cũ hàng năm vào ngày 27/12 – chính là ngày mà sáng kiến này được đề xuất. Đến nay đã 27 lần gặp mặt, nhiều bạn ở xa không về được, ngày này đều gọi điện về và có người còn gửi cả tiền về góp mặt dù không về được. Mỗi lần gặp đều bồi hồi nhớ lại trường xưa bạn cũ, tuy giờ đều là ông bà nội ngoại nhưng vẫn xưng mày tao hay gọi tên nhau khi nói chuyện. Một số bạn đã đi xa về cõi vĩnh hằng như: Thận, Tri, Tín, Quả, Hải, Sum. Có bạn ở phương trời xa như: Bá, Bình, Sơn Bụng, Thành, Minh Châu, Tinh, An … ở Mỹ; Cường ở Bỉ, Oanh ở Ý. Nhiều bạn ở Tp. Hồ Chí Minh : Minh, Đồng, Ngọc, Hoan, Vui, Sanh, Thanh Tâm … hay ở Khánh Hòa như Diệu…

Dẫu đang xúm xít ở quê hương hay ở các phương trời xa, mãi vẫn là bạn cũ lớp B2 Nguyễn Huệ ngày ấy một tấm lòng ❑

Đôi nét về Trường Bồ Đề Tuy Hòa

BÌNH THANH

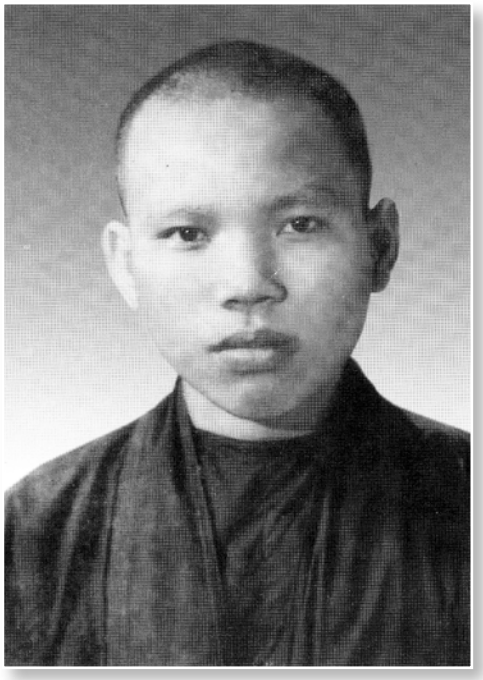

Hòa Thượng Thích Đồng Tiến - Hiệu trưởng trường trung học Bồ Đề Tuy Hòa (1967-1974)

Trường tư thục Bồ Đề Tuy Hòa được khởi công xây dựng năm 1956, khai giảng niên khóa đầu tiên năm 1957 – 1958. Đây là ngôi trường trung học lớn thứ hai của tỉnh Phú Yên trước tháng 4/1975. Khuôn viên nhà trường hiện nay là Trường trung học cơ sở Nguyễn Văn Trỗi, phường 3, TP Tuy Hòa.

Trường tư thục Bồ Đề Tuy Hòa nằm trong hệ thống giáo dục tư thục của Giáo hội Phật giáo Việt Nam (miền Nam Việt Nam trước tháng 4/1975), Trường tư thục Bồ Đề Tuy Hòa không chỉ truyền thụ kiến thức theo chương trình của Bộ Quốc gia Giáo dục như những cơ sở giáo dục công lập và tư thục khác, mà nhà trường có truyền thụ một số tiết giảng về giáo lý Phật giáo.

Khai giảng năm học đầu tiên (niên khóa 1957 – 1958), Trường tư thục Bồ Đề vẫn chưa xây dựng xong nhưng do nhu cầu học tập của xã hội, nhà trường vẫn tuyển sinh hai lớp đệ thất (lớp 6) và đệ lục (lớp 7), tổ chức lớp học ở tiền sảnh chùa Bình An (phường 3 ngày nay).

Đội ngũ thầy giáo rất tâm huyết ban đầu là những vị thầy đã từng dạy trong hệ thống trường trung học kháng chiến Lương Văn Chánh thời chín năm như quý thầy Huỳnh Diệu, Huỳnh Tô, Nguyễn Bá Quát… Nhà trường mời thầy Can (có bằng tú tài làm việc ở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên), bác sĩ Lai (Trường Y tế Phú Yên) tham gia làm giáo sư (chức danh giáo viên bậc trung học lúc ấy gọi là giáo sư) để hội đủ điều kiện mở trường về đội ngũ thầy giáo.

Năm học đầu tiên 1957 – 1958, lớp đệ thất có các học sinh Nguyễn Hiền, Lâm Mỹ Phú, Nguyễn Son, Nguyễn Bông, Trần Trọng Cẩn, Trương Đình Thanh, Huỳnh Bá Củng… lớp đệ lục có các học sinh Phạm Tâm Tưởng, Bùi Văn Nhàn, Lê Văn Thanh, Nguyễn Ngọc Chinh, Nguyễn Ngọc Mãi… và nhiều học sinh khác như Nguyễn Tài Soa, Trần Thinh, Phan Xịa, Võ Văn Duật, Lê Ngọc Kha, Huỳnh Lựu… Niên khóa 1959 – 1960, Trường tư thục Bồ Đề mới có lớp đệ từ (lớp 9). Kỳ thi trung học đệ nhất cấp (tốt

nghiệp cấp 2) niên khóa 1959 - 1960, Trường tư thục Bồ Đề có 6 học sinh thi đậu, được vinh dự tuyển thẳng vào lớp đệ tam (lớp 10) vừa mới mở ở Trường trung học công lập Nguyễn Huệ. Tuy chỉ có 6 học sinh thi đậu (Huỳnh Bá Củng, Trần Sách, Trương Đình Thanh, Nguyễn Ngọc Mãi, Võ Đồng Tâm, Mai Đăng Kim) nhưng nhà trường rất vui mừng và tự hào, ghi được điểm son trong lòng phụ huynh và học sinh. Lớp đệ tam của Trường công lập Nguyễn Huệ niên khóa 1960 - 1961, ghi dấu ấn quan trọng trong lịch sử giáo dục Phú Yên, là năm đầu tiên Phú Yên có trường trung học đệ nhị cấp (cấp 3). Niên khóa (năm học) 1963 - 1964, Trường tư thục Bồ Đề có đủ các lớp từ đệ thất (lớp 6) đến đệ nhất (lớp 12). Đặc biệt, lúc mới thành lập (năm học 1957 - 1958) Trường tư thục Bồ Đề Tuy Hòa mở ra cơ hội học tập cho các học sinh lớn tuổi đã từng học ở các ngôi trường trung học thời kháng chiến có cơ hội được ghi danh học trường tư, tiếp tục đạt được những thành tựu rất đáng khâm phục như bác sĩ Lê Kính, nhà giáo Nguyễn Đảm (cử nhân toán học đầu tiên của tỉnh Phú Yên).

Lứa học sinh đệ thất (lớp 6) của năm học đầu tiên 1957 - 1958, có người trở thành những nhà khoa học nổi tiếng như tiến sĩ Trương Đình Thanh, trưởng thành từ Trường tư thục Bồ Đề Tuy Hòa được tuyển thẳng vào lớp đệ tam Trường công lập Nguyễn Huệ, tiếp tục theo học ngành toán, vật lý ở đại học Khoa học Sài Gòn và du học lấy bằng tiến sĩ ở Nhật về đề tài chất siêu dẫn, Giáo sư Hiệu trưởng đầu tiên của Trường Bồ Đề là thầy Huỳnh Diệu (1957 - 1967). Sau đó là Hòa Thượng Thích Đồng Tiến (1967 - 1974), thầy Phan Thiện Trì là hiệu trưởng sau cùng của Trường tư thục Bồ Đề niên khóa 1974 - 1975 ❑

Thầy Huỳnh Tô và các học sinh trường trung học Bồ Đề Tuy Hòa.

Lễ khai giảng trường trung học Đặng Đức Tuấn năm học 1973 - 1974

Dấu ấn Trường Đặng Đức Tuấn

TRẦN KIM ĐẠT
(Cựu học sinh trường Đặng Đức Tuấn)

Chuẩn bị cho lễ Giáng sinh 2017, chúng tôi được phân công quét vôi lại tường rào phía đường Lê Trung Kiên, một trong hai con đường dẫn đến Ga Tuy Hòa. Tường rào này nối liền cổng chính nhà thờ với cổng chính Trung tâm giáo dục thường xuyên (Cổng cũ trường Đặng Đức Tuấn). Có ai đó nhắc nhở : "Quét vôi đến đó rồi dừng", vì phần tường rào còn lại thuộc về trung tâm. Cho dù nó đồng hình đồng dạng với phần tường vừa được làm mới. Điểm dừng đó đủ để ký ức hiện về.

Sau hiệp định Genève, linh mục Tô Đình Sơn được bổ nhiệm về làm Cha sở Tuy Hòa cũng là Hạt trưởng Hạt Phú Yên (1955), ưu tiên trước hết là giáo dục. Năm 1958, Ngài cho xây dựng cơ sở giáo dục và đặt tên cho trường mới: Trường Đặng Đức Tuấn.

Đặng Đức Tuấn (1806 - 1874), tên của một linh mục, quê ở Gia Hựu, Bồng Sơn, Bình Định mà theo Vũ Thu Hà - Nguyễn Ngọc Quỳnh ở Viện nghiên cứu Tôn giáo: "Theo di thảo để lại cho thấy Ngài là một người Công giáo có tinh thần yêu nước biết kết hợp hai lý tưởng Thiên Chúa và Tổ quốc…" (Linh mục Đặng Đức Tuấn và cuốn sách Thuật tích việc Nước Nam).

Việc giáo dục được định hướng ngay từ đầu theo tinh thần Đặng Đức Tuấn đó, làm cho nhiều người đến với trường không chỉ biết Chúa nhưng còn biết phụng sự Tổ quốc.

Trường vừa xây xong kịp khai giảng niên khóa đầu tiên mùa Thu 1959 qua sự điều hành của các sư huynh dòng Thánh Giu se được mời từ Nha trang về và một số thầy trong nội ô Tuy Hòa giảng dạy (chưa có cô giáo nào vào giai đoạn này).

Trường lúc ấy là hai dãy nhà ngói, dãy phía bắc giáp đường số 6 (Đường Nguyễn Huệ), có 5 phòng,dãy lớp này nay không còn nữa, thay

Lễ khai giảng trường trung học Đặng Đức Tuấn năm học 1973 - 1974

vào đó là dãy trường học ba tầng. Dãy còn lại, nằm sau lưng nhà thờ, song song và đối diện với dãy kia, cũng 5 phòng.

Niên khóa đầu tiên chỉ nhận học sinh từ lớp năm (lớp một hiện nay) đến lớp đệ thất (lớp 6), hiệu trưởng đầu tiên của trường là sư huynh F.X Nguyễn Đình Kim.

Sau khi ổn định trường trong 2 niên khóa, sư huynh F.X Nguyễn Đình Kim được thay thế bởi Sư huynh Geoges Mai Văn Hùng, Thầy cũng là hiệu trưởng sử dụng ngôi trường đúc bê tông vừa mới xây xong năm 1961 (ngày đó chỉ một lầu), nằm vuông góc với đường Nguyễn Huệ, trên mặt nền thấp hơn hai dãy trường ngói trước kia .

Tiếp theo sư huynh Mai Văn Hùng là sư huynh Gabriel Vũ Xuân Khánh, khoảng vào niên khóa 1966 - 1967 (sư huynh Mai Văn Khánh qua đời tại Tuy Hòa vì sốc thuốc).

Sư huynh hiệu trưởng cuối cùng của Dòng Thánh Giu-se điều hành trường: là Lý Tôn Tịnh Hy, đây cũng là người mở lớp đệ nhất (lớp 12) đầu tiên của trường, niên khóa 1968 - 1969,

Trong hơn mười năm có mặt tại Tuy Hòa, dòng Giu-se để lại nhiều gương mặt đáng kính, không chỉ là các sư huynh đảm nhiệm trọng trách hiệu trưởng mà còn là các sư huynh đồng hành. Không thể nhớ hết và nhớ đầy đủ tên các sư huynh, có người còn sống, người đã mất nhưng chắc một điều quý sư huynh, quý thầy luôn hiện diện trong tâm trí của những thế hệ học sinh dưới mái trường Đặng Đức Tuấn.

Theo chương trình của Giáo phận Qui Nhơn, trường Đặng Đức Tuấn chuyển đổi để Giáo phận điều hành từ niên khóa 1969 - 1970.

Hiệu trưởng đầu tiên của giai đoạn này là linh mục Vũ Văn Tự Chương. Bóng dáng tu sĩ không còn nhiều như trước đây, thay vào đó là các thầy cô của các trường trung học lân cận và một số thầy cô đủ điều kiện theo qui định được mời giảng dạy như Thầy Nhị, Thầy Hướng, Thầy Hàm, Cô Tám , Cô Phỉ, Thầy Thạch…

Điểm nổi bật của Linh mục Vũ Văn Tự Chương là chiếc áo dòng màu trắng khác với truyền thống màu đen như thường thấy. Ngài là linh mục uyên thâm, có học vị cao, là một hiệu trưởng nghiêm nghị nhưng rất thương học sinh. Những trận bóng đá, bóng rổ thường xuyên được tổ chức. Linh mục Vũ Văn Tự Chương qua đời ngày 15/10/2017. Ngài đã dành cả cuộc đời mình không chỉ cho sự nghiệp giáo dục mà còn đóng góp ít nhất 28 tác phẩm cho văn chương. Ngày an táng của linh mục Vũ Văn Tự Chương, có nhiều học trò Đặng Đức Tuấn từ nhiều nơi kịp về kính viếng. Khó quên được Ngài dù thời gian đi qua hơn 40 năm…

Vị hiệu trưởng tiếp nối Linh mục Vũ Văn Tự Chương từ niên khóa 1973 - 1974 là một linh mục trẻ, năng động, không chỉ gần mà là rất gần học sinh của mình, Linh mục Hiệu trưởng Nguyễn Cấp về Đặng Đức Tuấn khi vừa thụ chức linh mục, tuổi đời chưa tới 30. Điều đó cho thấy Ngài được bề trên tín nhiệm như thế nào!

Linh mục Nguyễn Cấp kịp giữ lại nhiều thầy cô cơ hữu của trường và mời thêm nhiều thầy cô có tiếng như thầy Đống, Thầy Bôn, Thầy Sum, Thầy Đạt, Thầy Long, Thầy Cường, Cô Bé… để giáo dục cho học sinh của trường nhận được kiến thức, đạo đức tốt nhất.

Tiếng nhạc không lời vang rộn sân trường buổi sáng như cách thể dục bộ não trước giờ vào lớp… những lớp nữ công gia chánh được khai giảng mà giáo viên (cô Xê, cô Khánh) được mời từ Sài Gòn về. Ngày nay mua vài chục máy may không là gì nhưng ngày đó đem về cho trường 10 chiếc máy may Sinco cùng vải vóc đủ để học sinh học miễn phí là một nỗ lực quá lớn. Linh mục Nguyễn Cấp còn cho mở lớp võ thuật do thầy Hoàng Như Bôn, đệ nhị đẳng huyền đai Karatedo phụ trách, giúp học sinh rèn luyện cơ thể và khả năng tự vệ.

Tôi không nhớ học sinh đậu tú tài năm đó (1973 - 1974) nhiều hay ít nhưng thấy linh mục Nguyễn Cấp cho học sinh làm quen nhiều bộ đề trắc nghiệm thật nhuần nhuyễn vì đây là năm đầu tiên cả miền Nam chuyển qua hình thức thi mới, chúng tôi gọi thí sinh tốt nghiệp năm đó là tú tài IBM… Linh mục Hiệu trưởng Nguyễn Cấp chú trọng tổ chức các sinh hoạt ngoại khóa như tham gia hội diễn văn nghệ, cắm trại hè,… Có thể nói, với sức trẻ, Ngài đã dồn hết sức mình cho trường Đặng Đức Tuấn phát triển toàn diện.

Và đặc biệt nhất, linh mục Nguyễn Cấp đã ở lại trường, không bỏ nhiệm sở được bề trên giao phó trong thời khắc lịch sử ngày 1/4/1975.

Trường Đặng Đức Tuấn như chàng thanh niên, cô thiếu nữ đang tuổi xuân thì, 17 tuổi đời (1958 - 1975), chưa kịp cống hiến cho xã hội nhiều trái ngon quả ngọt.

Nhớ lại chuyện hôm qua là để cảm ơn cuộc đời, cảm ơn những thầy cô cho ta kiến thức, cho ta tình cảm, cho ta đạo đức mẫu mực để làm người. Nhớ lại chuyện xưa cũng để khẳng định rằng trong sâu thẳm tâm hồn bất cứ ai cũng hiểu ân huệ người thuở trước. Nhớ lại không là luyến tiếc thời gian nhưng là để Tri Ân Cảm Tạ, đây cũng là chủ đề của Năm Thánh (Holy Year) kỷ niệm 400 năm đạo Công giáo có mặt trên dải đất miền Trung này. Tôi chợt nhớ câu hát của nhạc sĩ Thanh Tùng :

Lối cũ ta về dường như nhỏ lại

Trời xanh xanh mãi một màu ấu thơ.

Mãi là người học trò nhỏ của ngôi trường Đặng Đức Tuấn dấu yêu ❑

Đôi điều nhớ nghĩ về TRƯỜNG MINH TÂN

TRẦN HUIỀN ÂN

Trung học tư thục Minh Tân do Hội Khổng Học mà đứng đầu là Cụ Tú Đặng Uyển, Hội trưởng, chủ trương thành lập với sự hợp tác của một số giáo sư công lập người địa phương Phú Yên. Tôi không phải là sáng lập viên, nhưng tôi nhớ một số vị trong ban sáng lập như Nguyễn Phụng Lãnh, Phan Long Côn, Đặng Ngọc Chương, Nguyễn Phúc Quyết… trường *Minh Tân,* đặt theo chữ trong sách vở nhà Nho. Cụ Tú tài Đặng Uyển thuộc lớp khoa bảng cuối cùng của nền giáo dục Nho học, lúc này rất có uy tín với chính quyền, thân hào nhân sĩ và dân chúng Phú Yên. Lúc này Hội Khổng học mua lại cơ sở của Câu lạc bộ Giáo giới Tiểu học Phú Yên tại quốc lộ 1, gần Ty Khí tượng, làm trụ sở Văn phổ Hòa Xương (Tuy Hòa – Hiếu Xương). Có khi tại Văn phổ, có khi tại nhà riêng, bên những tách trà thơm ngát các cụ gặp gỡ nhau luận đàm về các vấn đề văn hóa, giáo dục, xã hội và làm thơ xướng họa. Thường xuyên có mặt là các cụ Đặng Uyển, Đào Nguyên Lượng, Nguyễn Bội Cư, Trần Huyền Đoan... cùng nêu những ý kiến để liên hệ trao đổi với cụ Nguyễn Trác (Hội trưởng Hội Khổng học Việt Nam tại Sài Gòn) chung quanh việc xây dựng hội và đóng góp bài vở cho *nguyệt san Minh Tân* của hội Khổng học. Trong các cụ trên, cụ Tú Đặng có dáng dấp nho sinh tao nhã, nói năng chậm rãi, trên môi luôn luôn nở nụ cười hiền. Ngược lại, cách phát biểu của cụ Nguyễn mạnh mẽ và dứt khoát. Cụ Đào là niên trưởng, ôn tồn điềm đạm. Có thể nói rằng coi như đủ người của bốn phủ huyện: Đặng Uyển – Tuy An, Đào Nguyên Lượng – Tuy Hòa, Nguyễn Bội Cư – Đồng Xuân, Trần Huyền Đoan – Sơn Hòa.

Trường đặt tại góc đường Huỳnh Thúc Kháng – Lê Lợi, cơ sở của người con rể cụ Huỳnh Hương. Lúc này cụ Huỳnh vẫn còn giữ một búi tóc nhỏ trên đầu, nhiều người gọi cụ là *Ông Củ Tỏi*.

Quý thầy cô và học sinh trường Trung học Minh Tân tại lễ phát thưởng năm học 1972-1973

Những ngày mùa hè chuẩn bị cho niên khóa đầu 1972-1973, các anh trong "nhóm sáng lập" bận rộn bao nhiêu công việc. Rất nhiều tờ bướm quảng cáo được phân phát rộng rãi. Những người chủ trương trường Minh Tân mong muốn có một ngôi trường đáp ứng được nhu cầu học tập góp phần vào sự nghiệp giáo dục tại quê nhà. Hồ sơ đệ trình Bộ Giáo dục xin lập trường đề cử anh Nguyễn Công Hoan làm Hiệu trưởng, bị trở ngại. Anh Nguyễn Hữu Phước là người Hiệu trưởng sau cùng cho đến tháng 3/1975. Tổng Giám thị là anh Trịnh Văn Ban. Ông Đặng Ngọc Chương phụ trách Văn phòng. Ông Nguyễn Phúc Quyết làm Thủ quỹ. Giáo sư đa số ở trường công lập như các anh Nguyễn Phụng Lãnh, Phan Long Côn, Bùi Ngọc Sơn, Huỳnh Bá Củng, Lê Kim Hùng... Nữ thì có cô Nguyễn Thị Thu Cẩm, cô Phạm Thị Cẩm Lan. Cô Cẩm Lan trẻ nhất.

Trong khi học sinh đệ nhị cấp chăm lo luyện thi, thì học sinh đệ nhất cấp, nhất là hai lớp 8, 9 giúp nhà trường có một bộ mặt trẻ trung, linh hoạt.

Mỗi tuần lễ tôi có 6 buổi chiều cho trường công lập, 4 buổi sáng ở Bồ Đề Hiếu

Thầy Trần Sĩ Huệ (thứ 2 hàng sau từ phải sang) cùng các học sinh trường Trung học Minh Tân.

Xương, còn 2 buổi sáng tham gia với trường Minh Tân, 8 tiết cho 2 lớp 6, 7. Tôi cũng cố gắng để các em không bị quên lãng giữa một ngôi trường toàn các vị giáo sư khoa bảng với cái đích nhắm tới là tỉ lệ học sinh đậu Tú tài được cao. Và tôi cũng cảm thấy vui vui...

Thật là thích thú, trong một giờ trần thuyết văn học, một học sinh lớp Bảy (nếu tôi nhớ không lầm là em Hoàng Thị Thanh Loan) đã nhận xét: Tác phẩm *Nhánh rong phiêu bạt* của Võ Hồng quá chú trọng đến cái "hậu", nhân vật Thúy (cô bé trải qua nhiều cay đắng gian khổ) ở kết cuộc được nhận vào một gia đình giàu sang, nhân hậu, chính thức bằng một bữa tiệc sinh nhật vô cùng lộng lẫy. Điều này sẽ đẩy nhân vật Thúy bị đám bạn bè một thời đồng cảnh xa rời, dù Thúy vẫn tốt với tất cả, nhưng sự chênh lệch trong nếp sống đổi đời chính là cái hố ngăn cách vừa sâu vừa rộng. Có thể ý tưởng này được một người lớn "gà" cho Thanh Loan, nhưng Thanh Loan thu nhận được và phát biểu một cách rành mạch, thuyết phục được tập thể lắng nghe, là quá đủ.

Một lần khác, cũng lớp Bảy này, một học sinh có đọc bài của Nhật Tiến trên tuần báo*Thiếu Nhi* nói về "lòng thương người". Tác giả bài báo cho rằng những bài luận tả cảnh cô gái nhà giàu cởi chiếc áo ấm đẹp đắp cho đứa trẻ run lạnh bên lề đường là sáo rỗng, bịa đặt, tác giả có nói đến trường hợp một em bé nhà nghèo, bữa ăn sáng là củ khoai lang, gặp đứa trẻ khác ăn xin, phần muốn cho, phần sợ đói, ngập ngừng giấu củ khoai vào trong túi áo, để sau đó phân vân tự hỏi: Không biết

củ khoai có còn trong túi? Học sinh ấy (nếu tôi nhớ không lầm là em Lê Thị Đào) muốn rằng: Khi xem lại cẩn thận, trong túi áo em bé kia chỉ còn một nửa củ khoai.

Anh Hoàng Đình Huy Quan có lòng ưu ái giúp quảng bá cho trường Minh Tân bằng một phóng sự trên tuần báo *Mây Hồng*. Anh viết rất kỹ về sinh hoạt văn nghệ, báo chí của trường Minh Tân, có một đoạn phỏng vấn em Huỳnh Thị Bá Y (cũng học sinh lớp Bảy). Bá Y cũng như Đào, Thanh Loan, Bạch Yến, Hồng Bạch, Trần Văn Khoa... là những cô bé, cậu bé dễ thương, học giỏi; Bá Y thêm hát hay nữa. Điều đáng tiếc là cái tên Huỳnh Thị Bá Y hơi lạ, bị thợ nhà in sắp chữ lầm thành Huỳnh Thị Bảy (!).

Trường có học sinh từ lớp 6 đến lớp 12. Trong các dịp Tết Trung Thu, kết thúc năm học, Tết truyền thống các hoạt động Văn nghệ, báo chí rất sôi nổi. Trường có cả đội bóng đá tham gia tranh tài mỗi dịp Ty Thanh niên tổ chức giải hằng năm. Thường Tết đến, các trường đua nhau làm đặc san. Tết năm 1972, trường Minh Tân cho ra tờ báo in khổ lớn(như khổ báo *Phú Yên* hiện nay) trong ý muốn số lượng xuất bản nhiều, phổ biến rộng rãi, cấu trúc bài vở giống như tờ *Khởi Hành* lúc ấy, trang giữa là thơ học sinh, thơ các tác giả đã thành danh đăng rải rác... Hình thức này có phần hơi "lạc điệu" giữa xu hướng chuộng các đặc san đóng tập, in nhiều màu sắc. Tên tờ báo là *Hương Thu*, bị một số người "chụp mũ" rằng: Phải chăng *Hương Thu* là hương của mùa thu tháng tám 1945?

Nhiều năm rồi tôi không gặp lại một số đồng nghiệp cũ, trong đó có Cẩm Lan, không gặp lại những học sinh Minh Tân của tôi, tôi vẫn thương mến các em như học sinh của tôi ở các trường khác ❑

Chia tay hạ trắng

NGUYỄN TƯỜNG VĂN
(Cựu học sinh Nguyễn Huệ 1963)

Và chi nữa thôi xin đừng luyến tiếc
Phượng sân trường cùng hạ trắng qua mau
Màu thời gian đâu còn trong mắt biếc
Lời tự tình chôn giấu mãi ngàn sau

Từ dạo ấy tiếng cười như đi hết
Môi nhạt nhòa em ngoảnh mặt xoay lưng
Khăn học trò thiếu bàn tay thêu dệt
Thôi cũng đành làm kẻ lạ người dưng

Mùa khai trường ngẩn ngơ nhìn lá đổ
Bước âm thầm in bóng nắng xanh xao
Biển trời thu phủ vàng ngôi tình mộ
Lần ban sơ lạc lối giữa chiêm bao

Ôi năm tháng vơi dần xa quá khứ
Môi em hồng thêm hơi thở đam mê
Lòng chai đá nên không còn lưu giữ
Tiếng cười em cũng rạn vỡ pha lê

Ta tưởng tiếc thuở màu xanh ngờ nguệch
Ngậm ngùi chi em thảo mộc ngã vàng
Tình ngày xưa... mây ngang trời còn, hết?
Tóc hạ vàng xin hong chút sương tan.

Nhớ về Trường Thiên Ân

HUỲNH KHANH

Đã 45 năm qua rồi, một thời gian không quá dài nhưng quá đủ cho một đời người. Trong khi nhớ và viết lại đôi dòng về ngôi trường Trung - Tiểu học Thiên Ân Tuy Hòa, tôi không khỏi có cảm giác luyến tiếc và có một chút hãnh diện cho một thời trai trẻ của mình. Hãnh diện bởi lẽ mình có được cảm nghĩ là đã đóng góp được một phần nhỏ vào công cuộc giáo dục chung của địa phương và rồi luyến tiếc cho sự đóng góp quá ít ỏi của mình cho lĩnh vực chung này. Nhưng dù sao đi nữa nó cũng là một hoài niệm thật đẹp.

Không biết ai đã giới thiệu tôi cho ông Mục sư Đinh Thống ở Hội Thánh Tuy Hòa, ông đã đến gặp tôi và đặt vấn đề mời tôi đứng tên làm Hiệu trưởng cho trường Trung học Tin Lành Tuy Hòa trong lúc tôi đang hợp tác dạy giờ tại trường Trung học Bồ Đề Tuy Hòa.

Tôi rất bất ngờ, vì tôi chưa một lần liên hệ với ông Mục sư cũng như với Hội thánh. Tôi cũng chưa biết tình trạng cơ sở nhà trường, chưa biết nhà trường đã hoạt động ra sao… Tuy có bỡ ngỡ lúc ban đầu, nhưng qua cuộc họp với ông Mục sư cùng ban quản trị của hội thánh, đã bàn bạc và thống nhất hai điều kiện căn bản để nhà trường có cơ hội phát triển lâu dài:

Ảnh: TL

- Một là, đổi tên trường Trung tiểu học Tin Lành thành Trung tiểu học Thiên Ân.

- Hai là các thầy giáo tham gia giảng dạy các bộ môn do Hiệu trưởng toàn quyền tuyển chọn.

Và tôi đã nhận lời đứng tên làm Hiệu trưởng với lương khởi đầu 21.000đ/tháng. Tôi đã lập thủ tục hồ sơ và được Bộ Giáo dục cấp phép.

Kết quả là Trường Trung tiểu học Thiên Ân Tuy Hòa ra đời từ niên khóa 1972- 1974, góp mặt với sáu trường Trung học Tư thục của Tuy Hòa trong sự nghiệp giáo dục của tỉnh nhà.

Sơ lược hoạt động của nhà trường:

Về cơ sở vật chất, nhà trường có 8 phòng học, 4 phòng tầng trệt cho tiểu học, 4 phòng tầng 1 cho trung học (đã có kế hoạch xây phòng học khi sĩ số học sinh tăng theo dự trù) có sân chơi vừa phải, có 1 bếp ăn (mì gói và bánh ngọt giờ ra chơi), có 1 văn phòng rộng rãi cho Hiệu trưởng, 2 thư ký và thầy giáo, có 10 lớp học buổi sáng và buổi chiều (5 lớp tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5 và 5 lớp trung học từ lớp 6 đến lớp 10).

Hoạt động của nhà trường, nhà trường có giờ dạy giáo lý theo qui định của Bộ, giờ chơi học sinh được ăn mì, bánh ngọt do Hội Cầu Khải Tượng (một hội từ thiện) tài trợ.

Hội này còn tài trợ cho nhà trường chương trình y tế học đường, cung cấp thuốc men hàng tháng.

Về Tài chánh, vì là trường nhỏ, đa số là học sinh nghèo, học phí không đủ trả lương cho thầy giáo, phần lớn là nhờ sự hỗ trợ của Tổng hội mới đủ trả cho mọi sinh hoạt hoạt động.

- Đa số học sinh của trường được cha mẹ nuôi quốc tế tài trợ nên không có học sinh bỏ học. Có trường hợp học sinh nhận được tiền cha mẹ nuôi hằng tháng còn lớn hơn lương Hiệu trưởng.

- Hằng tháng nhà trường nhận được mì, bánh ngọt, thuốc men, phân phối.

- Lương của thầy giáo được trả theo mặt bằng chung của trường tư thục. Thiên Ân là một thành viên của Hội đồng tư thục.

Vài kỷ niệm

- Tuy mới hoạt động, nhà trường cũng tổ chức được nhiều buổi thuyết trình của học sinh để các em được hiểu rõ hơn những đề tài mà các em được học. Tôi cho đây là điều nổi bật nhất mà nhà trường đã làm được.

- Tuy trường nhỏ nhưng có lẽ là xài sang nhất. Mỗi lần đi họp ở Sài Gòn, Hiệu trưởng được 2 thư ký đi theo với chi phí ăn ở, vé máy bay khứ hồi đều được Tổng hội chăm lo chu đáo.

- Một số thầy giáo trung học nhận lời dạy cho nhà trường với tinh thần hỗ trợ là chính, nên những vị này không nhận lương tháng, mà chỉ yêu cầu nhà trường tổ chức liên hoan gặp mặt hàng tháng là được. Có lẽ đây cũng là điểm đặc biệt của trường Thiên Ân.

Vài nét đơn giản về trường Thiên Ân, một ngôi trường tư thục non trẻ nhất trong các trường tư thục của địa phương. Giờ này cũng có một số em đã thành công trên vài lĩnh vực của xã hội, cũng đáng mừng cho nhà trường. Coi như đây là đóng góp của nhà trường cho xã hội.

Rất tiếc là trường Thiên Ân góp mặt vào công việc giáo dục quá ngắn, chỉ có 2 niên khóa.

Tôi Huỳnh Khanh, Hiệu trưởng xưa của Trường Thiên Ân (268 Trần Hưng Đạo, thị xã Tuy Hòa; điện thoại 0982070145) nhớ từng khuôn mặt quý thầy Cô thân quen và các em học sinh cũ thân yêu thời ấy ❑

Về lại ngôi trường thân thương LÊ HỒNG PHONG

PHAN LONG CÔN

Lễ kỷ niệm 40 năm thành lập trường THPT Lê Hồng Phong (1977 - 2017).

Hai quyết định vừa vui vừa lo âu

Sau khóa bồi dưỡng hè năm 1975 tại Quy Nhơn cho giáo viên khu trung trung bộ (từ Đà Nẵng đến Khánh Hòa), Ông Nam Đà - Trưởng ty Giáo dục Phú Yên - gọi tôi đến trình diện. Ông đưa cho tôi một tờ quyết định nhỏ, giấy hẩm vàng và nói "anh về phụ trách trường Trung học huyện Tuy Hòa 1" (Trước 75 gọi là trường Tỉnh hạt Hiếu Xương, bây giờ là trường Ngô Gia Tự). Tôi lo lắng hỏi " Phụ trách là làm gì?". Ông nói " Về tiếp quản cơ sở vật chất, tiếp nhận giáo viên, tổ chức chuẩn bị khai giảng năm học mới. Anh đừng lo, mọi cái đều có công văn hướng dẫn hết. Có gì chưa hiểu về đây trao đổi thêm. Yên tâm đi". Khi có lực lượng giáo viên chi viện về đông đủ, Bác Cao Phi Thăng làm Hiệu trưởng, tôi làm Hiệu phó.

Gần đến hè năm 1977, tôi nhận từ Bưu điện của huyện một tờ ngân phiếu 12.000 đồng để

tên tôi, trong đó ghi vắn tắt " Đi xây dựng trường cấp 3 Lê Hồng Phong trung tâm huyện Tuy Hòa 1". Tôi chưa được cấp trên nói về việc này, Ban giám hiệu cũng chưa biết việc này. Tôi thấy lo quá, 12.000 đồng lúc bấy giờ lớn quá, vả lại, tôi chưa bao giờ biết xây dựng là gì. Tôi trình tờ ngân phiếu này cho Hiệu trưởng và Bí thư chi bộ và nói " Xin cử cho một trưởng ban và một thủ quỹ kiêm thủ kho, còn mọi việc tôi sẽ vào Ty xin chỉ đạo và hướng dẫn". Ban lãnh đạo trường đồng ý cử Anh Hà Ngọc Hương, Bí thư Chi bộ làm trưởng ban xây dựng, Anh Khôi làm thủ quỹ kiêm thủ kho. Thế là tôi yên tâm, cùng hai anh trao đổi mọi việc và xúc tiến công việc xây dựng.

Lúc bấy giờ xã Hòa Bình vào Hợp tác xã đầu tiên của tỉnh Phú Khánh, Hợp tác xã điểm của Tỉnh. Ông Bí thư bấy giờ lớn lắm, nhất là vấn đề đất đai. Anh Hương và tôi lên đường đến gặp ông Bí thư. Anh Hương quê ở thôn Mỹ Lệ, thuộc xã Hòa Bình, là bạn từ nhỏ với ông Bí thư. Rất may, hai người nói chuyện rất thân mật. Nhưng khi đề cập đến việc tìm đất để xây dựng trường cấp 3 cho Huyện. Ông phán ngay " Phải ở trung tâm xã Hòa Bình mới được". Anh Hương rất rành địa bàn ở đây. Chúng tôi mất khá nhiều

Thầy Phan Long Côn cùng các cựu học sinh trường THPT Lê Hồng Phong.

ngày đi tìm địa điểm. Tại trường Lê Hồng Phong bây giờ, lúc đó là một khu đất rộng, giáp ranh với xã Hòa Đồng. Chúng tôi rất thích. Trao đổi vơi Bí thư xã Hòa Bình, ông ta lắc đầu, nói " không phải trung tâm xã Hòa Bình, tôi không ủng hộ". Thuyết phục không được đành phải chấp nhận khoản đất gò hẹp ở thôn Phước Thịnh, bây giờ là trường Nguyễn Thị Minh Khai. Hiện tại trường Nguyễn Thị Minh Khai đã mở rộng ra phía bắc và phía đông, xây dựng bề thế khang trang. Dấu vết trường Lê Hồng Phong năm nào tôi thấy chỉ còn lại cây bàng cổ thụ và nhà nội trú của thầy cô giáo năm xưa nhờ công sức của học sinh Ngô Gia Tư chuyển gạch về, nằm lặng lẽ ở phía sau hẩm hiu và chắc chắn sẽ chịu chung số phận của quy luật thời gian và phát triển. Tôi là một trong những người đi xây dựng, nếu cho phép và nếu trí tuệ tôi chưa quá cũ kỹ, tôi có thể phát biểu như thế này: " Cây bàng cổ thụ chắc chắn sẽ tiếp bước với thời gian để làm dày thêm lịch sử của trường Nguyễn Thị Minh Khai bây giờ và mãi mãi về sau. Còn ngôi nhà nội trú lặng lẽ trong vuông đất hẹp ở phía sau trường nếu không phải xây dựng một công trình gì quan trọng thì cứ nên duy trì và bảo quản bởi nó sẽ là tiếng nói hùng hồn nhất cho sự phát triển của trường Nguyễn Thị Minh Khai dưới sự lãnh đạo đầy trí tuệ của nhiều thế hệ Ban Giám Hiệu cho đến bây giờ và sau này".

Những chuyến xe lắc lư chở gạch

Có được địa điểm rồi, Ban xây dựng bàn cách thực hiện. Đi tìm nhà thầu. Lúc bấy giờ không có các công ty xây dựng

mà chỉ có các cá nhân nhận thầu. Ty Giáo dục chỉ cho kinh phí xây trường. Nhà ở cho thầy cô giáo thì phải tự xoay xở, hoặc ở trọ trong dân. Trước khi nhà thầu bắt đầu xây dựng, chúng tôi bàn cách nào đó phải có nhà ở cho giáo viên. Ở gần trường Ngô Gia Tự có khu gia binh, tất cả đã được tháo gỡ những gì có thể tháo gỡ để đem về quê xây lại nhà. Khu gia binh chỉ còn lại những bức tường trống trơ, người dân ở đó đến đập tường lấy gạch. Hằng ngày đi qua lại khu gia binh, nảy sinh ra ý tưởng xây nhà nội trú. Lúc này phương tiện vận chuyển rất khó và đắt đỏ. Kiến tha lâu đầy tổ. Mọi người nghĩ đến học sinh. Mỗi em học sinh giúp cho 10 viên táp - lô là đủ xây nhà nội trú. Các em được miễn lao động trong suốt học kỳ. Ban xây dựng thống nhất phương án này. Thông báo trong toàn trường, giao cho ban lao động của trường và Đoàn trường phát động thi đua. Các thầy cô giáo cũng chở 10 viên như học trò. Sáng chủ nhật từng đoàn học sinh hành quân bằng xe đạp với 3 viên táp-lô ở sau trông rất vui và dễ thương. Một số gia đình có phương tiện giúp các em chở bằng xe tải.

Sáng hôm đó Chủ nhật, thật sớm, tôi mượn một cái cộ bò nhỏ, một mình kéo từ cổng xe lửa đường Lê Lợi đến đầu cầu Đà Rằng có anh Đặng Thái Vân đón sẵn, cùng đẩy. Trời mờ mờ sáng, hai bên đường hoa "dú dẻ" tỏa hương ngạt ngào. "Giáo sư" trước đây, bây giờ đẩy cộ lao động thật là lãng mạn. Cùng đẩy trong chuyến cộ này có các anh Hương, Thái, Vân, Côn, Thuận. Anh Vân thanh niên khỏe mạnh cầm càng. Gần tới ga Gò Mầm, gặp một chiếc xe tải của học sinh dừng lại. Đề nghị các thầy cột càng xe cộ vào xe tải kéo, các thầy lên xe với học sinh. Sáng kiến này của học sinh hay quá, đúng lúc mặt trời đã lên cao và các thầy cũng đã thấm mệt. Được vài cây số, do đường ổ gà, xe chạy nhanh, một chiếc bánh của xe cộ rơi ra lọt xuống mương dẫn thủy. Xe dừng, một học sinh nhanh chóng nhảy xuống mương vớt lốp xe, nhưng lốp xe trôi nhanh, em này lại không biết bơi, chới với. May có ông chăn vịt gần đó đưa sào ra kéo em lên. Chuyển hết gạch lên xe tải. Gởi cộ ở nhà dân gần đó. Thầy trò cuối cùng cũng đến nơi, hoàn thành nghĩa vụ lao động vinh quang.

Thầy Phan Long Côn và Tiến sĩ Văn học Phạm Ngọc Hiền - Cựu học sinh trường PTTH Lê Hồng Phong.

Năm học đầu tiên:

Dù có gặp khó khăn thiếu vốn trong khi xây dựng, vốn bổ sung chậm nhưng nhờ sự quan tâm các cấp lãnh đạo đối với khu vực huyện trọng điểm lúa gạo, và mô hình Hợp tác xã đầu tiên của tỉnh, cuối cùng ngôi trường cũng hoàn thành kịp khai giảng năm học đầu tiên 1977-1978. Hai dãy trường, mỗi dãy 3 phòng học, đối diện, cách nhau một sân rộng. Ở giữa, nhìn ra cổng trường là nhà văn

phòng, thư viện. Sau lưng văn phòng, chếch về phía tây là nhà nội trú, bấy giờ như vậy là khang trang lắm, đủ cho mười mấy thầy cô giáo ở. Khi xây nhà bảo vệ gần cổng, tôi cố tình xây rộng ra. Vài ba thầy thích thú xung phong ra đó ở.

Thầy cô giáo đến từ nhiều nguồn. Từ Trường Ngô Gia Tự có Thầy Hà Ngọc Hương làm Hiệu trưởng, Thầy Phan Long Côn làm hiệu phó, giáo viên có các thầy cô: Cô Hồ Thị Lý (môn Sinh), thầy Trần Đình Thuân (môn Lý), thầy Phạm Văn Bổn (môn Anh), Thầy Nguyễn Ngọc Dũng (môn Văn). Nhân viên thư viện có Chị Ngụ, vợ thầy Hương. Từ Trường trung cấp Sư phạm có thầy Hắc Xuân Thành (môn Văn), thầy Tùng (môn Hóa), thầy Thềm (môn Địa), thầy Lê Văn Đông (môn Thể dục), tiếp đến là các thầy cô mới ra trường hoặc ở xa về: Thầy Tin (môn Anh), thầy Nguyễn Xuân Tình (môn Toán), thầy Chánh (môn Lý), thầy Quang (môn Sinh), cô Cam (môn Địa), cô Hồng (môn Sinh), thầy Hùng (môn Toán), thầy Yến (môn Toán), thầy Tôm (môn Hóa), cô Hà Hương (môn Thể dục), cô Lan (môn chính trị)… Mấy tháng sau thầy Trần Hữu Thung bổ sung từ một trường ở Ninh Hòa về làm hiệu phó.

Học sinh có quê quán ở các xã phía Tây huyện Tuy Hòa 1, từ các trường khác, hầu hết là ở Ngô Gia Tự chuyển về, do đó năm học đầu tiên Trường Lê Hồng Phong có 2 khối lớp 10, 11. Và năm học thứ 2 có học sinh thi tốt nghiệp. Học sinh phải xuống trường Ngô Gia Tự để thi.

Có trường gần nhà, học sinh không phải vất vả đi xa, ăn cơm nhà đi học, có thời gian giúp gia đình trong việc đồng án. Bên cạnh thuận lợi đó thì cũng có trở ngại vì tranh thủ việc đồng, một buổi là học sinh, một buổi là xã viên hợp tác xã, học sinh không có nhiều thời giờ học bài. Tôi có dạy vài lớp, phải nói một vài lúc không được hứng thú lắm vì học sinh hay ngủ gật trong lớp và ít thuộc bài. Có những chiều khi cơm nước xong, trời sáng trăng, tôi đạp xe đi thăm nhà học sinh xem các em học thế nào. Mỗi lần như vậy, tôi nhờ một em ở thôn đó, xã đó làm "giao liên". Ở nông thôn bấy giờ dầu đèn khó khăn, ăn cơm sớm, nghỉ ngơi, sáng mai dậy sớm tranh thủ xong việc nhà rồi ra đồng HTX. Nhà cửa lúc bấy giờ đúng là thời thái bình, không mấy ai đóng cửa, đóng cổng. Cây đèn hột vịt leo lét ở hiên nhà, cậu học sinh ngồi ngủ gục trên bàn, nhiều khi chó sủa, cậu ta cũng không biết. Ngoài sân thì rơm rạ, lúa chất ngổn ngang… Tôi thường gặp những cảnh như vậy. Tôi biết được và rất thông cảm những trường hợp học sinh hay ngủ gật trong lớp và hay đi học trễ.

Hãy tin vào học sinh của mình

Tuy vậy, trong hoàn cảnh khó khăn, học sinh vẫn theo đuổi việc học đến cùng, học ở trường lớp, học ở ngoài xã hội, phấn đấu không ngừng để vươn lên. Những ngày sau này, tình cờ gặp nhau chỗ này chỗ khác hoặc trong những lần học sinh tổ chức kỷ niệm 10 năm, 20 năm…ngày ra trường, những khuôn mặt có lúc ngủ gà ngủ gật, mệt mỏi trong lớp, giờ thì linh hoạt, vui tươi sáng sủa hẳn ra. Mỗi người khẳng định được hướng đi của mình dù ở vị trí nào của xã hội vẫn thể hiện được sự tự tin, trong sáng. Từ đó tôi nghiệm ra rằng mỗi người thầy chỉ có thể dạy các em một môn học, trong một thời gian nhất định, một năm, hai năm, nhiều lắm là 3 năm. Nếu chỉ dừng ở mớ kiến thức cơ bản đó làm sao các em có những cống hiến cho xã hội ở mọi tầng lớp, mọi ngành nghề, mọi hoàn cảnh như bây giờ. Chính các em là vị thầy hiệu quả nhất của mình. Tôi vẫn còn nhớ như in một vài học trò không chỉ ngủ gà ngủ gật trong lớp mà còn rất yếu trong những bài tập thể hiện tư duy, không lệ thuộc vào kiến thức cũ. Vậy mà sau này gặp lại, các em là nhà doanh

nhân có cỡ, nhà nông giỏi, là giảng viên của một trường đại học, sĩ quan... Tôi đúc kết lai sự chiêm nghiệm này bằng mấy câu nôm na như sau:

Mỗi người có hai vị thầy

Vị thứ nhất dạy điều ta chưa biết

Ta dạy ta suốt cả cuộc đời.

Học sinh Lê Hồng Phong đi " cứu" Hợp tác xã

Bấy giờ Hòa Bình vào hợp tác xã trước, tiếp đến là các xã Hòa Đồng, Hòa Mỹ, Hòa Tân, Hòa Thịnh… Có một điều làm cho các hợp tác xã lung túng buổi đầu là không ít thanh niên bỏ quê đến những nơi chưa vào hợp tác xã làm ăn. Những thời điểm lúa vào lúc cấy dặm, hoặc vào vụ thu hoạch, các hợp tác xã thiếu công lao động, nhà trường được lãnh đạo huyện động viên nên ra quân giúp hợp tác xã. Vậy là từng đoàn học sinh chia nhau xuống những cánh đồng xa, gần dưới sự dẫn dắt của các thầy cô giáo. Rất nhiều thầy cô chưa hề biết làm ruộng, nghe nói đến đỉa là xanh mặt, chỉ đi trên bờ động viên học sinh. Tôi cũng ở trong số đó, tuy không sợ đỉa nhưng quá lo ngại khi đi cấy dặm, cứ dặn học sinh đừng giậm lên cây lúa, sợ lúa chết. Học sinh nhìn nhau cười " Thầy yên tâm đi, không có cây nào chết đâu" và các em phá ra cười. Những lúc đi cứu Hợp tác xã như vậy học sinh rất thích vì được nghỉ một buổi học, không bị dò bài và trò chuyện rôm rả vui như hội trên đồng lúa mênh mông. Đi cấy lúa vui và mát hơn, đi gặt vừa nắng nóng vừa xót, vừa gánh gom lúa nặng nhọc. Đi cứu Hợp tác xã như vậy một công đôi chuyện, nhà trường cũng nhận được nhiều công điểm và mỗi vụ như vậy cũng được vài tấn lúa. Thầy trò lại có dịp gần gũi nhau, thân tình và rất dễ thông cảm cho học sinh những lúc đi học trễ hoặc ít thuộc bài vì việc đồng án vất vả của gia đình.

Tạm biệt, qua sông

Thời gian tôi làm việc ở Lê Hồng Phong không nhiều, nhưng đầy ắp những kỷ niệm. Mỗi chiều Thứ Bảy, các thầy cô tỏa đi khắp nơi, mỗi người mỗi việc riêng vui chơi sau một tuần vất vả. Các cô, thầy chủ nhiệm được học sinh mời về nhà, các thầy đi cửa hàng cải thiện, một số khác cụm lại ở một góc phòng nào đó nhâm nhi xị rượu hoặc tán chuyện với bình trà đặc, số khác lại rủ nhau đi thăm ruộng. Số là, Hợp tác xã cho trường mượn ruộng, nhà trường chia lại cho giáo viên để tăng gia sản xuất, bổ sung được gạo ngon cho bữa ăn…

Sân trường vào những đêm có trăng, các em học sinh về sinh hoạt Đoàn, lời ca tiếng hát, tiếng cười vang lên trong trẻo tạo thành khung cảnh sinh động giữa một vùng nông thôn êm ả.

Những lúc khác, trong các phòng học, dăm bảy cây đèn hột vịt lờ mờ đủ soi sáng cho trang sách, từng nhóm học sinh với thầy cô giáo giúp các em nắm lại kiến thức những bài đã học. Cuối giờ, từng tràng tiếng cười, nói vang lên và những cây đèn hột vịt như những con đom đóm khổng lồ bay ra khắp sân trường. Mỗi buổi như vậy, tôi thấy nét mặt các thầy cô giáo như rạng rỡ lên một niềm vui hạnh phúc.

Tôi là giáo viên văn nên rất thích những tư liệu ngoài sách vở, lại được sự động viên của học trò cũ công tác ở thư viện Hải Phú. Tôi khuyến khích học sinh của lớp tôi, về nhà gặp bố me, ông bà hỏi và ghi chép những câu ca dao, bài chòi, câu hát ru…Có những lần phụ huynh mời về nhà trò chuyện và hát cho nghe những làn điệu bài chòi, hát ru "hời..ơi..hời…". Nhờ vậy sau này tôi góp cho anh bạn một ít bài dân ca để in thành sách.

Tôi nhớ có một sáng kiến độc đáo của các thầy. Để cải thiện bữa ăn, các thầy đề nghị nhà

Họp mặt thầy cô giáo và cựu học sinh trường THPT Lê Hông Phong.

trường xin phép làm thịt con heo vào ngày chợ phiên, nhờ chị cấp dưỡng đem ra chợ bán, phần còn lại là cái lãi đem về tổ chức một bữa thịnh soạn cho cả trường, hoặc chia ra để dành cho những ngày sau. Sau lần đầu tiên, người đi chợ phát hiện được, rủ nhau đi mua "thịt thầy" vì vừa rẻ, vừa sạch sẽ và mau mắn. Cái từ " thịt thầy" trở thành câu chuyện vui trong nội trú.

Và một chuyện này không kể không được. Đó cũng là một câu chuyện vừa lãng mạn vừa " hào hùng". Những năm sau 75, lương thực quá khó khăn, nhà nhà, người người, cơ quan nào cũng tìm cách cải thiện trồng khoai, trồng mì, trồng các loại rau quả ở bất cứ mảnh đất nào tìm được. Lúc bấy giờ cây bo bo được khuyến khích bên cạnh cây mì. Vậy là trường giao cho tôi đi tìm đất. Bây giờ tôi không còn nhớ được bằng cách nào tôi biết đường lên Suối Phẩn, vượt qua suối, một dải đất cặp bên bờ sông chạy dài tít tắp với những lùm bụi đế và những cây thực bì lúp xúp. Gặp một vài người dân đi rừng, canh tác, hỏi thăm, họ nói đất đây rộng, trồng gì cũng được, nhưng đất có nhiều cây đế không tốt bằng đất rừng khai hoang, nhưng đi sâu vô coi chừng gặp mìn, nguy hiểm. Tôi về báo lại, các anh nói cứ có đất rộng cái đã, tốt xấu tính sau. Vậy là thuê máy cày đại lên san ủi, vậy là cứ ngày chủ nhật đoàn quân Lê Hồng Phong vừa đi bộ, vừa xe đạp lên trồng cây bo bo. Lúc này tôi được cử đi học lớp chính trị 9 tháng ở Lữ Gia, Nha Trang. Khi về hỏi lại, phong trào thì cao, sản phẩm không nhiều. Được vài đợt hành quân như vậy, rồi thôi, đất bị dân chiếm dần hết….

Cũng vào một chiều thứ Bảy, ông Cao Văn Hoạch, phó Giám đốc Sở Giáo dục Phú Khánh, đến thăm trường. Trong câu chuyện thân mật, ông chậm rãi nói: Bây giờ đang cần người tham gia xây dựng một ngôi trường mới. Mọi người hỏi ở đâu. Ông nói "bên kia sông". Và người được ông chọn là tôi. Thế là tôi phải tạm biệt anh em, tạm biệt những đồng nghiệp thân thương và đặc biệt người tôi quý trọng là anh Hà Ngọc Hương, hiệu trưởng nhà trường, để qua sông.

Sau 40 năm nhớ lại, có rất nhiều chuyện muốn kể, điều muốn nói bây giờ là niềm vui khi về lại "chiến trường xưa" thấy mình hạnh phúc được kết nối với hai ngôi trường bề thế có nhiều thành tích đáng tự hào. Nguyễn Thị Minh Khai là điểm khai phá, lưu dấu kỷ niệm, Lê Hồng Phong là cái tên thân thương gắn bó cả đời không quên. Cả hai đã có những bước phát triển vượt bậc, là niềm tự hào của thầy và trò, của nhân dân huyện Tuy hòa ngày xưa và huyện Tây Hòa bây giờ ❑

Tháng 8/2017

Dấu ấn ĐOÀN NHÂN TRÍ DŨNG TRONG CÁC TRƯỜNG HỌC PHÚ YÊN TRƯỚC 1975

TRÍ DŨNG

Sách Lịch sử giáo dục tỉnh Phú Yên (xuất bản năm 2013) có đề cập đến Đoàn Nhân Trí Dũng (NTD):

"Các hội đoàn học sinh như Hội Hướng Đạo, gia đình Phật Tử, Thanh Sinh Công, Nhân Trí Dũng… được thành lập thu hút được nhiều học sinh tham gia. Mỗi Hội đoàn có tôn chỉ riêng, song cái chung nhất là xây dựng được nếp sống lành mạnh, tránh xa được nếp sống xa hoa, nghiện ngập, tẩy chay sự hiện diện của quân đội nước ngoài"…(Trang148).

Và:" Về giáo chức, phong trào hoạt động có khác hơn Sinh viên, học sinh. Có một số giáo viên trẻ như Nguyễn Hữu Ngô, Phan Long Côn… trưởng thành trong phong trào sinh viên, học sinh Huế, Sài Gòn mạnh dạn hăng hái tham gia hướng dẫn những cuộc đấu tranh công khai hợp pháp của học sinh"(Trang *149).*

Tập san số 3 Hội Cựu Học sinh – Sinh viên (HS-SV) Phú Yên thực hiện chuyên đề "Đoàn Nhân Trí Dũng" với sự tham gia công tác của nhà giáo Phan Long Côn và một số thành viên Đoàn Nhân Trí Dũng.

**** Thầy cho biết mối liên hệ giữa Thầy và Đoàn Nhân Trí Dũng?***

Thầy Phan Long Côn: Giữa tôi và Đoàn Nhân Trí Dũng là một kỷ niệm không bao giờ quên. Khi tôi về dạy tại Trường trung học Tổng hợp Nguyễn Huệ năm 1969, tôi mang theo tinh thần của phong trào Sinh viên Sài Gòn, tôi cũng mang về một số tài liệu, tập nhạc sinh viên, trong đó có tập "Hát cho đồng bào tôi nghe". Lúc ấy, tôi dạy Văn, công dân. Trong các tiết dạy, tôi kể cho các em nghe về phong trào Sinh viên. Trong giờ sinh hoạt của lớp, tôi chuyền các tập nhạc cho các em tập hát. Buổi sinh hoạt của lớp, không như những giáo sư khác, tôi đưa các em ra ngoài trời tập hát, trò chơi, kể chuyện lịch sử… Với cách sinh hoạt mới đã tạo ra sự khác biệt đầy hứng thú. Dần dần thu hút học sinh các lớp khác cũng đến sinh hoạt ngày càng đông. Từ đó tôi tổ chức cho các em sinh hoạt định kỳ vào ngày chủ nhật hàng tuần, với tên là Sinh hoạt học đường. Từ những sinh hoạt hứng thú ban đầu, một thời gian ngắn hình thành Đoàn Nhân Trí Dũng.

**** Nội dung sinh hoạt của Đoàn Nhân Trí Dũng như thế nào?***

Thầy Phan Long Côn: Ban đầu là nội dung sinh hoạt trong trường của giáo sư cố vấn (chủ nhiệm). Sau đó, khi sinh hoạt ngoài trời, tôi chuyển sang các vấn đề gắn liền với học sinh, thanh niên, xã hội… giúp cho các em tự hào về lịch sử oai hùng của dân tộc, trách nhiệm của học sinh với gia đình, trách nhiệm

Đoàn viên Nhân Trí Dũng - Nguyễn Mừng nay là doanh nhân thành đạt.

Đoàn viên Nhân Trí Dũng - Dương Thanh Xuân nay là nhà báo, nghệ sĩ nhiếp ảnh quốc gia.

của thanh niên với xã hội. Đây không phải là những bài học trong sách giáo khoa mà là sự say mê, hứng thú của thầy giáo truyền cảm hứng cho học sinh trong từng câu chuyện sống động từ thực tế xã hội và lịch sử.

Ngoài ra, một phần rất quan trọng không thể thiếu, đó là các kỹ năng tổ chức sinh hoạt đoàn như : Dựng trại, thông tin tín hiệu, cứu thương, tổ chức sinh hoạt tập thể, lửa trại, trò chơi nhỏ, trò chơi lớn, thám du, các hoạt động từ thiện xã hội… Tổ chức một số cuộc huấn luyện về nghệ thuật chỉ huy, để đào tạo huynh trưởng…

**** Hoạt động Đoàn Nhân Trí Dũng đã có những tác dụng như thế nào?***

Thầy Phan Long Côn: Tôi đã thấy có tác dụng ngay lúc đó. Các em sinh hoạt mỗi tuần vào ngày chủ nhật rất vui vẻ, hứng thú và tự nguyện, tránh xa tệ nạn xã hội trong hoàn cảnh chiến tranh xô bồ, với sự xuất hiện của nhiều sắc lính nước ngoài, trật tự xã hội có nhiều thay đổi không lành mạnh. Lúc bấy giờ xì ke, ma túy, trộm cắp…không phải là hiếm..

Bây giờ sau hơn 40 năm, các đoàn viên Nhân Trí Dũng ngày ấy vẫn sống với nhau trong tình thân ái, giúp nhau trong đời sống. Mỗi lần có dịp gặp mặt, tôi thấy các em dù tóc đã pha sương, mỗi người đều có cuộc đời riêng, có ước mơ riêng để theo đuổi nhưng gặp nhau vẫn hồn nhiên như thời niên thiếu thuở nào, như trong một gia đình. Tôi rất xúc động.

**** Đoàn Nhân Trí Dũng thời ấy có khó khăn, trở ngại gì trong hoạt động?***

Thầy Phan Long Côn: Có chứ ! Những lời ca tiếng hát mang khí thế hào hùng của dân tộc, mang hơi thở của phong trào sinh viên dần dần rồi cũng đến tai nhà hữu trách bấy giờ. Họ cử người âm thầm theo dõi, mỗi khi chúng tôi tổ chức cắm trại, họ len lỏi vào làm quen và quan sát tìm hiểu. Các em thì họ không đụng đến; còn tôi thì cũng đã vài lần họ mời đến làm việc, kê khai lý lịch, hỏi về các hoạt động thời sinh viên…Do áp lực đó, tôi đã liên hệ với Hội Khổng học và Đoàn Sinh Hoạt Học Đường đã đổi tên là Nhân Trí Dũng, xem như là hoạt động của Hội Khổng học.

Thầy Phan Long Côn gặp gỡ đoàn Nhân Trí Dũng mùa xuân 1974.

**** Tổ chức của Đoàn như thế nào?***

Thầy Phan Long Côn: Tổ chức của Đoàn do các em suy nghĩ bàn bạc với nhau, rồi bầu ra với sự tín nhiệm đa số. Trên hết là Tổng và Phó Tổng thư ký. Tiếp theo là đội trưởng như các đội: Ngô Quyền, Tây Đô, Mê Linh, Phù Đổng, Hàm Tử, Nhật Tảo, Dạ Trạch… Các đội trưởng, đội phó tôi còn nhớ như Dũng, Tâm, Thận, Mừng, Tiến, Long, Nguyên, Tôn, Ngọ, Nhiên, Nguyên, Bình. Các Tổng thư ký qua các nhiệm kỳ như Phú, Ky, Vâng, Thụ, Bình, Thái, Nguyên. Tôi là giáo sư cố vấn. Tôi chủ trì một số các hoạt động nổi bật. Ngoài ra, còn có Hội đồng huynh trưởng do các em tự quản, sinh hoạt theo hệ thống như đã nêu trên nhưng kỷ luật rất chặt chẽ.

**** Ngoài các sinh hoạt hằng tuần còn có sinh hoạt nào khác?***

Thầy Phan Long Côn: Ngoài sinh hoạt hằng tuần ra, các em còn tổ chức các buổi cắm trại xa như Đại Lãnh, Sông Cầu, Mỹ Á, Cù Lao Xanh…, Tham gia hoặc tổ chức các đêm văn nghệ trong chương trình của nhà trường, hoặc hỗ trợ cho các trường bạn. Các em đều nhớ đêm văn nghệ đầy ấn tượng do Hội Ái Hữu cựu học sinh Trung học Phú Yên tổ chức tại trường Nguyễn Huệ, hoặc đêm văn nghệ kết thúc năm học tại trường Minh Tân, các đêm văn nghệ bên lửa trại…

Đặc biệt là đội bóng đá của Đoàn là một trong vài đội bóng hàng đầu của tỉnh Phú Yên, đã từng nhận cúp vô địch do Ty Thanh niên tổ chức trong toàn tỉnh.

****Trong những kỷ niệm với Đoàn Nhân Trí Dũng, kỷ niệm nào sâu đậm nhất đối với Thầy?***

Thầy Phan Long Côn: Rất nhiều. Kỷ niệm đầu tiên là lễ Giỗ Tổ Hùng Vương khi Đoàn mới thành lập năm 1970 tại sân trường Nguyễn Huệ cũ, nay là trường Hùng Vương. Có thể nói đây là lễ Giỗ Tổ đầu tiên do học sinh tự tổ chức tại tỉnh Phú Yên . Lễ Giỗ Tổ đó nằm trong chương trình cắm trại của Đoàn: kéo dài một đêm một ngày bắt đầu từ chiều hôm trước và kết thúc vào chiều hôm sau. Buổi lễ được tổ chức vào 8 giờ ngày hôm sau với đầy đủ nghi lễ. Bàn thờ được đặt giữa dãy trường phía Tây, quay mặt về hướng Đông, có lư hương, đèn, trống. Trên sân trường là lều trại của các trại sinh. Sau lễ là các chương trình vui chơi giải trí. Những bài hát gợi lên tình yêu quê hương đất nước vang lên trong đêm lửa trại.

Vụ học sinh Hà Trấp bị cảnh sát bắn, tôi đến trường thấy bên ngoài cổng có những vòng kẽm gai với cảnh sát mặt áo rằn ri đứng gác. Sân trường im ắng. Học sinh bãi khóa. Hình như những người có chức trách đang họp bên trong. Tôi và một vài giáo sư đứng trước sảnh văn phòng với các em học sinh. Ông

phó tỉnh trưởng bước ra với vài người. Thấy ở sân trường phía trước văn phòng có một đoàn học sinh đội ngũ ngay ngắn, mặc đồng phục, mỗi em trên tay đều có gậy(Gậy để mang theo mỗi khi sinh hoạt). Ông phó tỉnh trưởng hỏi người đi bên cạnh "Học sinh nào vậy". Có tiếng trả lời "quân của ông Côn". Ông phó tỉnh trưởng dặn dò tùy tùng "Nói ông Côn vừa thôi nghe". Ông phó tỉnh trưởng không biết mặt tôi và các giáo sư đứng gần đó. Khi ông phó tỉnh trưởng và đoàn tùy tùng ra về, học sinh trong đội hình với đồng phục Nhân Trí Dũng vào gặp tôi và hỏi "thưa Thầy, học sinh đang biểu tình trên đường Trần Hưng Đạo, các em xin Thầy cho đi". Tôi nói "Các em đi với bạn, nhưng không mặc đồng phục, không mang theo gậy". Tuần sau, các em đến báo "May quá Thầy, nếu hôm đó không xin ý kiến Thầy chắc tụi em bị hốt vì đồng phục và cây gậy của Đoàn Nhân Trí Dũng rồi". Khi đám tang em Hà Trấp được đưa đi, các em Nhân Trí Dũng tự làm một vòng hoa thật lớn, mặt đồng phục ngay ngắn. Sau vòng hoa, Đoàn Nhân Trí Dũng xếp hai hàng đi ở đoạn giữa cùng với các Giáo sư. Tôi nhớ có thầy Nguyễn Đảm và thầy Mai Văn Học giáo sư dạy Văn của trường Nguyễn Huệ. Đám tang kéo dài cả cây số. Đoàn Nhân Trí Dũng, học sinh các trường và đồng bào đưa em Hà Trấp đến nơi an nghỉ tại xã Hòa Trị.

Và còn nhiều kỷ niệm êm đềm với các em trong Đoàn Nhân Trí Dũng qua các buổi sinh hoạt, cắm trại, hoặc các buổi văn nghệ bên lửa hồng mà bây giờ mỗi lần nhớ lại cứ ngỡ như mới ngày hôm qua. Mỗi lần họp mặt là mỗi lần sống lại những giây phút của tuổi trẻ hồn nhiên, sôi động và thân thương. Hơn bốn mươi năm qua tình cảm thầy trò, tình cảm anh em trong Đoàn Nhân Trí Dũng đã đọng lại thành những viên ngọc quý mà mỗi người đang trân trọng gìn giữ ❑

Thầy Phan Long Côn gặp gỡ các Cựu học sinh Đoàn Nhân Trí Dũng trước tháng 4/1975.

Đoàn Nhân Trí Dũng tổ chức trại bay.

Tôi mong các bạn coi bài viết này như một trong những điều còn nhớ được từ quá khứ xa, thời của chiến tranh; lúc quên lúc nhớ trong đời ai cũng đã từng trải qua mà thời nay người ta thường gọi là trải nghiệm.

Những năm cuối thập niên 60 đến đầu thập niên 70, chiến tranh trên quê hương này diễn ra ác liệt. Lũ chúng tôi đang là học sinh trung học, hầu hết là học sinh Trường trung học tổng hợp Nguyễn Huệ Phú Yên. Đang ở cái tuổi ăn chưa no, lo chưa tới, mà ngày ngày chứng kiến quê hương bị đạn bom giày xéo, chết chóc tang thương. Những vành tang trắng đã giắt lên ruộng đồng, thành phố. Chúng tôi lờ mờ nhận thức được rằng chiến tranh mờ mịt tương lai. Rồi đa số trong lũ chúng tôi sẽ bị bắt lính phải cầm súng, sẽ phải ra trận khi không đậu tú tài, không đậu đai học. Chúng tôi sẽ là bầy cừu tiếp theo trong cuộc tế thần.

Rồi cao trào phản chiến nổ ra. Phong trào học sinh - sinh viên xuống đường rầm rộ ở các thành phố lớn như Sài Gòn, Huế, Đà Nẵng lôi cuốn, thôi thúc chúng tôi suy nghĩ, hành động.

Rồi lũ chúng tôi được thầy Phan Long Côn và một vài giáo sư tâm huyết với phong trào thanh niên của Trường Nguyễn Huệ tập hợp thành lập Đoàn SINH HOẠT HỌC ĐƯỜNG, để tổ chức các buổi sinh hoạt cộng đồng vào chủ nhật hàng tuần. Với mục đích xây dựng kỹ năng sống, thái độ sống trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Thời ấy, Tuy Hòa nhỏ như lòng bàn tay, dân cư không đông, chạy xe chưa hết nửa lít xăng thì đã hết một vòng thị xã; nhưng có rất nhiều đoàn thể thanh thiếu niên hoạt động như: Hướng đạo, Hồng thập tự, Học sinh Phật tử, Thanh sinh công, và Đoàn SINH HOẠT HỌC ĐƯỜNG của chúng tôi. Các đoàn này thu hút đông đảo thanh thiếu niên trên địa phận thị xã tham gia, tổ chức các hoạt động lành mạnh như: Văn nghệ, thể thao, cắm trại, du ngoạn và nhiều hoạt động quy mô do Ty Thanh niên tổ chức; giúp thanh thiếu niên tránh được sa ngã của cuộc sống thời chiến. Tuy nhiên, ít có đoàn

một thời đã qua

NGUYỄN LẠC ĐẠO

Đoàn Nhân Trí Dũng sinh hoạt dã ngoại.

nào tham gia các hoạt động mạnh mẽ như đoàn chúng tôi.

Từ 1968 - 1970, phong trào du ca của Phạm Duy - Nguyễn Đức Quang; Phong trào "Hát cho đồng bào tôi nghe" của các nhạc sĩ Tôn Thất Lập, Trần Long Ẩn, Miên Đức Thắng, La Hữu Vang, Trịnh Công Sơn... hừng hực trong các đêm không ngủ của học sinh sinh viên các đô thị lớn, lan rộng đến các tỉnh lẻ dã cuốn hút chúng tôi trong các buổi sinh hoạt đoàn. Lũ chúng tôi hào hứng, bùng lên rực cháy với các ca khúc yêu nước mạnh mẽ trong các đêm lửa trại như: Dậy mà đi, Tuổi trẻ chúng tôi, Việt Nam quê hương ngạo nghễ, Tự nguyện, Lên đàng; các bài trong "Ca khúc da vàng", "Kinh Việt Nam" của Trịnh Công Sơn. Những ca khúc trong hai phong trào trên, đã nhanh chóng trở thành một hiện tượng âm nhạc, thổi đến một luồng gió mới lạ trong hoài bão tuổi trẻ với khát vọng hòa bình.

Chính qua phong trào ca hát cộng đồng, từ hàng huynh trưởng đến đội sinh đã dẫn đến một thay đổi lớn.

Cuối tháng 2/1972, trên địa phận thị xã Tuy Hòa đã xảy ra vụ cảnh sát bắn học sinh trường Nguyễn Huệ là Hà Trấp bị thương nặng và chết tại nhà thương. Đoàn chúng tôi đã tổ chức xuống đường tham gia biểu tình rầm rộ, cùng đồng bào và đông đảo học sinh các trường trung học trong địa phận thị xã Tuy Hòa. Cuộc biểu tình đã đốt Chi cuộc Cảnh sát thị xã Tuy Hòa, gây chấn động trong cả nước. Mặc dù khi tham gia xuống đường biểu tình, anh chị em trong đoàn chúng tôi không mặc đồng phục đoàn, nhưng mật vụ cũng biết và chắc là đã gây áp lực với nhà trường. Nên, sau đó để hợp pháp, Đoàn chúng tôi đã tìm sự bảo trợ của Hội Khổng Học và đổi tên thành Đoàn NHÂN TRÍ DŨNG tiếp tục hoạt động đến tháng 3/1975.

Hôm nay, ngồi viết lại vài điều của quá khứ, thương lại bạn bè thời tuổi trẻ lênh đênh; thời lập danh không thành, lập nghiệp không nên. Bước vào tuổi "lục thấp nhi nhĩ thuận", sống với nhiều hoài niệm đẹp thuở hoa niên, mà Đoàn Nhân Trí Dũng luôn hằn sâu trong tâm tưởng ❑

Những nỗi nhớ không thể nào quên

TRẦN THỊ MINH TÂM

Đội nữ Mê Linh cắm trại.

Tôi nhớ hồi đó trong Đoàn Nhân Trí Dũng có khoản mười lăm nữ. Tôi và vài bạn nữa thuộc lớp lớn, còn lại các em học sinh cấp 2. Tôi và anh Vâng được phân công chăm sóc đội nữ, lấy tên là Mê Linh. Anh Vâng sau được bầu làm Tổng thư ký, còn tôi là trưởng đội Mê Linh. Một cách tự nhiên, nữ bao giờ cũng có phần mềm yếu và chậm hơn nam. Tuy nhiên Đoàn Nhân Trí Dũng không cho phép phân biệt mạnh yếu. Tất cả các hoạt động đều phải tự lực, không được nhờ cậy, ỷ lại người khác. Thí dụ tổ chức một trại bay(trại di chuyển nhanh, thường xuyên) nam nữ đều phải tập hợp đúng giờ, nhổ trại, dọn dẹp vệ sinh, di chuyển đến địa mới đúng giờ.

Tôi tổ chức, huấn luyện đội Mê Linh không thua kém các đội Nam. Đồng phục phải có huy hiệu, tôi tự thêu huy hiệu cho đội. Ban đầu tôi làm giúp các em, sau tập cho các em tự làm. Cái khoản này thì các đội nam không làm được, phải nhờ đội chúng tôi. Nhiều đêm, sau khi học xong, tôi và các em ngồi thêu miệt mài để cung cấp đủ cho Đoàn. Về tài liệu chuyên môn, các đội nam sưu tầm, mượn các đoàn thể bạn, nhờ tôi giúp một tay chép, vẽ lại rồi cùng các anh in ấn tại "xưởng in" nhà anh Thái. Nói xưởng in cho to tát chứ thực ra các anh làm thủ công. Tôi vẽ tay trên giấy stencil, các anh Thái, Vâng, Ky, Thụ… dùng mực in phết lên tờ stencil sau đó đặt lên giấy rô-nê-ô cán qua một lần là được một trang. Cứ thế chúng tôi in hết tập bài hát này đến tập bài hát khác. Tập đầu tiên chúng tôi in là tập "Hát cho đồng bào tôi nghe" do thầy Côn mang về. Các tài liệu huấn luyện chuyên môn như các loại gút, truyền tin, cứu thương, vượt sông, trò chơi lớn… chúng tôi cũng theo cách đó, đủ để phát cho các đoàn viên.

Tôi không hiểu sao lúc đó say mê sinh hoạt Đoàn đến như vậy mặc dù bấy giờ xã hội bắt đầu hấp dẫn thanh thiếu niên vào các hoạt động không lành mạnh. Đoàn Nhân Trí Dũng sinh hoạt rất có kỷ luật. Trang phục thì lúc nào cũng phải chỉnh tề, có khăn quàng, dép phải có quai hậu hoặc giày, bên vai áo có cấp bậc, có huy

hiệu Đoàn. Kỷ luật của đoàn rất cao. " Pháp bất vị thân" đến nổi mình là nữ huynh trưởng duy nhất mà một lần quên khăn quàng trong buổi sinh hoạt, Tổng Thư ký Vâng phạt chạy 50 vòng trại, chạy đến lúc khụy xuống đất luôn. Trong các buổi sinh hoạt nội dung rất rõ ràng, thay đổi thường xuyên, rất phong phú, hấp dẫn. Có giờ rèn luyện thân thể, học hỏi về kỹ năng sống ngoài trời, sống trong rừng. Đoàn thường xuyên tổ chức thi nâng cấp để kiểm tra sự rèn luyện, tiến bộ của anh em.

Một gương mặt nữ trong đội Mê Linh Đoàn Nhân Trí Dũng.

Đội viên Nguyễn Thị Kỉnh

Sinh hoạt Đoàn để lại nhiều ấn tượng trong tôi, có lẽ suốt đời không thể quên. Nhớ nhất là những lần đi cắm trại, thi đua làm cổng trại đẹp, anh em chủ yếu tìm tòi qua tài liệu và tự sáng tạo là chính, rủ nhau đi xin tre, lá dừa, cây chuối… thế mà đẹp không thể tưởng nhé. Đoàn Nhân Trí Dũng đã nhiều lần đoạt giải cao trong các cuộc thi của trường và của Ty thanh niên tổ chức.

Giờ nhớ lại, những khuôn mặt thân thương trong đội Mê Linh hiện ra rỏ mồn một sự tươi trẻ, hồn nhiên, thời gian không thể phai mờ. Từng khuôn mặt thân thương hằng sâu trong ký ức, nào là Hồng Vân, Kỉnh, Phường, Liên, Liêm, Minh Nguyệt, Nguyệt Hằng, Nga, Lý, Hồng Cúc... và các bạn, các anh em trong các đội khác nữa. Bây giờ mỗi lần gặp lại nhau thì vui như hội, xưng hô với nhau như trong một gia đình. Nhiều khi bỏ hết mọi e dè, "mày, tao" một cách tự nhiên, hồn nhiên. Mỗi Chủ nhật đầu tháng thường có buổi café sáng, có thầy Côn tham dự, Đai gia đình Nhân Trí Dũng không thể thiếu những khuôn như các anh: Thận, Mừng, Chiến, Nguyên, Thái, Binh, Bình, Tiến, Dũng Lucky, Hải, Chấn, Long, Bình, Ky, Xuân, Sáu, Nam, Tường, Nhiên, Hải Z… Anh Ngô Đa Thọ thì quá bận công việc, nhưng a lô thì tới ngay.

"Xin cho tôi một vé đi về tuổi thơ" ❑

Sinh hoạt đội nữ Mê Linh.

Một số chân dung Nhân Trí Dũng

Một thời

"Ta như nước Dâng, Dâng Tràn có bao giờ tàn…" bài hát "Việt Nam quê hương ngạo nghễ" của nhạc sĩ Nguyễn Đức Quang vang lên, vang lên giữa tiếng lửa tí tách bập bùng, bập bùng trong những đêm lửa trại… Năm nay tôi đã bước sang tuổi sáu mươi hai, cái tuổi chưa già lắm, nhưng cũng đã không còn trẻ nữa, nhưng cứ mỗi lần nghe lại bài hát đó là trong lòng lại bồi hồi nhớ lại bao kỉ niệm.

NHÂN- TRÍ- DŨNG chúng tôi với lứa tuổi còn cắp sách đến trường, có người lớn hơn thì đã là thầy giáo, là lãnh đạo Đoàn, cùng sinh hoạt chung trong một tập thể. Không có qui chế, không có điều lệ nhưng ai cũng tuân theo điều tốt và cũng hướng về mục đích là làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn. Chúng tôi không ai bảo ai, hễ cứ đến ngày chủ nhật là tập trung sân trường Nguyễn Huệ để cùng sinh hoạt. Trò chơi lớn, thi thắt gút nhanh, thi đội hình và cùng hát lên những bài ca phản chiến. Ngày vào Đoàn Nhân - Trí - Dũng, tôi chỉ là cậu học trò mới mười hai tuổi, cái tuổi chỉ biết học và chơi, thế nhưng tập thể Nhân- Trí- Dũng đã dạy cho tôi rất nhiều điều, mà sau này lớn lên tôi đã có hành trang bước vào đời vững chắc, sống có niềm tin, có ý tưởng rất nhiều.

Ngày đó cứ đến ngày lễ, nghĩ hè là chúng tôi lại tổ chức cắm trại, lúc ở sân trường lúc ra bãi biển, rừng dương, nhưng tôi vẫn thích nhất là cắm trại "bay", một đội vài ba mươi người lúc thì lên Tháp nhạn, lúc lại ra Long Thủy, có lúc lại vào tận Đại Lãnh. Trời nắng thì

Một số chân dung Nhân Trí Dũng

NHÂN - TRÍ - DŨNG

NHẬT TẢO

cắm trại hè, trời mưa lại cắm trại Đông. Hành trang là ba lô với vài bộ quần áo, là tăng bạt, là cọc, là dây và tất nhiên là không thể thiếu cây đàn ghita. Nhớ nhất là đêm lửa trại ở thôn Lưới Gõ, xã Hòa Xuân, trời vừa chập tối là bà con đã tập trung về sân bãi để nghe chúng tôi hát, diễn kịch, sinh hoạt trò chơi thời chiến tranh. Tiếng đạn pháo rít trên không trung nghe rợn người vẫn không thể ngăn được lời ca tiếng hát và tiếng vỗ tay của bà con cỗ vũ…

Đoàn Nhân Trí Dũng tại sân Trường trung học Nguyễn Huệ.

Đã gần nửa thế kỷ trôi qua, Nhân Trí Dũng chúng tôi có người đã về với cõi vĩnh hằng, người còn lại đã bạc trắng mái đầu, thế nhưng mỗi tháng một lần chúng tôi vẫn gặp nhau bên ly café để cũng nhau ôn về kỉ niệm, lại hát cho nhau nghe những bài ca năm cũ, có người dù ở xa vẫn tranh thủ về, tình cảm vẫn còn nguyên vẹn như xưa… ❑

Ký ức NHÂN - TRÍ - DŨNG

PHẠM HOÀNG NGUYÊN

Cuối những năm 60 đến giữa thập niên 70, chiến tranh ở Miền Nam rất ác liệt, học sinh ở các miền quê tập trung về tỉnh lỵ, nhưng chỉ có một trường công lập là trường trung học Nguyễn Huệ, còn lại là 6 trường tư thục.

Trong thời gian này cùng với các Đoàn như Hồng Thập Tự, Hướng Đạo, Gia đình Phật Tử, Thanh Sinh Công… tại Trường Nguyễn Huệ hình thành nên một tập thể gọi là Sinh Hoạt Học Đường do thầy Phan Long Côn là giáo sư của trường đứng ra thành lập.

Sinh Hoạt Học Đường không giống như các tổ chức khác là không có Hội cấp trên, không có nhà tài trợ, không chịu ảnh hưởng của chính quyền, mà là một tổ chức hoàn toàn độc lập, tự giác rất cao với mục đích là tập cho đoàn sinh có kỹ năng sống thích nghi với mọi tình huống, giáo dục cho đoàn sinh có tinh thần yêu nước, đoàn kết, kỷ luật…, biết ca hát, diễn thuyết, tất nhiên là học cũng khá , giỏi.

Lúc đầu Sinh Hoạt Học Đường hình thành 3 chi đoàn là Lam Sơn, Bạch Đằng và Hàm Tử…. với 5 đội trực thuộc có huynh trưởng , huynh phó, đội trưởng, đội phó.

Đoàn sinh mặc đồng phục áo ka ki vàng, khăn quàng đỏ, đội mũ ca lô chào nhau bằng nắm tay, khủy tay vuông góc 90 độ.

Đến năm 1972, Đoàn Nhân Trí Dũng bị nhà đương cục soi xét, thầy Côn liên hệ với hội Khổng Học và Đoàn lấy tên là đoàn Nhân Trí Dũng, dưới danh nghĩa là của hội Khổng học, đổi khăng quàng thành màu xanh, đổi cách chào bằng 3 ngón tay thể hiện là Nhân-Trí-Dũng.

- Nếu nói về kỹ luật thi hoàn toàn tự giác.

- Nếu nói về kỷ năng sống thì biết sơ cấp cứu, biết xử lý tình huống khi lạc vào rừng, biết nấu ăn, biết giữ ấm khi cắm trại mùa đông.

- Nếu nói về kỹ năng văn nghệ thì chỉ cần một đội với khoản 7-8 người là có thể diễn một đêm văn nghệ không cần sân khấu, như hát tập thể, đơn ca, song ca, kịch nói…. Cụ thể là đội Phù Đổng đã du khảo tại Sông Cầu, đã diễn một đêm văn nghệ được đông đảo bà con nhân dân đến xem và cổ vũ.

- Về hoạt động trại, có thể nói đây là kỹ xảo của các đoàn viên. Mỗi đoàn sinh có thể dựng một lều cá nhân. Nếu tham gia hội trại với qui mô lớn là chỉ dùng cây tre, dây dừa, lá dừa… để dựng trai, làm cổng trại. Cụ thể là năm 1973, Ty Thanh niên tổ chức Hội trại

Đoàn Nhân Trí Dũng tại sân Trường trung học Nguyễn Huệ.

Một số chân dung Đoàn viên Nhân Trí Dũng ngày ấy.

toàn tỉnh, đoàn Nhân Trí Dũng đã tham gia dựng trại, làm cổng trại với qui mô lớn có sức chứa hàng trăm người và đã đạt giải nhất hội trại toàn tỉnh.

- Về thể thao thì Đoàn đã xây dựng được đội bóng đá với tên gọi là đội bóng "Vươn Lên" và đã đạt giải vô địch toàn tinh. Tôi còn nhớ trong đội bóng có các mũi nhọn như Dũng Lucky, Thận,Vâng, Thông, Tường, Chiến, Tiên (thủ môn)

- Ngoài ra Đoàn còn tổ chức và tham gia các hoạt động từ thiện giúp người nghèo hoặc nạn nhân chiến tranh.

Sau 45 năm gặp lại, kẻ còn người mất. Tuổi vào Đoàn là 13-14 thì nay đã ngoài 60. Thầy Côn vẫn là người Thầy, người huynh trưởng gần gũi của Nhân Trí Dũng thuở nào với những kỷ niện đẹp của một thời học sinh trong những năm chiến tranh ác liệt.

Có lẽ nhớ nhất là đêm hội trại ở bãi biển Đại Lãnh, trò chơi rước thần đèn về đốt lửa trại, bắt còng, thi nấu ăn, ca hát thâu đêm

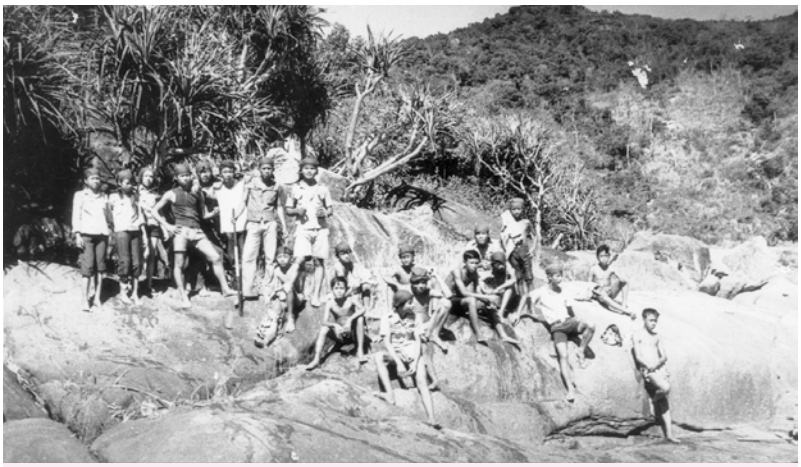

Đoàn Nhân Trí Dũng sinh hoạt dã ngoại.

những bài ca yêu nước. Có lần, một đội chỉ có 7-8 anh em đi du khảo Đà Lạt bằng xe đạp, đến nơi, cắm trại, nấu ăn, sinh hoạt… Hoặc là các kỳ cắm trại thi lên cấp, và cũng nhớ nhất là tiết mục huấn nhục đã giúp cho đoàn viên tính kiên nhẩn, phấn đấu cao. Còn nữa, các trò chơi lớn, vừa chạy, vừa dịch mật thư, đánh semaphore, khởi hành từ trường Nguyễn Huệ vòng lên Nhạn Tháp rồi về theo kết quả của bản dịch mật thư.

Có lẽ do ảnh hưởng của cách giáo dục tình đoàn kết và thương yêu từ đoàn Nhân - Trí - Dũng nên anh chị em đã sớm trưởng thành trong phong trào Thanh niên - học sinh sau 30/4/1975, biết làm ăn, phát triển kinh tế và xây dựng gia đình.

Tôi thầm nghĩ đoàn thanh niên bây giờ, ngoài chức năng là đoàn thể chính trị nên giáo dục cho đoàn viên kỹ năng sống, tình đoàn kết và tình thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, giúp đỡ mọi người ❑

Một số hình ảnh hoạt động của

NHÂN - TRÍ - DŨNG

Cổng trại Đoàn Nhân Trí Dũng.

Đoàn Nhân Trí Dũng tổ chức trại bay ở Đèo Cả.

Đoàn Nhân Trí Dũng hành quân tổ chức trại bay ở Đèo Cả.

Đội bóng đá Nhân Trí Dũng.

Sinh hoạt trại Nhân Trí Dũng.

Túy lúy cuồng ca

LÊ KHANH NAM

Ta rời thành phố vào hang núi
Ẩn cư như một gã đồ gàn
Đêm nằm khí đá len vào phổi
Húng hắng ho vài ba tiếng khan

Tinh sương ngửa cổ phà hơi khói
Ngụm nước khe lành rửa ruột gan
Hái dăm quả dại cho vào bụng
Nghe trong lòng bật tiếng cười khan

Rừng quen năm tháng chân dày dạn
Tình đất hằn lưu dấu chứa chan
Ngày đi vô núi đùa muông thú
Nghe bây giờ lạc nẻo dã man

Đêm ngồi tay vói lên trời rộng
Bắt lũ sao hát điệu tình tang
Ta nằm đầu gối lên vùng mộng
Thương những chim non sớm lạc đàn

Bỗng nhiên gió thổi lay hoài niệm
Dĩ vãng bừng lên chút lửa tàn
Bạn hiền luân lạc, ta độc ẩm
Uống giữa rừng bầu cạn lắc khan

Ớ kìa chú nhỏ qua đèo vắng
Làm Tiểu đồng nghe! Nhặt lá vàng
Gom về ta đốt sầu vạn kỷ
Túy lúy cuồng ca giọng đục khan

Ta biết rồi mai đành xuống núi
Khi lòng này tình vẫn chứa chan
Máu giang hồ réo tên đãng tử
Thoáng đó giờ đây tuổi úa tàn.

Thơ từ Nhạn Tháp

NGUYỄN GIA NÙNG

Cả người làm thơ, người yêu thơ đều phải vượt tầm cao
Từ bốn phương trời tụ về bên Tháp cổ
Vầng trăng Xuân chưa bao giờ tròn sáng thế
Sông Đà Rằng dào dạt giọng thơ ngâm.

Ta tự vào lịch sử ngàn năm
Nói với nhau những điều tâm huyết nhất
Như ong về tự trăm nơi dâng cho đời
của riêng mình chút mật.
Qua bao tháng năm chắt lọc cần cù.
Dẫu trái đất chưa tan những đám mây u ám hận thù
Máu vẫn đổ, bom rơi, tên lửa mang đầu đạn hạt nhân
nhằm vào tim nhân loại

Có thể nào con người tồn tại
Nhưng có Tình yêu và thơ
Không có bom đạn nào giết nổi những ước mơ
Khi con người muốn sống để yêu nhau
và làm đẹp thêm trái đất
Thơ và tình yêu là những giọt hồng cầu tươi đỏ nhất
Tiếp sức cho ta đi tiếp chặng đường dài.

Tháp cổ uy nghi sừng sững giữa trời
Như ngọc quý ngàn năm còn sáng mãi
Khi những vương triều quyền uy đã tan
vào mây khói thời gian

*

Cảm ơn người đã khéo se duyên
Để Nàng thơ gắn bó cùng Nhạn Tháp
Từ tầm cao này Thơ cất lên tiếng hát
Tháp cổ hồi Xuân ấp áp tim người.

Tết không nhà

TRẦN VĂN LONG

Từ trái sang: Trần Văn Long - Cựu Tổng thư ký Ủy ban Vận động cử thiện chế độ lao tù Miền Nam Việt Nam; Trần Thị Lan - Cựu Tổng thư ký Ủy ban Phụ nữ đòi quyền sống; Trần Thị Huệ - Cựu Đoàn phó đoàn sinh viên phật tử Sài Gòn; Nguyễn Xuân Lập - Cựu Đoàn trưởng đoàn sinh viên phật tử Sài Gòn (ảnh chụp năm 1970).

Cuộc đời tôi đã từng trải nghiệm những cái Tết kỳ lạ: Tết trong tù, đặc biệt là Tết trong chuồng cọp Côn Đảo; Tết trong chiến khu và Tết không nhà. Mỗi cái Tết có những trải nghiệm riêng, nhưng Tết năm Nhâm Tý - 1972, tôi đón giao thừa mà không nhà không cửa, đạp xe đi lang thang trên phố vắng và đầy xác pháo thì quả thật là một trải nghiệm đáng nhớ và kỳ lạ lắm.

Chiều ngày 23 tháng Chạp chuẩn bị đón xuân Nhâm Tý năm 1972, chúng tôi họp tại chùa Phổ Quang, quận Phú Nhuận. Đây là cuộc họp của nhóm Sinh viên Phật tử Sài Gòn và ban thư ký của Uỷ ban vận động cải thiện chế độ lao tù miền nam Việt Nam (UBLT). Cuộc họp rất thú vị, sôi nổi và đầy lửa củi cách mạng. Dù chúng tôi không xưng hô nhau bằng "đồng chí" vì giữ nguyên tắc bí mật, nhưng mạnh miệng sử dụng những ngôn từ trong phát biểu rất "cách mạng", đại loại như: "chúng ta phải kiên trì đấu tranh cho đến khi Mỹ cút... Thiệu nhào..." thì sướng vô cùng. Cuộc họp đã kết thúc, nhưng mọi người chưa vội về, còn nấn ná ở lại để chúc cho nhau một năm mới bình an và thắng lợi. Khi mọi người đã ra về, tôi dắt xe đạp ra cổng chùa thì chợt thấy anh Tăng Quang Tuyền đi xe gắn máy xông thẳng vào sân chùa, vội chạy đến bên tôi nói nhỏ "bọn cớm đang đứng tại đầu cầu Bông, ai trong chùa đi ra đều bị bắt, trong đó có Mỹ, Hoà... chắc là bọn chúng tìm bắt anh Long đấy". Tôi lẩm bẩm "bọn công an tính bắt mình à? Mẹ kiếp". Tôi quay vào chùa và ẩn náu ở đây đến gần nửa đêm rồi len lỏi hẻm ngách đi về Xóm Chùa chém vè mấy ngày trước Tết. Xóm Chùa là một trong những khu lao động nghèo nhất Sài Gòn, phần lớn nhà được xây bằng vật liệu gỗ tạp, lợp tôn và xây trên kinh Nhiêu Lộc sinh lầy và dơ bẩn. Nơi đây, tôi có nhiều kỷ niệm vui. Vào những năm 1965-1966, tôi ở trọ nhà anh Nguyễn Văn Tự - người bạn đồng hương và là bạn học khoa Triết tại trường Đại học Văn Khoa Sài Gòn. Một buổi chiều tôi đi học về trễ. Trên

bàn có sẵn một thố cơm và thức ăn chừa phần cho tôi. Nguyễn Gia Hoàng và Phan Thanh Đạm đang ngồi chờ tôi. Đói quá, tôi ngồi vào bàn ăn và xơi một mạch hết sạch mà không thèm hỏi hai đứa bạn ăn chưa. Chị hai của Tự mang một nải chuối sứ (quê mình gọi là chuối mốc) căng tròn, tôi đếm đến 15 trái bự . Đạm mắng mỏ tôi: "mày ăn to như heo, giỏi ăn hết nải chuối ấy đi". Tôi nhìn Gia Hoàng để thăm dò ý kiến. Hoàng thách: "mày ăn hết nải chuối thì tụi tao chung mày 3 chai bia con cọp và hai bao thuốc ruby, còn thua thì mày phải chung đủ". Tôi nhìn nải chuối, đắn đo tự lượng sức mình, rồi bắt tay đồng ý. Thật là một cuộc thách đấu đầy mạo hiểm. Lúc đầu tôi ăn hùng dũng lắm, thậm chí còn thấy ngon nữa, nhưng đến trái thứ 10 thì trệu trạo rồi, nhét chuối vào miệng mà cứ muốn ói ra. Đạm và Hoàng tưởng chắc thắng rồi, chúng nó cười trêu cợt tôi. Tôi bắt đầu sử dụng chiến thuật "chia để thắng", tôi cắn từng miếng nhỏ rồi nuốt trộng và uống nước cho trôi tuột vào bụng. Cứ thế mà ăn đến hết trái thứ 15. Tôi đứng dậy giơ thẳng hai tay lên trời và cười ngạo nghễ của người chiến thắng. Đã vậy, tôi còn đủ sức uống bia và hút thuốc theo đúng khẩu phần. Đêm ấy, ba đứa ngủ trên sàn gỗ đầy gió lộng. Đến khuya, Đạm ói mửa tùm lum vì bị say khướt. Nó thấy tôi ngủ say mà ghen tỵ, lôi đầu tôi dậy mà mắng nhiếc: "mày ăn như heo, uống như bò, ngủ khò cả đêm". Tôi thức dậy, tức mình đáp trả: "mày đừng sủa nữa, để tao ngủ". Tội nghiệp thằng Gia Hoàng, nó vội đi vào cõi vĩnh hằng nên mất cơ hội phục thù .

Trong thời gian trốn ở đây, có một lần tôi đánh bạo đạp xe đến bệnh viện Gia Định để thăm BN - người yêu đầu tiên của tôi. Khi gặp nhau, tôi ngượng tím mặt, còn cô nàng mặt mày xanh dờn. BN nói nhỏ: "sếp em khó tính lắm". Tôi nói "em thử máu giùm anh, xem anh như một bệnh nhân vậy mà". BN bảo tôi ngồi vào bàn và đem xơ- ranh lấy máu. Tôi hơi sượng sùng vì lần đầu tiên tay tôi chạm tay cô nàng. Tôi nói nhỏ: "hôm nay anh đến thăm em lần cuối. Vài hôm nữa anh sẽ ra chiến khu , không biết ngày nào gặp lại em. Anh nói thật đây: Anh là VC, đang hoạt động dưới vỏ bọc sinh viên. Anh đã bị lộ và đang bị công an truy bắt. Em có thể chấp nhận lý tưởng của anh và chờ đợi ngày anh về được không ?". Nghe tôi nói, cô nàng khóc ròng, khẽ lắc đầu , lấy khăn lau và cố gắng che giấu những giọt nước mắt. Cô nàng buông tay tôi rồi giã từ tôi lần cuối. Tôi nghẹn ngào và thẫn thờ rời khỏi bệnh viện. Tôi cố nuốt nước miếng để dằn cơn xúc động mãnh liệt trong lòng.

Đêm 30 tết , tôi đến thăm hai chị em Trần Thị Lan và Trần Thị Huệ, cũng là hai đồng chí của tôi. Tôi nghĩ đêm cuối cùng của năm cũ chắc chắn không có thằng "cớm" nào lò dò ở đây. Thú thiệt tôi tìm đến đây để kiếm một bữa cơm cho no cái bụng, vì mấy bữa nay ăn uống thất thường, kham khổ, lại có dấu hiệu bị mật vụ săm soi dữ quá. Chị Lan và Huệ thay nhau tiếp tôi đến gần 11 giờ đêm, tôi cố tình dây dưa nhiều chuyện để mong nhận được lời mời đón giao thừa tại ngôi nhà ấm cúng này. Nhưng rồi tôi phải giã từ hai nữ đồng chí thân thiết và đạp xe đi lòng vòng qua mấy đường phố quen thuộc. Tôi liếc nhìn đồng hồ, còn chỉ 15 phút nữa là sang năm mới. Tôi cố gắng nhấn bàn đạp để đi nhanh hơn trên con đường bất định. Đường phố vắng người, gió hiu hiu lạnh, nhà nhà lên đèn sáng rực, tôi đạp xe thoăn thoắt trên đường Trương Minh Giảng (nay là đường Lê Văn Sỹ) như đang chạy trốn ngày đầu xuân cô đơn. Đến hẻm Lưu Luyến, tay lái tôi dùng dằng như muốn quẹo vào nhà má Hoa và hai em Mỹ, Hoà để xin tá túc một đêm cho đỡ mệt. Nhưng tôi vẫn đi thẳng vì không muốn khách không mời mà đến xông đất đầu năm, lỡ có gì xui xẻo trong năm thì ân hận lắm. Bỗng tiếng pháo nổ giòn giã và chát chúa. Tôi giật mình nhận ra thời khắc đêm giao thừa thiêng liêng đã đến. Mọi nhà thi nhau đốt pháo

ném xuống lòng đường chào mừng năm mới. Cả người tôi hứng chịu cơn mưa xác pháo nặc mùi thuốc súng và tiếng nổ đinh tai nhức óc. Tôi lầm bầm "lỡ họ ném pháo đại trúng mình, ai đưa mình đi cấp cứu đây!". Ơn trời! Mình may mắn thoát hiểm rồi. Vừa đạp xe, vừa cảm thấy đói bụng và lạnh lẽo, tôi chợt nhớ mẹ già, chắc giờ này mẹ cũng đang trông ngóng con, nghĩ rằng con của mẹ vẫn học hành tử tế và đang hưởng một cái tết ấm áp như những cái tết sống bên mẹ trước đây. Bất chợt, tôi nhớ lại bài thơ "CHIẾC CÒNG SẮT" của Nguyễn Kim Ngân sáng tác dành tặng tôi, Tòng và Kiệt nhân chứng kiến phiên xử bọn tôi tại Pháp đình Sài Gòn năm 1968:

Anh nhờ người nhắn lại với tôi rằng:
"Đừng cho biết , mẹ già anh sẽ khóc
Nếu có hỏi bảo anh còn đi học
Vẫn bình an và đỗ đạt như xưa"
…và:
"Tôi tiếc nhớ những ngày xưa đã mất
Những bữa ăn đếm từng bát cơm vơi
Những đêm nằm cùng hướng mắt xa vời
Gợi chuyện cũ hai thằng đều nhớ mẹ
Mình tưởng tượng một ngày vui vô kể
Ngày hoà bình đi bộ về quê hương
Hay cùng đi con tàu suốt đêm trường
Vui ca hát qua từng miền đất nhỏ
Mình xây lại quê nghèo bao đổ vỡ
Thôi tủi hờn cho vùng đất bỏ quên
Uống thời gian và mộng ước say mềm
Giờ bó gối nghe sóng dồn Côn Đảo...".

Hồi ấy, Ngân và tôi cùng trọ học tại xóm nghèo chùa Vạn Thọ. Thi thoảng chúng tôi gặp nhau bên ngọn đèn dầu, kể cho nhau nghe những mơ ước của mình và hai đứa thường nhắc đến mẹ với lòng nhớ thương vời vợi.

Đến lúc này tiếng pháo đã ngừng hẳn, trả lại cho đêm khuya sự tĩnh lặng hiền hoà. Tôi ngước nhìn lên bầu trời đen nghịt, đường sá chạy dài trước mắt. Gió thoang thoảng một mùi sương khói. Tôi vẫn đi tới mà không biết mình đi đâu, về đâu . Đi về cư xá Quảng Đức chăng ? Không được , vì anh em đã về quê ăn tết hết rồi. Về lại Xóm Chùa ? Không được vì ở đấy có nhiều tên chỉ điểm nguy hiểm . Cuối cùng , chỉ về lại nương náu chùa Phổ Quang là an toàn nhất. Tôi quyết định quay về chùa với trạng thái mệt mỏi lạ thường. Đến chùa, đã hơn 3 giờ sáng rồi. Trên chánh điện có nhiều thiện nam tín nữ đang lễ Phật, tụng niệm cầu phúc năm mới. Tôi rón rén đi thẳng vào phòng thầy Quảng , một tu sĩ trẻ đồng hương với tôi, cũng là người tích cực tham gia phong trào đấu tranh tại Sài Gòn. Gặp tôi, thầy Quảng mừng lắm vì biết tôi thoát được cuộc vây bắt của công an. Thầy bảo tôi nằm ngủ trên đi-văng, giăng mùng cho tôi và dặn dò: "các Phật tử tụng hết thời kinh, sẽ đi thăm từng phòng và chấm điểm để khen thưởng lấy lộc đầu năm". Nên anh phải nằm yên trong mùng không được nhúc nhích để khỏi bị lộ, tôi mệt nhoài và muốn ngủ ngay. Nhưng các Phật tử đã kéo nhau vô phòng. Thầy Quảng, tiếng nói tiếng cười rôm rả. Nhiều Phật tử đều nhận xét phòng thầy Quảng ngăn nắp, sạch sẽ và trang trí đẹp. Có Phật tử còn khen thầy Quảng vẽ đẹp, đầy tính nhân văn vì những bức chân dung treo trên tường lột tả cảnh nghèo ở làng quê, những người lao động gầy gò, xương xẩu. Tôi nghe mà cố nhịn cười vì thật ra thầy Quảng cũng lãng mạn lắm, thầy vẽ chân dung những thiếu nữ độ tuổi dậy thì với đường cong mềm mại và thon thả. Vậy mà có Phật tử nhìn không rõ nên vinh danh thầy như thế.

Rồi tôi cũng chìm dần trong giấc ngủ say.

Trong giấc ngủ, tôi mơ thấy đất nước mình đã giành được độc lập, hoà bình, thống nhất. Tôi cũng mơ thấy công an bắt tôi lần nữa, tra tấn tôi đến chết. Tôi chết rồi, lý tưởng độc lập - tự do, xã hội công bằng, nhân ái và thịnh vượng vẫn đẹp mãi trong tôi giữ trọn nghìn thu ❑

Đọc lại "Nửa chữ cũng là Thầy"

BA ĐÀ RẰNG

Nhà giáo, nhà văn, Võ Hồng sinh ngày 5/5/1921 tại làng Ngân Sơn, xã An Thạch huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; suốt cuộc đời làm nhà giáo, viết văn, và Thầy đã gắn bó thời gian khá dài với Trường trung học Lương Văn Chánh Phú Yên thời chín năm, Trường trung học Bồ Đề Nha Trang, Trường trung học Bồ Đề Diên Khánh, TrườngtTrung học Lê Quý Đôn Nha Trang (sau 1975 là trường PTCS Tân Lập 2, TP Nha Trang).

Thầy Võ Hồng sớm cầm bút, truyện ngắn đầu tay **Mùa gặt** được đăng trên báo *Tiểu Thuyết thứ Bảy* (Hà Nội, năm 1939) với bút hiệu *Ngân Sơn*, khi Thầy còn là học sinh đệ tam niên (3e année).

Thầy Võ Hồng thời trẻ

Đến năm 1959 Thầy mới thực thụ gia nhập làng văn với tác phẩm đầu tay **Hoài cố nhân**. Sau đó là các tác phẩm "*Lá vẫn xanh, Vết hằn năm tháng, Khoảng mát, Hoa bướm, Người về đầu non, Bên kia đường, Nhánh rong phiêu bạt Thiên đường ở trên cao, Một bóng hồng cho cha*…" Thầy còn có 70 truyện ngắn, nhiều tập tùy bút, bút ký, các tập truyện viết cho thiếu nhi, hơn 40 bài viết, bài khảo cứu, phê bình. Tác phẩm của Thầy sống qua mọi thời đại vì nó luôn gắn chặt với quê hương, với người dân quê mộc mạc Phú Yên.

Nhà giáo, nhà văn, Võ Hồng đã vĩnh viễn đi xa lúc 14 giờ ngày 31/3/2013 (20 tháng 2 năm Quý Tỵ) tại nhà riêng số 51 đường Hồng Bàng, phường Tân Lập, TP Nha Trang (Khánh Hòa), hưởng thọ 93 tuổi.

Một đời "hối nhân bất quyện, vạn đại vi sư" (cả đời dạy người không mệt mỏi, mãi mãi là thầy). Thầy Võ Hồng – Thầy của những bậc Thầy, đã giành tình cảm thân thương tôn kính đối với vị Thầy của mình – Thầy Trần Sĩ, Đốc học Phú Yên trước cách mạng Tháng Tám, Hiệu trưởng Trường trung học kháng chiến Lương Văn Chánh đầu tiên của tỉnh Phú Yên năm 1946. Bài viết "Nửa chữ cũng là thầy" của Nhà văn Võ Hồng đọng lại nhiều cảm xúc.

Thầy Võ Hồng thời trung niên

"Năm 1936, tôi học Thầy ở lớp Nhất trường Tiểu học Sông Cầu. Thuở ấy toàn tỉnh chỉ có hai trường Tiểu học, một ở Tuy Hòa, một ở Sông Cầu. Trường Tiểu học Sông Cầu là trường tỉnh lỵ mà chỉ có một lớp Năm, một lớp Tư, một lớp Ba, một lớp Nhì A (chính danh là Cours Moyen de 1ère Année), một lớp Nhì B và một lớp Nhất...

Mới biết là hồi đó sự học quả thật là quí. Với một dân số 20 vạn dân cư mà hằng năm toàn tỉnh chỉ chọn khoảng một 100

đứa trẻ khá nhất để cho vào học lớp Nhì thì có khác nào sâm nhung chỉ dành cho tì vị kẻ giàu sang. Tôi học lớp Năm và lớp Tư ở trường làng Ngân Sơn. May mắn đưa đẩy, tôi được vào học lớp Ba ở trường Phủ Tuy An. Và lại cũng may mắn xô tới mà tôi được vào lớp Nhì trường Tỉnh…

Đậu Tiểu học xong, tôi giã từ Sông Cầu đi Qui Nhơn học Trung học. Rồi cứ thế con đường học vấn dẫn tôi đi càng xa, những cảnh mới Hà Nội, Đà Lạt, Sài Gòn, nguy nga nhộn nhịp càng làm tôi yêu cái vắng lặng hiền hòa của Sông Cầu, như yêu người bạn gái đầu tiên ngây thơ, ít nói.

Mười lăm năm sau, ngẫu nhiên tôi được điều động về dạy tại trường Trung học Lương Văn Chánh nơi thầy làm Hiệu trưởng. Rồi lại ngẫu nhiên, ba năm sau thầy đi nhậm chức Trưởng ty Giáo dục, tôi thay thầy làm hiệu trưởng trường Lương Văn Chánh. Sau hiệp định Genève lại thêm một sự ngẫu nhiên thứ ba: thầy ở Sài Gòn, tôi ở Nha Trang đều đi dạy thuê ở các trường tư thục.

Năm 1983, thầy từ Sài Gòn ra, có ghé thăm tôi. Tôi xúc động vì lòng ân cần của thầy, càng xúc động vì nhìn dấu vết thời gian nơi "người hùng thuở nhỏ" của tôi. Thằng học trò từng sợ thầy là tôi mà tóc đã nhiều sợi trắng rồi, huống chi bậc tôn sư của nó.

Thầy Võ Hồng lúc tuổi già

Mắt thầy đã yếu. A quelque chose, malheurest bon, cái bất hạnh nhiều khi cũng có ích. Chắc thầy không còn soi gương nữa để khỏi nhìn thấy bóng mình trong gương. Mắt tôi còn sáng, nhưng may nhờ cái gương nơi tủ áo tôi nó mờ nên bằng một thái độ quân tử cao khiết và với một lòng nhân ái vô biên, nó xóa đi những khuyết điểm nơi khuôn mặt tôi, nó chỉ phản chiếu lại bằng những nét mờ ảo. Mà phàm cái gì mờ ảo thì trông cũng đẹp.

Hôm 20 tháng 11, ngày nhà giáo, là một thầy giáo niên trưởng, tôi được mời lên phát biểu. Giờ giải lao, một thầy kém tôi chừng 5-7 tuổi tiến tới bắt tay: "Xin chào lão sư". Tôi thân ái cầm hai tay người bạn, cảm ơn, vừa nói: - Tôi muốn chữ "sư" có bộ Khuyển một bên (cách viết chữ Hán. Chữ SƯ (師) -thầy, nếu thêm bộ Khuyển ở trước (獅) thì có nghĩa là "con sư tử". "Lão sư" là con sư tử già, chớ không phải là người thầy giáo già. Thầy giáo phải có cốt cách của sư tử, không được có cốt cách của loài cáo, loài chồn.

Thầy tôi! Con sư tử của vùng rừng núi Hóc Lá! Vì thầy mà tôi yêu cái tên Hóc Lá, tên của vùng quê hương thầy. Cứ nghĩ đến

Thầy Trần Sĩ

thầy là tôi thấy cánh đồng Chợ Đèo, trên đó một bóng học sinh lầm lũi cần mẫn bước, bắt đầu là những bước rụt rè, tiếp theo là những bước mạnh dạn hơn, vững chắc hơn, kiêu hãnh hơn, những bước đi tới…" ❑

Lưu niệm dịp chuẩn bị đón xuân năm 1958 cho 60 học sinh lớp Tư (nay là Lớp 2) và thầy giáo Đoàn Thã xưa nơi sân trường làng Đông Phước ngày ấy, nay tròn 60 năm.

Lần đầu tiên TẾT THẦY

NGUYỄN TƯỜNG VĂN

(Kính dâng nén tâm hương lên thầy Đoàn Thã xã Hòa An của tôi,cách đây tròn 60 năm)

Chông thường hồi trước "Mồng một tết cha mồng ba tết thầy". Vậy mà năm ấy lớp tôi phá lệ, mới sáng mùng một sau khi theo người nhà xuất hành trở về, bọn trẻ trong xóm chộn rộn rủ nhau đi đến nhà thầy giáo chúc Tết.

Hồi ấy tôi lên lớp Tư (bây giờ Lớp 2). Đây là lần đầu tiên trong đời được đi tết thầy. những cảm giác vừa náo nức, lâng lâng vui sướng vừa hồi hộp rất khó tả. Rạo rực vui do tính hiếu kỳ muốn biết được cảnh quan nhà thầy, biết nơi ăn chốn ở hàng ngày từ đó thầy đến lớp dạy dỗ chúng tôi. Ngoài ra cũng còn niềm vui khác, lần đầu tiên trong đời được đi xe ngựa với bạn bè chuyện trò rôm rả vô cùng thích thú. Ở vùng quê nghèo chúng tôi những năm 50 của thế kỷ trước, phương tiện giao thông đi lại chủ yếu là xe thổ mộ. Nhà nào được chiếc xe đạp thuộc loại khấm khá rồi. Vui là vui vậy nhưng khi người xà ích ghìm dây cương ngựa dừng lại trước cổng nhà thầy cho lũ nhóc chúng tôi xuống xe, lồng ngực tôi bắt đầu như có trống đánh, vì sắp đối diện với người thầy nghiêm nghị, mà hàng ngày chỉ nhìn thấy trên đường làng từ xa tôi đã đứng nghiêm ngả mũ cúi đầu chào, đợi thầy đi qua mình mới tiếp tục.

Để chuẩn bị tết thầy, trước ngày cuối năm mẹ cho tiền dặn tôi xuống phố mua cặp trà (chè) hiệu Thiết Quan Âm

dành sẵn. Lần đầu tiên theo bạn tới phố thấy bao sắc màu lạ mắt mải mê nhìn ngắm, lểnh loảng sơ ý rơi mất đồng bạc cắc có hình khóm trúc, nên chỉ đủ tiền mua cặp trà hiệu Con Két nhỏ hơn. Báo hại hôm ấy về nhà bị mẹ cho mấy roi nên thân, nhưng hên lúc bị đòn còn năm cũ.

Thầy dạy chúng tôi ở trường làng, gọi là hương trường, gồm có lớp Năm thấp nhất, rồi lớp Tư lên lớp Ba thì hết bậc sơ học(tức Lớp 1, Lớp 2, Lớp 3 hiện nay). Ai học nữa, lên lớp Nhì, lớp Nhất(Lớp 4, Lớp 5 bây giờ) bậc tiểu học phải về trường xã cách xa bốn, năm cây số. Hồi đó thầy dạy hương trường "hưởng lương" bằng mấy suất ruộng làng loại thượng đẳng điền được cấp cho thầy canh tác quanh năm để có chi tiêu. Từ sau hiệp ước đình chiến Giơ-ne-vơ 1954, dân làng hồi cư mới cho con em đi học trở lại. Chiến tranh đã làm gián đoạn, phá vỡ việc học tập nên quê tôi mù chữ rất bộn. Tuy cùng lớp nhưng tuổi tác học trò chênh nhau khá xa, có khi cách biệt hơn kém nhau cả chục tuổi là bình thường. Đi học lúc ấy cần biết cái chữ đích thực hơn là cái lớp. Lớp Tư của tôi(tức Lớp 2 giờ) kẻ thì 7 tuổi nhưng cũng có người 17, 18 tuổi lớn sồ mới gởi vào học. Vì thế nhiều bạn vừa xong lớp Ba trường làng, tương đối biết đọc, biết viết, tính toán sơ sơ thì nghỉ học, ở nhà cưới vợ, lấy chồng, lập gia đình, tham gia làm ruộng rồi sinh con đẻ cái. Tôi thuộc hạng nhỏ tuổi nhất của lớp. Nhớ có lần sau tết trở lại trường, ham vui sáng đi học quên ăn, gần trưa đói lũi, mồ hôi tháo ra mệt lả, xỉu. Thầy giáo cử chị bạn cùng lớp gần nhà ẵm tôi về giao gia đình, chị xóc nách địu tôi băng tắt qua nhiều đám ruộng đám thổ gập ghềnh gần hai cây số.

Trở lại chuyện đi tết thầy lần đầu. Cha đã "tập huấn" cho tôi thật kỹ. ông căn dặn khi đến nhà thầy chào hỏi xong, con xin mượn cái khay hay cái dĩa đặt cặp trà vào. Lễ phép đứng vòng tay nhìn thầy, thưa:"Năm cũ hết rồi bước qua năm mới, con xin dâng chút lễ mọn, kính chúc thầy và gia quyến trong năm mới dồi dào sức khỏe, hạnh phúc". Cha bắt tôi đọc đi đọc lại cho đến trước giao thừa mới thôi. Sáng ngày đến nhà thầy tôi làm đúng những điều cha dặn. Duy chỉ câu chúc, đứng đối diện nhìn thầy hồi hộp quá nên nói lộn ngược:"Năm mới hết rồi bước qua năm cũ…", tự nhiên mọi người có mặt ở nhà thầy cười ồ lên, tôi càng lúng ta lúng túng, đâm run khẳm. Thấy vậy thầy đỡ lời ôn tồn hướng dẫn nói lại rồi đưa cho tôi chiếc bánh thuẫn mừng xuân.

Trên đường về lòng tôi băn khoăn tự trách, tại sao mình học thuộc làu câu chúc tết thầy vậy mà phút đó lại đọc trật! Rồi nghĩ mông lung nếu cha tôi dặn đừng nhìn thẳng thầy mà cúi đầu trước thầy để chúc tết, có lẽ tôi sẽ không nói lộn; bởi hồi giờ bất cứ nơi nào gặp thầy giáo tôi đều cúi đầu nên luôn an toàn. Xui nữa là các bạn cùng đi đẩy tôi lên trước chúc đầu tiên, bảo: Mày nhỏ, quà ít lên chúc tết thầy trước. Tụi tao lớn, quà lỉnh kỉnh chúc sau. Nghe mấy bạn ấy nói cũng có lý, vì có đứa xách cả giỏ bánh, bạn thì cặp chai rượu, rồi bạn cân nếp ký đường, có người còn khệ nệ cả quày chuối chín nặng trịch, lại cũng có trò nhà khá tết, thầy nguyên con gà cồ trống to tướng… Giá như các bạn để mình chúc sau thì đâu có lộn, có sai.

Lần tết thầy đầu tiên trong đời đi học nay tròn 60 năm. Giờ thầy đã thành người thiên cổ. Trong số bạn trường làng ngày ấy người còn kẻ mất; nhưng mỗi khi xuân về tết đến nhớ lại chuyện xưa, dư vị tuổi hoa niên một thuở như vẫn đọng lại ngọt ngào trong tâm tưởng ❑

Nhà giáo VĂN NHƯ CƯƠNG tâm tình với phụ huynh

THÀNH NAM

Ngày 9/10/2017, Phó Giáo sư Văn Như Cương vĩnh biệt cuộc đời và học trò thân yêu ở tuổi 80 nhưng những bài giảng của ông vẫn còn mãi, không chỉ với học sinh mà cả với các bậc phụ huynh.

Nhân dịp năm học mới 2013 - 2014, với tư cách hiệu trưởng Trường trung học Lương Thế Vinh (một ngôi trường tiên phong thực hiện mô hình giáo dục tiên tiến ở thủ đô Hà Nội có nhiều nét đặc sắc tương đồng với Trường phổ thông Duy Tân TP Tuy Hòa). Nhà giáo Văn Như Cương gửi tới các vị phụ huynh đôi dòng tâm sự về việc dạy dỗ con em.

Xin các bậc làm cha làm mẹ hãy thận trọng và bình tĩnh khi nhận xét và đánh giá con cái của mình. Một số vị luôn luôn cho rằng con mình cái gì cũng nhất: xinh đẹp, thông minh, tài năng, trí tuệ…, họ tâng bốc con và làm cho đứa con cũng cảm thấy mình hơn người.

Phó Giáo sư Văn Như Cương.

Một số vị khác thì ngược lại, luôn luôn buồn bực vì con, chì chiết thậm chí mạt sát con, xem nó là thứ vất đi, khó dạy khó bảo, rồi chẳng làm nên cơm cháo gì…

Mỗi đứa trẻ đều có điểm mạnh và điểm yếu. Nghệ thuật làm cha làm mẹ là biết cách khuyến khích, khen ngợi, nhưng không đề cao quá đáng những điểm mạnh của con mình, mặt khác cần khắc phục mà không vùi dập những điểm yếu của nó. Một đứa trẻ kiêu căng, tự phụ hoặc một đứa trẻ tự ti, sợ hãi không phải là mục tiêu giáo dục của chúng ta.

Xin các vị đừng quá nuông chiều đến mức thỏa mãn mọi đòi hỏi của con cái. Hãy nhớ rằng con cái chúng ta luôn luôn "được voi, đòi tiên", bởi vậy chúng ta cần cân nhắc trước yêu sách của con cái.

Có thể các vị không thiếu tiền, nhưng ở đây là vấn đề giáo dục, nên có thể thừa tiền vẫn không cho. Trẻ em càng được nhận nhiều thì sự biết ơn càng giảm sút, mà đó là điều tối kỵ.

Trước hết, chúng phải biết ơn cha mẹ mình, biết rằng trong điều kiện kinh tế khó khăn cha mẹ đã vất vả như thế nào để nuôi con ăn học. Sự biết ơn đó chính là một động lực để thúc đẩy các con ra sức học hành.

Đối với con cái, nếu "yêu cho roi cho vọt" là quan điểm sai lầm thì "yêu cho ngọt cho bùi" cũng sai lầm không kém.

Xin các vị đừng thương các con đến mức không để chúng đụng tay đụng chân làm bất kỳ việc gì, mà dành toàn bộ thời gian cho chúng "dùi mài kinh sử".

Con muốn giúp mẹ làm bếp thì "thôi con đi học bài đi, mẹ làm tí xong ngay", ăn cơm xong thì "con nghỉ một lúc rồi học bài nhé, để mẹ rửa bát cho".

Thế là có những đứa trẻ không bao giờ biết làm việc, kể cả những việc đơn giản như: quét dọn nhà cửa, lau rửa bát đĩa, ấm chén, tưới cây nhổ cỏ, vun luống tỉa hoa…

Lớn lên chắc chắn chúng sẽ thành những kẻ lười biếng, xem thường lao động, coi khinh những người lao động. Là một thầy giáo lâu năm, tôi tin rút ra một nhận định: Không có lao động thì không có sáng tạo. Một người lười lao động thì chắc chắn không làm việc gì thành công.

Hãy dạy con cái chúng ta có tấm lòng nhân ái, biết làm việc từ thiện dù rất nhỏ và có thái độ thân thiện đối với mọi người. Lòng thương người, tính đôn hậu là tính tốt cơ bản nhất mà mỗi con người nên có. Hãy để cho trẻ con chúng ta biết đến, nghĩ đến biết bao nhiêu hoàn cảnh khó khăn, biết bao số phận cay đắng, biết bao hoàn cảnh ngặt nghèo của rất nhiều người trong xã hội.

Đối với những người như vậy một sự chia sẻ về vật chất và tinh thần, một lời động viên, một cử chỉ đồng cảm… chính là thể hiện lòng nhân ái đối với họ. Lòng nhân ái trong mỗi người sẽ xóa tan sự đố kị, sự vô cảm, sự thù hận... và làm cho trẻ con của chúng ta tốt đẹp và cao thượng hẳn lên.

Hãy dạy con cái mình sống nhiều hơn với các thế giới có thật xung quanh mình, đang diễn ra hàng ngày…, để chúng đừng đắm mình và chạy theo thế giới ảo trên các trang mạng. Hãy làm sao để chúng nói chuyện, trao đổi, tâm sự… nhiều hơn với người thân trong gia đình chứ đừng suốt ngày đuổi theo những ảo ảnh trên mạng.

Trong tình hình hiện nay các mạng xã hội trên Internet mang lại nhiều nguy hiểm cho con trẻ chúng ta… Xin các vị hãy quan tâm điều này nhiều hơn, đã có rất nhiều trẻ em trở thành hư đốn, thậm chí phạm pháp vì quá mê say với thế giới ảo.

Về việc học tập của con em, Trường Lương Thế Vinh chống lại việc học thêm một cách vô tội vạ. Nhà trường bố trí và sắp xếp kế hoạch thực hiện chương trình đủ để học sinh không phải học thêm.

Việc học thêm chỉ mang đến những bất lợi cho học sinh: tốn tiền, tốn thời gian, ảnh hưởng đến sức khỏe, nguy hiểm vì đi đường, không có thì giờ để tự học, tự nghiên cứu, tìm tòi…

Học sinh Lương Thế Vinh được tuyển chọn một cách chu đáo, các em đều có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi hoặc khá. Học sinh như vậy, với đội ngũ thầy giáo có kinh nghiệm và với chương trình sắp xếp hợp lý …, chúng tôi tin rằng việc học thêm là không cần thiết.

Trên đây là một số ý kiến tâm sự muốn ngỏ cùng các vị của một người thầy giáo già luôn luôn cảm thấy hạnh phúc khi học trò của mình thành đạt ❑

Nhà giáo - Nhà thơ NGUYỄN KIM NGÂN

NGUYỄN TƯỜNG

Nhà giáo - Nhà thơ Nguyễn Kim Ngân.

Hàng chục năm lăn lộn với phong trào đấu tranh của sinh viên-học sinh trong lòng đô thị miền Nam; Nguyễn Kim Ngân sáng tác nhiều bài thơ mang tính chiến đấu cao, trong đó có bài "Người mẹ Bàn Cờ"được Nhạc sĩ Trần Long Ẩn phổ nhạc nổi tiếng trước 1975. Sau ngày giải phóng, Nhà thơ – nhà giáo Nguyễn Kim Ngân tiếp tục công tác ở ngành Giáo dục đến khi về hưu. Anh nguyên là Hiệu trưởng Trường trung học cơ sở Nguyễn Khuyến thị xã Sông Cầu,tỉnh Phú Yên.

Dưới tiết trời se lạnh cuối năm, song không gian dường như ấm áp hơn sau những tháng ngày mưa lũ kéo dài lê thê khác thường ở Phú Yên năm nay. Có một người đàn ông thấp, đậm, ở tuổi thất tuần (sinh năm Quý Mùi) đang tỉa cành, săm soi vườn cây cảnh trước nhà ở khu phố Triều Sơn, phường Xuân Đài, thị xã Sông Cầu. Đó là nghệ nhân cây cảnh – nhà thơ – nhà giáo Nguyễn Kim Ngân, cựu sinh viên tranh đấu trong lòng đô thị miền Nam trước 1975.

Tuy về hưu đã nhiều năm nay nhưng mỗi khi đến ngày Học sinh-Sinh viên được mời họp mặt, hoặc học trò Trường trung học Bồ Đề của tỉnh trước giải phóng, rồi từ 1975 trở đi học sinh THPT Nguyễn Huệ (Tuy Hòa), THPT Trần Phú (Tuy An), Trường cấp 2 - 3 Phan Đình Phùng (Sông Cầu) và Trung học cơ sở Nguyễn Khuyến, Xuân Thọ (Sông Cầu) tổ chức gặp gỡ; người cựu sinh viên Văn khoa Sài Gòn Nguyễn Kim Ngân như sống lại với bao kỷ niệm của thời trai trẻ hào hùng giữa trận địa lựu đạn cay, dùi cui, còng xích của nhà cầm quyền để đòi độc lập, tự do, hòa bình, thống nhất tổ quốc. Và cũng từ thực tiễn hoàn cảnh lịch sử ấy, những bài thơ đầy nhiệt huyết của anh đã ra đời, trong đó có bài *Người mẹ Bàn Cờ* đóng đinh trên thi đàn thơ Việt trong lòng đô thị miền Nam. Đối với giới trẻ Phú Yên, bài thơ như một hiện thân niềm tự hào của thế hệ học sinh sinh viên kế tiếp.

Vừa làm thơ vừa dạy học, ở lĩnh vực nào người cựu sinh viên Nguyễn Kim Ngân năm xưa cũng để lại trong lòng học trò, đồng nghiệp và quần chúng niềm yêu mến, quý trọng… Quả

vậy, Nguyễn Kim Ngân luôn tiên phong các lĩnh vực mình tham gia hoạt động. Lúc cầm bút sáng tác anh đầy trách nhiệm trước lịch sử, trước đồng bào. Khi dạy học anh rất tâm huyết với học trò, trường lớp, với thế hệ trẻ. Kể cả việc chơi cây cảnh anh cũng không giống nhiều người khác đi đào bới núi rừng lùng sục "tác phẩm" tận diệt bằng mọi giá từ gốc già đến cây non. Anh thì ngược lại. Anh chủ trương và kêu gọi mọi người phải tự trồng cây cảnh, chăm sóc, trao đổi để thưởng lãm. Không xâm hại môi trường, bứng phá rừng đồi, hủy hoại cảnh vật thiên nhiên. Vì vậy sau nửa thế kỷ cầm bút với hàng trăm sáng tác, ta thấy thơ Nguyễn Kim Ngân như một quá trình tư duy sáng tạo nhất quán, hài hòa giữa cảm xúc thẩm mỹ và lý trí trách nhiệm của một công dân. Khi quê hương bị xâm lược, dày xéo; thơ anh một lòng tin tưởng:

"Người Việt Nam - Bàn Cờ
Tình Việt Nam như tơ
Đồng Việt Nam lầy lội
Giặc đợi chết từng giờ".

(Người mẹ Bàn Cờ - 1970)

Giờ đây thơ anh tiếp tục đồng hành cùng nhân dân làm sống dậy những bản sắc văn hóa đậm đà của dân tộc; rồi bảo vệ thiên nhiên môi trường cảnh quan… Cho nên người đọc sẽ không lấy làm lạ, khi thấy hình ảnh mưa lũ trong thơ Nguyễn Kim Ngân không dữ dội tai ương, mà hiền hòa quen thuộc; thấm đẫm tình quê:

"…Cây lụt hàng năm cứ đúng ngày giỗ ngoại
Tôi theo mẹ về Bờ Cao đứng gọi
Cậu tôi bơi thuyền qua lũy tre
Cậu chở tuổi thơ tôi bằng tình yêu thương
Và chở cả một vùng quê
Về neo trước ngõ…"

(Những mùa mưa hiền lành - 2010)

Ngón tay của Chúa*

NGUYÊN THANH MỪNG

Người về cởi áo ca dao
Vén khăn truyền thuyết rẽ vào thiên nhiên
Hỏi thần tích hay vương quyền
Mưa nguồn chớp bể ảo huyền Đá Bia

Ngón tay dậy song lục lìa
Vua Lê sớm chúa Nguyễn khuya chỉ trời
Trời nghe vần vũ cõi người
Bằng tai núi thẳm và môi sông dài

Bóng hôm qua bóng ngày mai
Trăng sao thượng đế lúa khoai đồng bào
Trải bao ngựa hí voi gào
Những hồn tiền trú nhập vào hậu thân.

* Các nhà hàng hải phương Tây thế kỷ XVI gọi núi Đá Bia là Le Doigt de Dieu (Ngón tay của trời hoặc ngón tay của Chúa).

Sự điềm đạm, thẳng thắn, cởi mở và da diết với quê hương Phú Yên của một cựu sinh viên tranh đấu năm xưa, đã làm cho thơ Nguyễn Kim Ngân cắm sâu, bám rễ trong lòng bạn đọc trước cuộc sống đổi mới tươi đẹp hôm nay. Có thể nói như nhạc sĩ Trần Long Ẩn – nguyên Phó Chủ tịch Hội Nhạc sĩ Việt Nam – người bạn cùng thời sinh viên tranh đấu với tác giả ***Người mẹ Bàn Cờ***, rằng: *"thơ Nguyễn Kim Ngân đã góp phần làm cho cuộc sống này vốn dĩ đầy dẫy thi ca và âm nhạc, nhưng đồng thời cũng đầy dẫy những bất trắc, tai ương sẽ trở nên đáng yêu. Anh luôn luôn tư duy bằng trái tim và cảm xúc bằng trí tuệ".* Hy vọng những thi phẩm của Nguyễn Kim Ngân sáng tạo sẽ mãi đồng hành với tuổi trẻ, với giới yêu thơ chân chính giữa cuộc đời này ❑

Nhà giáo ưu tú Trần Quốc Nhuận, sinh năm 1957 tại xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Tốt nghiệp Đại học sư phạm Huế năm 1981, chuyên ngành Địa lý. Nguyên Phó Hiệu trưởng phụ trách trường THCS - THPT Sơn Thành, Tổ trưởng Tổ Sử - Địa - Giáo dục công dân trường THPT chuyên Lương Văn Chánh.

Kiên cường đấu tranh với sự khắc nghiệt của số phận và hoàn cảnh gia đình để được đứng trên bục giảng, đến nay, sau 36 năm chính thức dạy học, thầy Trần Quốc Nhuận đã viết nên vô vàn những câu chuyện xúc động bằng trái tim nhân ái của người thầy.

NGƯỜI DẠY HỌC BẰNG CẢ *Trái tim*

NGỌC ĐỒNG - HẢI DƯƠNG

Thay đổi số phận học trò

Tháng 11/2013, báo Tuổi trẻ tổ chức tổng kết, trao giải cuộc thi viết "Thầy tôi" Giải Nhất thuộc về tác giả Lý Thị Thủy, giáo viên trường THCS và THPT Sơn Giang (huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên) với bài viết "Người nâng cánh ước mơ". Nhân vật "người nâng cánh ước mơ" trong bài viết không ai khác là thầy Trần Quốc Nhuận.

Trong suốt mạch cảm xúc của bài viết, tác giả đã thuật lại chuyện thầy Trần Quốc Nhuận kiên trì suốt ba năm vừa giúp đỡ về vật chất để Thủy đến trường, vừa kiên trì thuyết phục gia đình Thủy, thuyết phục cả gia đình nhà chồng tương lai của Thủy để họ đồng ý hủy hôn ước. Tất cả chỉ để Thủy tiếp tục được đi học, để học trò mình thực hiện ước mơ thoát khỏi đói nghèo. Hình ảnh "thầy Trần Quốc Nhuận dạy Địa" mặc áo mưa chạy đuổi theo học trò đang một mình lầm lũi trong mưa mãi mãi khắc sâu trong tim học trò Lý Thị Thủy.

Thầy Trần Quốc Nhuận và học trò Lý Thị Thủy cùng bài viết đoạt giải nhất. Ảnh: Hải Dương

Câu chuyện cuộc đời Thủy là một trong nhiều minh chứng cho trái tim nhân hậu và tình thương vô hạn của thầy dành cho học trò. Suốt những năm dạy học, thầy đã dùng tình thương ấy để thay đổi không ít số phận học trò. Nhiều thế hệ học sinh trường THPT - VHVL Sơn Thành, trường THCS và THPT Sơn Thành, trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, trường THPT Phạm Văn Đồng, trường phổ thông Duy Tân, Cao đẳng sư phạm Phú Yên, các Trung tâm luyện thi Lương Thế Vinh…đã trưởng thành từ tình yêu thương và nhiệt tâm của thầy.

Một bàn tay, hai bằng Đại học và một bằng Thạc sĩ

Lúc mới 6 tuổi, Trần Quốc Nhuận vĩnh viễn mất đi bàn tay phải do chiến tranh. Khuyết "bàn tay phải" bắt buộc Nhuận phải tập sinh hoạt bằng tay trái. Khi ấy, gia đình Nhuận có tới 8 người con, hoàn cảnh hết sức khó khăn. Dù vậy, ba mẹ vẫn quyết tâm cho Nhuận đi học. Lên 10 tuổi, mỗi ngày Nhuận đi bộ 4km đến trường tìm chữ. Nhiều năm liền Nhuận là học sinh giỏi Trường trung học Tỉnh hạt Hiếu Xương (nay là Trường THPT Ngô Gia Tự).

Năm 1981, tốt nghiệp thủ khoa sau 4 năm miệt mài tại khoa Địa lý, Trường đại học Sư phạm Huế, thầy được một Trường Cao đẳng tại Buôn Ma Thuột (Đắk Lắk) mời về dạy. Bỏ cơ hội tốt, thầy tình nguyện xin về dạy trên chính nơi "chôn nhau cắt rốn" tại Trường THPT Vừa học - Vừa làm Sơn Thành. Với lòng yêu nghề, nhiệt tình bám trường bám lớp, năm 1995, thầy Trần Quốc Nhuận được bổ nhiệm làm Phó hiệu trưởng Trường THCS và THPT Sơn Thành.

Công tác tại ngôi trường miền núi với cơ sở vật chất và điều kiện giảng dạy còn thiếu thốn, lại vừa làm công tác quản lí vừa giảng dạy nhưng thầy vẫn nuôi chí, không ngừng nghỉ tự học và rèn luyện nâng cao chuyên môn. Bằng chứng, năm 1997, thầy tiếp tục học văn bằng 2 đại học chuyên ngành Lịch sử của Trường đại học Khoa học Huế.

Mỗi ngày sau khi tan lớp, thầy lại chạy xe máy hơn 35km từ Sơn Thành Tây xuống TP Tuy Hòa học đến 21g, sau đó ngủ lại nhà trọ và sáng mai lên trường dạy lại. Chỉ lái xe bằng một bàn tay nhưng thầy Trần Quốc Nhuận chưa bao giờ bỏ học.

Năm 1998, thầy thi đậu Cao học chuyên ngành Địa lý và ra Hà Nội học. Cùng một lúc, thầy học văn bằng 2 chuyên ngành Lịch sử và học Cao học chuyên ngành Địa lý. Khi đó, các con của thầy cũng đang tuổi ăn học. Thầy phải học trong tình trạng ăn mì gói cầm cự. Mỗi lần từ ga Hàng Cỏ về lại Trường đại học Sư phạm Hà Nội, để tiết kiệm, thầy đi bộ hơn 10km. Khó khăn là vậy nhưng thầy đều hoàn thành xuất sắc cả hai chương trình vào năm 2000.

Năm 2010, thầy Trần Quốc Nhuận xin chuyển công tác về trường THPT Chuyên Lương Văn Chánh. Từng làm công tác quản lí tại đơn vị cũ, nhưng khi chấp nhận làm một giáo viên bình thương thì thầy rất vui vẻ, không nề hà bất cứ công việc gì. Nhờ kiến thức, kinh nghiệm và trái tim hết lòng vì học trò, thầy được tín nhiệm làm Tổ trưởng tổ Sử - Địa - GDCD của trường. " thầy Nhuận, ngoài việc có khả năng chuyên môn vững vàng, thầy dạy học bằng cái tâm của người thầy nên được nhiều học sinh và đồng nghiệp quý mến" đó là lời nhận xét của thầy Hoàng Cảnh, Phó Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh khi nói về thầy Nhuận.

Hơn 30 năm dạy chữ rèn người, thầy đã chiếm trọn trái tim và lấy đi không ít nước mắt học trò. Những ai được học với thầy sẽ không bao giờ quên hình ảnh một người thầy với giọng giảng ấm áp, chắc chắn cùng kiến thức chuyên môn vững vàng. Tất cả kiến thức ấy,

thầy chuyển tải bằng tấm lòng nên đến được trái tim của học trò một cách rất nhanh chóng.

Năm học 2012 - 2013, trường THPT Phạm Văn Đồng (huyện Tây Hòa) mở "lớp học tình thương" để luyện thi Đại học cho học sinh thi các môn thi xã hội. Khi ấy, thầy đang dạy tại trường THPT Chuyên Lương Văn Chánh. Xa xôi là vậy nhưng khi nhận được lời mời, thầy vui vẻ đồng ý ngay. Từ đó, mỗi tuần 3 buổi thầy chạy xe máy từ thành phố Tuy Hòa về trường ôn thi. Khó khăn nhất là giờ đi lại khi lớp mở vào 17h30 và kết thúc vào 19h30. Thế là 3 buổi chiều mỗi tuần sau khi dạy xong ở thành phố Tuy Hòa, thầy chạy xe máy về trường THPT Phạm Văn Đồng ôn luyện cho học trò và về đến Tuy Hòa khi gần 21h. Có những hôm cúp điện, thầy không để học trò ra về mà nhắc các em bật đèn điện thoại di động để tập đọc Atlat Địa lý Việt Nam, giảng "chay" cho học trò mà không cần phấn bảng.

Không phụ công sức và tâm huyết của thầy, 25 học sinh đầu tiên của lớp học tình thương (năm học 2012- 2013) đều đậu cao vào các trường đại học. Đặc biệt có em Nguyễn Thị Hoàng Oanh đậu thủ khoa khối Khoa học xã hội (Ban C) vào trường Đại học Quy Nhơn với 10 điểm tuyệt đối môn Địa lý, em Nguyễn Thị Hồng Nhị đậu thủ khoa khối Khoa học xã hội (Ban C) vào trường Đại học Phú Yên, cùng nhiều số điểm đáng tự hào. Đến nay, sau 4 năm, lớp học tình thương đã tăng lên 60 em. Trải qua 4 lứa học trò, người thầy với bàn tay trái vẽ hình tròn không cần compa, "tốc ký" bản đồ Việt Nam rất chuẩn xác cùng làn hơi giàu nội lực và tâm huyết khi giảng bài đã trở thành biểu tượng lớn trong lòng biết bao trái tim học trò.

Hơn 30 năm dạy học, thầy đã tham gia bồi dưỡng nhiều giáo viên giỏi bộ môn, nhiều học sinh giỏi cấp tỉnh và cấp quốc gia. Thầy đã viết nhiều đề tài sáng kiến kinh nghiệm - đề tài Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, bài báo khoa học và 05 đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng khoa học Ngành, Tỉnh và Trường Đại học đánh giá cao, cấp 04 giấy chứng nhận Sáng kiến sở hữu trí tuệ. Thầy có nhiều năm đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở và 05 năm đạt chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

Thầy còn được các cấp các ngành địa phương và trung ương tặng 03 Huy chương, Kỷ niệm chương và 08 Bằng khen. Đặc biệt năm 2012, thầy được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu cao quý "Nhà giáo Ưu tú". Đây là trái ngọt trong suốt hơn nửa đời dạy chữ của thầy. Và mới đây, trong cuộc thi viết về "Tấm gương Nhà giáo Việt Nam năm 2017" do Công đoàn giáo dục Việt Nam và Bộ Giáo dục - Đào tạo phát động, có 2 tác phẩm viết về thầy đều đạt giải cao .

Tháng 5/2017, nhiều thế hệ đồng nghiệp, học trò, bạn bè chia tay thầy về nghỉ hưu sau nhường ấy năm cống hiến cho sự nghiệp giáo dục. Những tưởng thầy sẽ về "vui thú điền viên" nhưng không ai nghĩ thầy lại tiếp tục tham gia giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi cho học sinh trường phổ thông Duy Tân. Không những thế, thầy còn vừa giảng dạy vừa tiếp tục tham gia học Đại học chuyên ngành Ngôn ngữ tiếng Anh, để nâng cao trình độ ngoại ngữ, phục vụ công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Thầy đã sống và cống hiến như đúng tâm niệm của mình: "Việc học tập và rèn luyện không có khái niệm về thời gian và tuổi tác". Chính vì vậy, thế hệ trẻ như chúng tôi luôn học hỏi ở ý chí và nghị lực phi thường của Thầy và cùng Quan niệm với Thầy: Sức khoẻ và trí tuệ là tài sản quý giá nhất; việc học tập và rèn luyện không có khái niệm về thời gian và tuổi tác. " Học để biết, học để làm, học để tự khẳng định mình và học để cùng chung sống với cộng đồng" ❑

TỪ MỘT BÀI THI KỲ LẠ

NGUYỄN TƯỜNG VĂN
(Chút kỷ niệm nơi Trường trung học Bồ Đề Tuy Hòa)

Vào khoảng đầu thập niên những năm bảy mươi của thế kỷ XX, tôi vào dạy môn Sử - Địa lớp 11 AB ở Trường trung học Bồ Đề của tỉnh trước giải phóng. Sau thời gian học tập, toàn trường bước vào kỳ thi lục cá nguyệt (nay là thi học kỳ). Mỗi thầy cô giáo bộ môn các lớp đều chịu trách nhiệm ra đề thi này nhưng phải theo chương trình học tập do Bộ Giáo dục chính phủ Sài Gòn qui định. Vậy là đề môn Sử của lớp 11 AB năm ấy tôi cho thi Thế giới sử nói về sự canh tân của Minh Trị Thiên Hoàng đối với nước Nhật. Sau buổi thi tôi thu bài mang về chấm. Thời điểm ấy sách lược "Việt Nam hoá chiến tranh" của Mỹ triển khai mạnh mẽ, ở miền Nam chiến tranh gia tăng khốc liệt. Chế độ cũ cần rất nhiều thanh niên cung cấp cho chiến trường. Học sinh chưa hẳn đã có khái niệm cố gắng học tập để sau tìm được việc làm tốt,

Thầy Nguyễn Tường Văn và học trò (họa sĩ Diệp Xang)

được hưởng bổng lộc hậu hĩ; nhưng chắc chắn một điều hiện hữu – nhất là nam sinh – phải ra sức học thật giỏi, ở bậc Trung học đệ nhị cấp (nay là Trung học phổ thông) tối thiểu mỗi năm một lớp, nếu không đủ điểm lên lớp, người đó bị buộc cầm súng đẩy ra chiến trường. Chính vậy mà điểm thi 2 học kỳ đối với học sinh năm lớp 11 hồi ấy rất quan trọng.

Tôi chấm số bài thi cả lớp, hầu hết các em đều làm được. Duy chỉ có một học sinh, tôi sững sờ khi mở bài thi của em này ra để chấm điểm, không thấy viết tí gì liên quan đến đề thi, mà trên đôi giấy manh rộng lớn em chỉ vẽ hình một quả bí ngô to tướng, ghi bên dưới một từ duy nhất là chữ "bí", đoạn gấp trang giấy lại chờ hết giờ theo bạn nộp bài… Công bằng mà nói học sinh này vẽ trái bí ngô khá đẹp. Những vết lõm từ cuống quả tỏa xuống rốn bí trông như các đường kinh tuyến trên quả địa cầu khá đều; rồi đánh bóng tạo bên tối bên sáng làm cho các gờ trên vỏ quả bí

thêm phần sinh động. Nhìn hình quả bí ngô đẹp tôi ít nhiều thiện cảm về tác giả của nó. Nhưng bài thi phải ra bài thi, không thể nào có điểm được. Rồi chợt nghĩ nếu cho điểm không là tôi gián tiếp góp phần cuối năm học này đẩy em phải ra mặt trận, nhất định người ta ấn vào tay em khẩu súng và làm bia đỡ đạn thay vì em được cầm cây cọ để vẽ tiếp những hoa quả xinh tươi, biết đâu trở thành họa sĩ tài năng trong tương lai… Chỉ bài thi kỳ lạ này tôi đã phải vật vã đấu tranh tư tưởng từ lúc chấm bài cho đến khi trả bài và công bố sự việc. Vì đây là điểm thi mà.

Vậy là hôm phát kết quả môn Sử-Địa ra tại lớp, tôi gọi tên học sinh của bài thi kỳ quặc đứng lên, đoạn hỏi: "Em thích tiếp tục đi học hay thích đi lính?" Miệng em chỉ ấp a ấp úng nhìn tôi rồi liếc nhìn bạn bè trong lớp như mong sự "cảm thông". Tôi thầm nghĩ một học sinh vui, buồn gắn bó có nhau với bạn bè lẽ nào thích sớm bỏ lại trường lớp sau lưng để bước vào chiến tranh, bước vào cõi chết! Hỏi là hỏi vậy chứ tôi đoán được câu trả lời em thích gì rồi. Thế nên lúc ấy lòng tôi đã có một quyết định không mang tính sư phạm nghiêm ngặt chút nào, nhưng cần thiết đối với một thư sinh trẻ tuổi đang "đứng giữa đôi dòng nước"… Bây giờ thì đến lượt tôi cần sự ***"cảm thông"*** chứ không phải em ấy nữa. Tôi hướng xuống hỏi cả lớp: "Nên để bạn mình ra lính hay cho bạn cơ hội ở lại tiếp tục học tập?". Cả lớp đồng thanh "Cho bạn cơ hội ở lại học hành với chúng em, thầy ạ!" Câu trả lời lớp 11AB như chiếc phao cứu sinh cứu rỗi tình huống tôi lúc này. Không chần chừ nữa, tôi tuyên bố đặc cách người học trò kia được điểm trung bình bộ môn thi tuy chỉ là hình vẽ quả bí, rồi ghi ngay vào sổ điểm nhà trường.

Vậy là con điểm quả bí ngô ngày ấy kịp phần níu chân người học trò lóp 11 Trường trung học Bồ Đề năm xưa khỏi bị vào lính đẩy ra trận mạc, để bây giờ trở thành một họa sĩ tài hoa ở thành phố quê hương.

Chú thích ảnh: Thầy giáo cũ và người học trò năm xưa, nay là họa sĩ Diệp Xang (người bên trái, mặc áo sáng) ❑

Gió nam

LIÊN NAM

Đến mùa thổi ngọn gió nam
Là khi tôi bước bụi vàng theo chân
Nhưng khi tôi đã xa dần
Gió còn ở lại một phần trong tôi
Hôm nay đếm bước không rời
Trở về quê mẹ giữa trời gió nam
Tôi nhìn rừng núi xanh lam
Tôi nhìn mây trắng mây vàng đang thêu
Phải chăng gió thổi đã nhiều
Nên chi ngọn gió tôi yêu tháng ngày

Phải chăng gió thổi bụi bay
Nên chi hạt cát đã bày trắng non
Hay là đó tấm lòng son
Của em trên bãi trên cồn quê ta
Em ơi! Hạt cát Tuy Hòa
Ngày đêm tắm nước sông Ba chảy về
Nên từng hạt cát em nghe
Sáng như sao mọc trời hè đêm đêm.

Học bổng tiến sĩ HUỲNH BÁ LÂN: Nâng cánh cho học sinh nghèo hiếu học

KHÁNH HÀ

Với tấm lòng yêu thương, chăm lo cho thế hệ trẻ, TS Huỳnh Bá Lân đã mang đến cho học sinh, sinh viên Phú Yên những suất học bổng giá trị; nâng đỡ và tiếp sức cho các em trên con đường tìm kiếm tri thức.

Trần Thị Cẩm Giang, cựu học sinh lớp chất lượng cao khóa 2013-2016, Trường phổ thông Duy Tân sinh ra trong một gia đình nghèo ở xã Hòa Kiến (TP Tuy Hòa). Ba mất sớm, mẹ làm nông nên kinh tế gia đình rất khó khăn. Biết được hoàn cảnh của Giang, Ban Giám hiệu Trường phổ thông Duy Tân đã xét cho em được nhận học bổng TS Huỳnh Bá Lân để không phải bỏ học giữa chừng. Trong suốt 3 năm theo học tại trường, với bảng thành tích vàng: 2 lần đạt HCV Kỳ thi Olympic truyền thống 30/4 các tỉnh phía Nam, 2 năm liền đạt giải nhì và giải nhất Kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh môn Địa lý, ngoài được miễn học phí, nhận học bổng của nhà trường mức 200.000 đồng/tháng, Giang còn được TS Huỳnh Bá Lân trao học bổng lên đến hơn 50 triệu đồng/3 năm học.

Nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang (trái) và TS.Huỳnh Bá Lân nhận hoa cảm ơn từ học sinh Trường phổ thông Duy Tân - Ảnh: Khánh Hà

Tương tự Cẩm Giang, Lê Ngọc Trẫm, hiện là nghiên cứu sinh về vật lý thiên văn tại Paris, cũng từng nhận được nhiều sự hỗ trợ từ TS Huỳnh Bá Lân. Trẫm bộc bạch: "Gia cảnh khó khăn, nhưng bù lại, em luôn nhận được sự quan tâm, động viên từ các thầy cô giáo, nhất là sự tiếp sức của TS Huỳnh Bá Lân. Những năm theo học tại Trường phổ thông Duy Tân, với thành tích học tập xuất sắc, giành giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, em được trường miễn học phí, được nhận học bổng 200.000 đồng/tháng và nhiều phần thưởng có giá trị khác do TS Huỳnh Bá Lân trao tặng. Nhờ đó, em có điều kiện vươn ra trời Tây theo đuổi ước mơ".

Lê Ngọc Trẫm và Trần Thị Cẩm Giang chỉ là hai trong số rất nhiều học sinh đã được học bổng của TS Huỳnh Bá Lân tiếp sức.

Theo thống kê của Trường phổ thông Duy Tân, nhằm khích lệ học sinh giỏi vươn lên đạt thành tích cao trong học tập, động viên học sinh nghèo tiếp tục vượt khó đến lớp, từ năm 2002 tới nay, TS Huỳnh Bá Lân đã tài trợ 100% học phí và cấp học bổng 200.000 đồng/tháng/học sinh cho 350 học sinh lớp chất lượng cao của trường. Riêng năm học 2016-2017, TS Huỳnh Bá Lân tài trợ học bổng cho 45 học sinh lớp chất lượng cao với tổng số tiền lên đến 725 triệu đồng/năm. Bên cạnh đó, để tạo động lực cho giáo viên nỗ lực dạy tốt, nâng cao chất lượng giáo dục của trường, mỗi năm, TS Huỳnh Bá Lân tặng thưởng cho 10 giáo viên Trường phổ thông Duy Tân có thành tích xuất sắc với số tiền 5 triệu đồng/giáo viên. Đến nay, có 100 lượt giáo viên của trường đã được nhận sự động viên về vật chất và tinh thần này. Ngoài ra, TS Huỳnh Bá Lân còn đầu tư cho Chi nhánh Vườn ươm tài năng của GS Ngô Bảo Châu tại Phú Yên, hỗ trợ Hội Cựu học sinh - Sinh viên Phú Yên với số tiền trên 600 triệu đồng.

Mong muốn các học sinh xuất sắc của Trường phổ thông Duy Tân tiếp tục tỏa sáng, đưa thương hiệu của trường lên tầm cao mới, TS Huỳnh Bá Lân đã triển khai chương trình học bổng dài hơi và liên tục. Theo đó, TS Huỳnh Bá Lân đã tài trợ cho em Lê Nguyễn Quỳnh Phương, cựu học sinh của trường học tiến sĩ tại Mỹ với số tiền 480 triệu đồng/2 năm. Bên cạnh đó, TS Lân còn tài trợ 4 học sinh từng đạt giải học sinh giỏi cấp quốc gia, mỗi em 1 triệu đồng/tháng trong thời gian 4 năm học đại học. Những học sinh này, sau khi ra trường, sẽ được TS Huỳnh Bá Lân tuyển dụng vào làm tại Công ty CP Kiến Á hoặc tại Trường phổ thông Duy Tân. Em Lê Minh Hiếu, sinh viên năm 1 Trường đại học Dầu Khí Việt Nam, bộc bạch: "Em rất ngưỡng mộ TS Huỳnh Bá Lân vì thầy là một nhà giáo năng động, đức độ, có tầm nhìn xa, một doanh nhân thành đạt. Mong muốn mai sau được như Thầy, em sẽ cố gắng học tập thật tốt để đạt nhiều thành tích cao hơn".

Phó Hiệu trưởng Trường phổ thông Duy Tân Phạm Văn Tín nói: "Hàng năm, TS Huỳnh Bá Lân đều dành hàng trăm triệu đồng để trao học bổng, động viên học sinh, sinh viên Phú Yên. Nghĩa cử cao đẹp, cái tâm hết lòng vì học sinh nơi quê nhà của thầy rất đáng trân trọng" ❑

Chiều cố quận

NGUYỄN TƯỜNG VĂN
(Bồ Đề Hiếu Xương, 1973)

Mai em về tay xưa tìm lụa nắng
Áo thu bay theo khói mộng bên trời
Chiều rụng xuống đôi vai gầy trĩu nặng
Bao nhiêu năm còn lại những mù khơi

Mai em về hắt hiu đường quận lỵ
Ga nhỏ buồn còi nặng tiếng chia xa
Trường xưa đấy, ồ, trong ta giấu kỹ
Em đi rồi ve trỗi điệu bi ca

Mai em về phượng buồn lay lắt nhớ
Trời sang thu sao mãi rét trong tim
Hàng cây em im lìm một thuở
Sân cát vàng rõ đậm dấu chân chim

Mai em về đèn còn chong phố nhỏ
Ta lang thang soi bóng buổi chia ly
Tuổi đôi mươi cuối trời - quán trọ
Mai em về, ừ! Em hãy về đi.

Trường cao đẳng Y TẾ PHÚ YÊN: Khẳng định thương hiệu qua chất lượng đào tạo

BSCKII BÙI TRẦN NGỌC
Hiệu trưởng Trường cao đẳng Y tế Phú Yên

Sau gần 4 năm thành lập, bằng những cố gắng không ngừng, Trường cao đẳng Y tế Phú Yên đã có những bước phát triển khá nhanh cả về quy mô, cơ cấu và số lượng chuyên ngành đào tạo, qua đó khẳng định thương hiệu đào tạo của nhà trường trong xu thế hội nhập và phát triển.

Không ngừng tạo đột phá trong đào tạo

Toàn trường hiện có gần 3.000 học sinh, sinh viên (HSSV). Riêng năm học 2017-2018, trường tuyển được gần 1.000 HSSV. Nhà trường cũng tổ chức đào tạo qua nhiều hình thức và cấp độ của các ngành Dược và Điều dưỡng; thực hiện đào tạo liên thông từ trung cấp lên cao đẳng, đại học các ngành: Dược, Điều dưỡng, Hộ sinh, Y tế công cộng. Để nâng cao chất lượng dạy và học, nhà trường luôn chú trọng phát triển chương trình đào tạo theo năng lực, đổi mới phương pháp giảng dạy với phương châm lấy người học làm trung tâm; thực hiện phối hợp viện - trường tốt nên công tác giảng dạy lâm sàng trở thành thế mạnh của trường.

Hiệu trưởng - Bác sĩ chuyên khoa II Bùi Trần Ngọc hỗ trợ các sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Trong những năm qua, nhà trường đã có bước phát triển về nhiều mặt, nhất là về đội ngũ cán bộ, giảng viên đã đạt chuẩn theo yêu cầu; trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ dạy học ngày càng được nâng cao, đáp ứng nhiệm vụ đào tạo và hợp tác quốc tế.

Sau giai đoạn phát triển về số lượng, nhà trường chủ trương ổn định quy mô, đa dạng hóa các ngành, loại hình đào tạo và tăng cường chất lượng đầu ra. Trường có chiến lược hợp tác với Bệnh viện Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh để nâng cao năng lực thực hành cho sinh viên. Trong số gần 100 sinh viên tốt nghiệp cao đẳng ngành Điều dưỡng được cấp bằng hồi tháng 10/2017 đã có việc làm đến 90%, được các cơ sở khám chữa bệnh trong và ngoài tỉnh tuyển dụng vào làm việc. Đây là bước đột phá của nhà trường trong việc nỗ lực giúp sinh viên tiếp cận, tích lũy, trau dồi kinh nghiệm thực tế. Trường cũng đã hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp Nhật Bản, Đài Loan, Đức để tìm kiếm thị trường lao động cho sinh viên tốt nghiệp.

"Chất lượng chuẩn đầu ra" với chương trình đào tạo theo kịp các nước trong khu vực là mục tiêu thầy và trò nhà trường tập trung đạt được. Đó cũng là điều kiện tiên quyết để đáp ứng nhu cầu của nhà tuyển dụng, tạo điều kiện để sinh viên ra trường có việc làm, thu nhập ổn định. Vậy nên để khẳng định chất lượng đào tạo theo tiêu chuẩn trường chất lượng cao của khu vực ASEAN và quốc tế, Trường cao đẳng Y tế Phú Yên không ngừng đẩy mạnh hợp tác quốc tế. Trường đã hợp tác với Bộ Y tế Lào trong việc nâng cao năng lực giảng dạy cho 12 giảng viên các trường cao đẳng y tế Lào. Năm học 2017-2018, trường tiếp tục tham gia dự án HPET, VSEP (Canada tài trợ) và trường trọng điểm, chất lượng cao của Tổng Cục Giáo dục nghề nghiệp (Bộ LĐ-TB-XH). Trường cũng tham gia dự án VINEP (Dự án Phát triển Hệ thống dinh dưỡng Việt Nam) của Bộ Y tế để đào tạo dinh dưỡng lâm sàng và dự án WordBank về đổi mới chương trình đào tạo theo năng lực và các dự án nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển nhà trường; đổi mới quản lý, nội dung chương trình, phương pháp dạy và học, không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Qua đó, trường càng khẳng định uy tín của mình trong hệ thống các trường cao đẳng Y tế Việt Nam.

Hướng đến phát triển bền vững

Trong thời gian tới, Trường cao đẳng Y tế Phú Yên phát huy truyền thống đoàn kết, tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy, tích cực đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, viên chức, nhất là đội ngũ giảng viên, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên hợp lý đủ số lượng theo quy mô đào tạo. Triển khai tốt công tác đảm bảo chất lượng đào tạo, tiến tới kiểm định chất lượng giáo dục. Thực hiện đa dạng các loại hình đào tạo, liên kết với một số trường cao đẳng, đại học để tăng quy mô đào tạo trên cơ sở đảm bảo chất lượng đào tạo, tiếp tục phát triển hiệu quả thực tập cho sinh viên tại các bệnh viện có uy tín trong và ngoài tỉnh.

Bên cạnh đó, để chuyển hóa chương trình

Trao đổi khoa học.

học theo chuẩn quốc tế vào từng sinh viên, nhà trường đã từng bước nâng chất lượng giảng dạy của đội ngũ giảng viên, cũng như đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, thiết bị phù hợp. Nhà trường cũng sẽ đẩy mạnh nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực đào tạo. Phát huy hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, tham mưu và tranh thủ sự hỗ trợ của các ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ có uy tín để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành Y tế và cho xã hội, qua đó khẳng định thương hiệu đào tạo của nhà trường trong xu thế hội nhập và phát triển.

Những bài học được thầy và trò nhà trường tích lũy trong thời gian qua đó là trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng không hề nao núng, vượt mọi khó khăn, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Tích cực đóng góp xây dựng nền Y tế và chung tay giải quyết những khó khăn trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Nhân dịp năm mới xuân Mậu Tuất 2018, Trường cao đẳng Y tế Phú Yên xin cảm ơn sự quan tâm đặc biệt của lãnh đạo tỉnh, Bộ LĐ-TB-XH, Tổng Cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Y tế, Bộ GĐ-ĐT và các cơ quan liên quan, sự hỗ trợ của các bệnh viện thực hành đã tạo ra những cơ hội và sức mạnh đột phá trong chiến lược phát triển nhà trường ❑

NHỮNG HỌC SINH : Xuất sắc tiêu biểu

HÀ MY - BẢO NGỌC

335 học sinh giỏi, xuất sắc trong năm học 2016-2017 đã được Sở Giáo dục - Đào tạo Phú Yên tuyên dương, khen thưởng. Mỗi học sinh một hoàn cảnh, một đam mê, khát vọng, nhưng điểm chung là các em luôn cố gắng học thật giỏi và đạt nhiều thành tích cao. Tập san số 3 giới thiệu 4 học sinh tiêu biểu.

VÕ HỒNG NGỌC: ***Thủ khoa tốt nghiệp THPT***

Thông tin Võ Hồng Ngọc, học sinh lớp 12A1, Trường THPT Nguyễn Thái Bình (huyện Đồng Xuân) xuất sắc giành ngôi vị thủ khoa tốt nghiệp THPT năm 2017 với tổng điểm 36 (Toán 9, Ngữ văn 8,5, Tiếng Anh 10, tổ hợp bài thi Khoa học xã hội 8,5) làm không ít người bất ngờ. Bởi lẽ rất lâu rồi mới có một học sinh đến từ ngôi trường miền núi đạt thành tích cao như vậy. Thầy Nguyễn Công Hoan, Hiệu trưởng nhà trường, cho biết: "Thành tích này của Hồng Ngọc sẽ là động lực để học sinh các khóa sau của trường thêm tự tin, phấn đấu đạt nhiều thành tích cao hơn trong thời gian tới". Còn Võ Hồng Ngọc chia sẻ: "Biết thi tốt nghiệp THPT được 36 điểm em rất vui, nhưng không nghĩ mình sẽ là thủ khoa. Khi biết tin chính xác, bạn bè, thầy cô giáo và người thân đã liên tục gọi điện, nhắn tin chúc mừng em".

Tự hào với thành tích mà con gái đạt được, ông Võ Văn Thanh, ba của Hồng Ngọc, thổ lộ: "Ngọc là con thứ hai trong gia đình. Anh trai cháu hiện là sinh viên Trường đại học Luật - Đại học Huế. Vợ chồng tôi bận rộn mưu sinh, nên không có nhiều thời gian kèm cặp anh em Ngọc học. Từ nhỏ, các cháu đã rất tự giác và nỗ lực học tập, đạt nhiều thành tích cao".

Lớn lên ở xã miền núi Xuân Phước, không có nhiều điều kiện để tiếp cận với các trung tâm ngoại ngữ, nhưng được sự hướng dẫn của các thầy cô giáo, nhất là tự học, Hồng Ngọc học rất tốt môn Tiếng Anh. Em thường lên mạng tìm kiếm các tài liệu, rèn luyện kỹ năng nghe, nói tiếng Anh bằng cách xem video, nghe nhạc… Ngọc từng đạt giải nhì cuộc thi Olympic tiếng Anh trên internet cấp tỉnh năm lớp 9, giải 3 môn Tiếng Anh kỳ thi học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh. Với 27,5 điểm khối D, Ngọc nộp hồ sơ xét tuyển vào Trường đại học Ngoại Thương TP Hồ Chí Minh.

LÊ ANH THIÊN: ***Học sinh có hành động cao đẹp***

Tại lễ tuyên dương, khen thưởng học sinh xuất sắc năm học 2016-2017, em Lê Anh Thiên, học sinh lớp 12A7 Trường THPT Lê Hồng Phong (huyện Tây Hòa) được Sở GD-ĐT vinh danh học sinh có hành động dũng cảm bắt tội phạm và tố giác tội phạm với công an. Đây không chỉ là niềm vinh dự của em và gia đình mà còn là niềm tự hào của thầy trò Trường THPT Lê Hồng Phong và của ngành Giáo dục Phú Yên bởi lẽ không chỉ hoàn thành nhiệm vụ học tập, em còn quan tâm và góp sức giữ gìn an ninh trật tự của địa phương.

Chia sẻ về sự việc, Thiên bộc bạch: Cách đây khoảng 3 tháng, em đi xe đạp tới một tiệm sửa máy tính và để xe ở ngoài. Đối tượng lợi dụng sơ hở trộm xe của Thiên. Nghe tin báo, Thiên liền rượt đuổi theo đối tượng và bắt giao cho công an địa phương. Qua điều tra, cơ quan công an phát hiện đối tượng trộm cắp này đã có tiền án nhiều lần trộm xe ở địa phương và các vùng lân cận. Nhờ Thiên phát hiện, bắt và tố giác nên công an đã lần ra được nhiều chiếc xe bị mất trước đó. Sau hành động ấy, Thiên được Công an huyện Tây Hòa khen thưởng và nêu gương tiêu biểu trong công tác toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Được biết, ba mẹ Thiên đi làm xa ở TP Hồ Chí Minh, em sống cùng bà nội hơn 70 tuổi. Mắt bà nội yếu, khó khăn trong việc đi lại nên hàng ngày, sau giờ học, Thiên lại tất tả về nhà chăm sóc và phụ làm việc nhà giúp bà. Trong kỳ thi THPT vừa qua, Thiên dự thi khối C, đạt 20 điểm. Em dự định nộp đơn vào một trường cao đẳng với mong muốn nhanh chóng tìm được việc làm sau khi ra trường để phụ giúp gia đình.

RALAN KHÁNH NA: ***Cô học trò người Chăm xuất sắc toàn diện***

Ấn tượng đầu tiên của chúng tôi về Ralan Khánh Na, một cô học trò người dân tộc Chăm có gương mặt xinh xắn, cách nói chuyện thông minh. Khánh Na cho biết, em là con đầu trong một gia đình viên chức ở thị trấn Củng Sơn (huyện Sơn Hòa). Có mẹ là giáo viên dạy Địa lý, nên từ nhỏ, Khánh Na được mẹ kèm cặp, bồi

dưỡng tình yêu với môn học này. Nhờ chăm chỉ học, năm học lớp 9 vừa qua, Khánh Na xuất sắc đạt giải nhì môn Địa lý trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh. Khánh Na chia sẻ: "Em rất thích học Địa lý vì môn học này rất bổ ích và thú vị. Địa lý giúp em hiểu hơn về điều kiện tự nhiên - kinh tế - xã hội của các vùng miền trên đất nước cũng như bản sắc văn hóa của 54 dân tộc anh em Việt Nam để thêm yêu quý và tự hào".

Dành tình yêu đặc biệt cho môn Địa lý, nhưng Khánh Na không lơ là các môn học khác. Cô học trò lớp 9A Trường phổ thông Dân tộc nội trú huyện Sơn Hòa luôn học đều các môn. Điểm trung bình môn năm học vừa qua em đạt 9,2 điểm. Trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2017-2018, em là thủ khoa của Trường phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh.

Tại lễ tuyên dương, khen thưởng học sinh xuất sắc năm học 2016-2017, Na được Sở GD-ĐT vinh danh học sinh xuất sắc toàn diện khối phòng GD-ĐT. Đây là năm thứ 2 liên tiếp em được nhận danh hiệu này. Khánh Na chia sẻ: "Năm học tới, em sẽ xa nhà, xuống TP Tuy Hòa theo học Trường phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh. Em sẽ cố gắng duy trì thành tích đạt được, nỗ lực học tốt để làm nền tảng cho tương lai của mình và cũng để ba mẹ, thầy cô vui lòng".

NGUYỄN HUY HOÀNG: ***Vị thứ nhất Violympic Toán tiếng Việt lớp 4 cấp tỉnh***

Huy Hoàng gây ấn tượng với người đối diện bởi vẻ bề ngoài mũm mĩm, khuôn mặt hiền ngoan. Lễ tuyên dương, khen thưởng học sinh xuất sắc năm học 2016-2017, cậu học trò lớp 4D Trường tiểu học số 1 Hòa Phong (huyện Tây Hòa) cứ nôn nao chờ đến lượt mình lên nhận thưởng. Không giấu được niềm vui khi lần đầu tham dự một buổi lễ tuyên dương học sinh giỏi cấp tỉnh quy mô và hoành tráng, Hoàng bộc bạch: "Tối hôm trước, em vui và hồi hộp đến nỗi

không ngủ được. Từ 6 giờ sáng, em đã dậy hối thúc ba chở xuống thành phố để nhận thưởng".

Nhà Hoàng ở thôn Phước Thành Đông, xã Hòa Phong (huyện Tây Hòa). Mặc dù bận rộn mưu sinh nhưng ba mẹ luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện để em học tốt. Từ nhỏ, Hoàng đã có niềm yêu thích đặc biệt với môn Toán và sớm bộc lộ nhiều tố chất ở môn học này. Năm học lớp 3, Hoàng thi vượt cấp và đạt giải nhì cuộc thi giải Toán qua internet cấp tỉnh. Lớp 4, em tiếp tục mang về hàng loạt thành tích cao như: giải ba cuộc thi Olympic tiếng Anh cấp huyện, giải nhì cuộc thi giải Toán bằng tiếng Anh qua internet cấp tỉnh, vị thứ nhất bảng A cuộc thi giải Toán tiếng Việt cấp tỉnh. Chia sẻ bí quyết học tập, Hoàng bộc bạch: "Trên lớp, em chăm chú lắng nghe thầy cô giáo giảng bài. Về nhà, em làm bài tập trong sách nâng cao và sưu tầm thêm các dạng đề trên mạng để giải. Bài nào không hiểu thì em hỏi ba và thầy giáo".

Ngoài niềm đam mê với Toán học, Hoàng còn rất yêu thích bộ môn khoa học. Em thường giải trí sau giờ học bằng cách xem các chương trình khoa học và khám phá trên ti vi. Nuôi ước mơ trở thành kỹ sư xây dựng nên Hoàng sẽ phấn đấu học thật giỏi ❑

Học sinh Lê Thành Lâm (lớp 12 Toán 1 Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh Phú Yên) vừa đạt giải nhì môn Toán quốc gia 2018 được Bộ GD-ĐT chọn vào đội dự tuyển thi chọn đội tuyển Olympic toán quốc tế 2018. Lịch sử Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh có 16 học sinh được Bộ GD-ĐT chọn vào đội dự tuyển để thi tuyển chọn đội tuyển Olympic toán quốc tế. Riêng môn toán có 8 em là: Trần Thế Trung (1991), Phan Thành Nam (2002), Trần Thanh Phong (2005), Lê Hồng Nam (2010), Trần Quốc Luân (2010), Nguyễn Đình Thi (2010) và Lê Thanh Lâm (2018).

Thầy hiệu trưởng Trường trung học chuyên Lương Văn Chánh Huỳnh Tấn Châu chúc mừng thành tích học sinh Lê Thành Lâm.

Học sinh LÊ THÀNH LÂM được chọn vào đội dự tuyển thi chọn đội tuyển Olympic toán quốc tế 2018

MẠNH THÚY

Trước đó, lần đầu tiên em Lê Thành Lâm, học sinh lớp 11 Toán 1 (Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh) tham gia Kỳ thi Olympic Toán học sinh viên, học sinh toàn quốc lần thứ 25 năm 2017 và đã "ẵm" huy chương vàng dành cho khối các trường chuyên THPT.

"Thành tích của em có được ngày hôm nay là nhờ sự nỗ lực, cố gắng từ chính bản thân em và từ sự hướng dẫn, chỉ dạy của các thầy cô giáo", cậu học trò ở phường 3 (TP Tuy Hòa) mở đầu câu chuyện khi trao đổi với tôi như vậy. Vốn là học sinh giỏi Toán ở bậc THCS nhưng khi bước vào lớp chuyên Toán, Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, Lâm cảm thấy "choáng ngợp" bởi gặp rất nhiều bạn có năng khiếu với môn học này. Vì thế, Lâm bắt đầu lên kế hoạch học Toán một cách khoa học và chăm chỉ hơn. Dần dần, sự nỗ lực của Lâm sớm được đền đáp bằng tấm huy chương vàng Olympic truyền thống các tỉnh phía Nam ngay từ năm lớp

10; huy chương bạc năm lớp 11; giải nhất học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2016-2017; giải khuyến khích học sinh giỏi quốc gia năm học 2016-2017. Đặc biệt là với thành tích huy chương vàng trong Kỳ thi Olympic Toán học sinh viên, học sinh toàn quốc năm 2017, Lâm còn được nhận học bổng từ quỹ Toán học Lê Văn Thiêm năm 2017 của Hội Toán học Việt Nam…

Làm thế nào để học giỏi Toán là điều mà rất nhiều học sinh quan tâm. Nhiều em cho rằng Toán là môn học khó, nhưng với Lâm, đây là môn học không quá khó và rất thú vị. "Sau khi ghi nhớ được các định nghĩa, lý thuyết, em tập trung làm thật nhiều bài tập liên quan để có thể hiểu sâu sắc bản chất của vấn đề. Trong quá trình làm bài tập, em được trải nghiệm với nhiều dạng bài khác nhau, nhiều cách tiếp cận vấn đề khác nhau, qua đó em khám phá được nhiều cách giải mới có thể giải được bài toán", Lâm chia sẻ.

Theo Lâm, để có nguồn học liệu phong phú, em thường lên mạng để tải tài liệu về học thêm nhưng không quên kiến thức nền tảng từ sách giáo khoa. Ngoài những kiến thức do thầy, cô giáo hướng dẫn trên lớp, em sưu tầm thêm các bài toán từ nhiều nguồn khác nhau để tìm ra phương pháp giải cho mình, rồi sau đó tăng dần cấp độ từ dễ đến khó. Bài nào không hiểu thì trao đổi thêm với các thầy, cô giáo. Sau những lần như vậy, em tự rút ra cho mình kinh nghiệm để lần sau có lời giải tốt hơn.

Đối với Lâm, ngoài môn học chuyên, em luôn thu xếp thời gian để học các môn khác và chưa bao giờ xem trọng môn chính so với môn phụ. Em cho biết, học môn nào cũng giúp cho mình có được kiến thức ở mỗi lĩnh vực khác nhau, và sẽ bổ trợ kiến thức cho nhau. Từ cách nghĩ đó, Lâm luôn phấn đấu và đạt kết quả cao ở các môn học còn lại. "Em may mắn được học ở ngôi trường này. Ở đây, em đã gặp được các bạn và những người thầy dạy toán thật sự đam mê, các thầy đã truyền lửa cho em...", Lâm bộc bạch.

Khi được hỏi ấn tượng về cậu học trò mà mình hết sức chăm chút, yêu thương, thầy Huỳnh Tấn Châu, Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, hào hứng cho hay: Lâm là học sinh chăm ngoan, học giỏi toàn diện. Em có đam mê đặc biệt với môn Toán, cộng thêm tố chất thông minh, có khả năng tự học, tự tìm tòi, sáng tạo, em đã đạt được rất nhiều thành tích xuất sắc mà tất cả học sinh yêu thích môn Toán đều mơ ước. Nhà trường rất tự hào và hy vọng em sẽ có thành tích đột phát đem lại vinh dự cho Nhà trường và quê hương Phú Yên ❑

Trở lại Tuy Hòa

PHẠM DẠ THỦY

Một năm ngóng trông giờ trở lại Tuy Hòa
Vẫn còn đây ngọn gió mùa xuân mơn man tháp cổ
Vẫn còn đây vầng trăng Nguyên tiêu màu vàng nhung nhớ
Và bạn bè. Và nhạc. Và thơ!

Chiều sông Ba xanh trong
Đêm núi Nhạn đèn hoa rực rỡ
Tôi đứng giữa "đất Phú trời Yên" nghe cỏ cây sinh nở
Cảm ơn mảnh đất này nuôi lớn ngọn-núi-thơ

Tuy Hòa trong tôi xanh như một ước mơ
Đêm Nguyên tiêu từ bao giờ đã trở thành nỗi đợi
Vần thơ năm qua ủ hoài chưa chín tới

Tôi vòng tay ôm chút lạnh tháng giêng
Khẽ mở lòng hứng từng dòng thơ mật
Đêm bỗng ngọt và hồn tôi bỗng chật
Bâng khuâng bao nỗi niềm không thể gọi thành tên!

Hoa khôi Phú Yên Nguyễn Đặng Tường Linh đăng quang Hoa hậu sắc đẹp Châu Á 2017 tại Bangkok, Thái Lan.

"Hoa khôi Phú Yên" Nguyễn Đặng Tường Linh ĐOẠT GIẢI HOA HẬU ĐƯỢC YÊU THÍCH NHẤT

THÁI HÀ

Cuộc thi Hoa hậu Liên lục địa Miss Intercontinental 2017 diễn ra tại đảo quốc hình giọt lệ Srilanka với đại diện Việt Nam là hoa hậu Nguyễn Đặng Tường Linh – Cựu học sinh Trường PTTH Lương Văn Chánh Phú Yên. Đêm chung kết Miss Intercontinental 2017 tối 25/1/2018 tại TP biển Hurghada (Ai Cập), Nguyễn Đặng Tường Linh đoạt giải Hoa hậu được yêu thích nhất do khán giả khắp thế giới bình chọn, mang vinh quang về cho Việt Nam. Trước đó 8 tháng tối 12/4/2017, đêm chung kết cuộc thi Hoa hậu Sắc đẹp Châu Á 2017- Miss Asia Beauty 2017 đã diễn ra tại Bangkok, Thái Lan, "Hoa khôi Phú Yên" Nguyễn Đặng Tường Linh đã làm nên lịch sử khi được xướng tên là người đăng quang cuộc thi này.

Đây không chỉ là niềm tự hào của Nguyễn Đặng Tường Linh và gia đình còn là niềm vui rất lớn của Phú Yên, nơi Tường Linh đã hai lần đăng quang hai cuộc thi nhan sắc do tỉnh tổ chức. Và Tường Linh cũng là người đẹp Việt đầu tiên đăng quang tại một cuộc thi sắc đẹp quốc tế trong năm 2017.

Nguyễn Đặng Tường Linh đã cùng tranh tài với hơn 30 nhan sắc khác tại châu Á trong đêm chung kết đầy sắc màu. Cô ghi điểm ở phần trình diễn trang phục dân tộc với bộ áo dài xinh đẹp và nổi bật của Nhà thiết kế Brian Võ. Với thân hình chuẩn mực, Tường Linh cũng xuất hiện hoàn hảo trong bộ dạ hội đuôi cá sang trọng của Nhà thiết kế Anh Thư.

Điểm nhấn đặc biệt nhất của Tường Linh là phần thi tài năng, cô chọn ca khúc "Quê Hương" làm nhạc nền cho bài múa ngợi ca quê nhà. Phần trình diễn này khiến Tường Linh rất xúc động và cô đã bật khóc ngay sau khi kết thúc phần thi.

Sau các phần thi, Tường Linh được xướng tên là người đăng quang Hoa hậu Sắc đẹp Châu Á 2017, cô được trao vương miện từ cựu Hoa hậu Thế giới Thái Lan 2006 Melisa Mahapol - Melisa cũng là giám khảo của cuộc thi năm nay.

Nhận xét về tân hoa hậu Tường Linh, Melisa cho biết cô rất ấn tượng về gương mặt xinh đẹp cùng nụ

Nguyễn Đặng Tường Linh (trái cùng với Hoa hậu Mexico) được nhận giải hoa hậu yêu thích nhất ở cuộc Thi Hoa hậu Liên lục địa 2017 tại Ai Cập.

cười tươi tắn của Tường Linh, đồng thời sự chỉnh chu và đầu tư trong tất cả các phần thi đã làm nên chiến thắng cho Tường Linh.

Chia sẻ về thành công của mình, Tường Linh cho biết: "Linh rất xúc động khi nỗ lực của mình đã mang lại kết quả tốt, Linh cũng cảm ơn ban tổ chức, gia đình, bạn bè và ekip đã hỗ trợ Linh rất nhiều trong suốt thời gian qua…".

Sau đêm chung kết, hoa hậu Tường Linh sẽ có những hoạt động tại Thái Lan, sau đó mới trở về Việt Nam. Hiện tại, cô đang tham gia các hoạt động lễ hội tại Thái Lan, cũng như chụp ảnh cho ban tổ chức cuộc thi.

Tường Linh năm nay 23 tuổi, là con út trong một gia đình viên chức tại Phú Yên, mẹ là Nhà giáo ưu tú, giáo viên tại trường chuyên Lương Văn Chánh, bố đang công tác trong quân đội và anh trai làm việc tại một ngân hàng. Chia sẻ về con gái, mẹ Tường Linh tự hào khi cô là người tự lập, hiền lành và rất hiếu thảo.

Tường Linh là người đẹp rất nổi tiếng tại Phú Yên. Cô gái sinh năm 1994 này từng là một "hiện tượng" khi có thành tích học tập đáng nể. 23 tuổi, Tường Linh vừa tốt nghiệp Cử nhân Đại học khoa Quản trị kinh doanh Trường Học viện Hàng không Việt Nam.

Trước đó, Tường Linh từng đoạt nhiều thành tích như: Giải nhì học sinh giỏi Văn cấp tỉnh lớp 9, Thủ khoa lớp chuyên Văn trường THPT Chuyên Lương Văn Chánh, Huy chương đồng Olympic Văn 30/4 môn Văn, giải Nhất học sinh giỏi Văn cấp tỉnh lớp 11 và 12, giải Khuyến khích học sinh giỏi Văn cấp Quốc gia lớp 12, 12 năm liền học sinh giỏi xuất sắc, Á khoa tốt nghiệp năm lớp 12, 12 năm liền hoạt động Đoàn Đội giỏi.

Ngoài ra, Tường Linh còn sở hữu chuỗi thành tích hoạt động cộng đồng khá hoành tráng: Giải khuyến khích viết thư UPU 34, Giải 3 cuộc thi viết Con yêu mẹ, Top 12 HotVteen 2010, Giải nhất người đẹp Tỉnh Phú Yên 2011, Hoa khôi nữ sinh thanh lịch tỉnh Phú Yên 2012, Top 5 hoa khôi Học viện hàng không Việt Nam 2012… ❑

NGUYỄN LÊ HOÀNG HIỆU học sinh giỏi tiêu biểu

THÙY THẢO

Em Nguyễn Lê Hoàng Hiệu. Ảnh: Thùy Thảo

Em Nguyễn Lê Hoàng Hiệu, học sinh Trường THPT Lê Hồng Phong (huyện Tây Hòa) đỗ vào Trường đại học Bách Khoa TP Hồ Chí Minh tháng 8/2017 với 28,6 điểm, đã mang niềm vui cho trường và gia đình. 3 năm THPT là học sinh giỏi, Hiệu còn đạt giải nhất Kỳ thi giải Toán trên internet, giải nhì cấp tỉnh trong cả hai Kỳ thi học sinh giỏi môn Vật lý lớp 11 và lớp 12, đạt HCĐ Kỳ thi giải toán Vật lý qua internet cấp quốc gia năm lớp 12.

Sinh ra trong gia đình thuần nông, mẹ hay đau ốm, ba là lao động chính trong gia đình nhưng việc học tập của con cái luôn được đặt lên hàng đầu. Chia sẻ về bí quyết đạt kết quả cao trong học tập, Hiệu cho biết: Muốn hứng thú trong học tập, ngoài việc học, em còn tích cực tham gia các hoạt động khác của trường, chơi thể thao, giải trí trên internet để không phải quá căng thẳng hoặc cố nhồi nhét kiến thức. Em thường học kỹ các kiến thức ở sách giáo khoa, làm thêm nhiều bài tập nâng cao và học nhóm cùng với bạn để củng cố kiến thức đã học. Từ đó, các bạn trong nhóm học cùng tiến bộ và ngày càng thân thiết hơn. Em nghĩ học trên mạng cũng là phương pháp rất hiệu quả và có nhiều ưu điểm, vì em và các bạn có thể chủ động học bất cứ lúc nào, bất cứ nơi đâu.

"Để có được kết quả như ngày hôm nay, em cảm ơn các thầy cô giáo đã tận tình dạy dỗ. Đặc biệt, thầy chủ nhiệm Huỳnh Văn Thoại đã tận tụy dìu dắt em và các bạn trong lớp trong suốt quãng thời gian cấp ba, thầy cũng là người giúp em tìm thấy đam mê của mình trong môn Vật lý", Hiệu cho biết thêm.

Nhóm bạn thân của Hiệu gồm Nhiệm, Lý, Hiển, Minh, Thái Huy, My, Thể, Thu, Mai cho biết: Hiệu luôn chia sẻ kinh nghiệm trong học tập với các bạn trong lớp. Những bài nào mà các thành viên trong nhóm chưa hiểu, Hiệu dành thời gian nghiên cứu và hỗ trợ cho các bạn cùng hiểu. Tính tình thì hòa đồng, vui vẻ nên Hiệu luôn được các bạn yêu quý.

Bước vào giảng đường đại học, dù còn nhiều bỡ ngỡ nhưng mục tiêu đặt ra của Hiệu rất rõ ràng. Đó là sẽ thay đổi mình nhiều hơn để thích nghi với môi trường học hoàn toàn mới; lên kế hoạch học tập một cách khoa học để sau này có được tấm bằng tốt. Đặc biệt, em sẽ phấn đấu nhận học bổng để có thể trang trải cuộc sống, hỗ trợ gia đình. Hiệu chia sẻ: "Em

(Xem tiếp trang 69)

Với thành tích học tập nổi bật trong suốt 12 năm học văn hóa, Nguyễn Thị Trúc Như, học sinh lớp 12 Toán 1 Trường THPT Lương Văn Chánh, TP Tuy Hòa (Phú Yên) đã được tuyển thẳng vào hai Trường Đại học Bách khoa và Khoa Y - Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh trước khi kỳ thi THPT Quốc gia năm 2017, thế nhưng cô nữ sinh này vẫn đăng ký dự thi khối A và đã trở thành thí sinh có số điểm thi đại học cao nhất ở Phú Yên với tổng số 29,75 (Toán 10, Sinh học 10, Hóa học 9,75).

Nguyễn Thị Trúc Như chia sẻ niềm vui thi đạt điểm cao với thầy Hiệu trưởng Huỳnh Tấn Châu

GẶP NỮ SINH ĐƯỢC TUYỂN THẲNG *vào hai trường đại học danh giá*

HỮU TOÀN

Không ít người thân, bạn bè đã tìm đến gia đình Trúc Như ở khu phố Phước Hậu 2, phường 9, TP Tuy Hòa để chúc mừng cô nữ sinh này sau khi Sở GD&ĐT Phú Yên công bố điểm thi trong kỳ thi THPT quốc gia 2017.

Cô nữ sinh có vóc dáng cao gầy, nét cười hồn nhiên luôn hiện hữu trên gương mặt hiền lành đã bày tỏ rất chân tình: "Không phải chờ đến khi Bộ GD&ĐT công bố đáp án, mà sau khi rời phòng thi môn thi cuối cùng, em rất tự tin bài làm ba môn

thi của mình và dự đoán tổng số điểm hơn 29,5. Dẫu vậy em không hề vội vàng tiết lộ dự đoán đó mà bình tĩnh chờ đợi công bố kết quả chính thức".

Khi Như đón nhận niềm vui trước số điểm thi đại học cao nhất tỉnh Phú Yên trong kỳ thi THPT Quốc gia 2017 cũng là lúc gia đình em vấp phải chuyện không vui. Do bất cẩn trong lúc sửa chữa nhà ở, bà Nguyễn Thị Thu Hương - mẹ của Như trượt ngã gãy hai chân nên người cha là ông Nguyễn Học phải đưa vợ từ Phú Yên vào TP Hồ Chí Minh để điều trị. Dù tập trung chăm lo cho người vợ, ông Học không giấu được niềm vui: "Dù biết rõ năng lực học tập của con gái nhưng khi nhận được thông tin về tổng số điểm thi đại học mà Như đã đạt được, vợ chồng tôi vui lắm. Nằm trên giường bệnh, nhưng vợ tôi đã bật khóc vì hạnh phúc".

Được biết, người mẹ Như là y sĩ, chị gái hiện là sinh viên năm cuối Trường Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, nên từ khi còn học lớp cuối của bậc trung học cơ sở, cô nữ sinh này đã định hướng tương lai theo nghề bác sĩ đa khoa.

Phát hiện Trúc Như có kỹ năng và tố chất thông minh môn toán học và luôn dẫn đầu trong các kỳ thi học sinh giỏi ở trường tiểu học, nên người cha thường xuyên kèm cặp, động viên cô con gái tập trung học tập chuyên sâu những bài toán nâng cao trình độ.

Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh – ông Huỳnh Tấn Châu cho biết, Như là một trong số học sinh được nhà trường kỳ vọng đạt số điểm cao nhất trong kỳ thi THPT Quốc gia năm 2017, vì thế khi biết tin Như là thí sinh đạt được tổng số điểm cao nhất tỉnh Phú Yên trong kỳ thi tuyển sinh đại học và tốt nghiệp PTTH 2017 với số điểm các môn Toán 10, Ngữ văn 8,5, Tiếng Anh 9 và bài thi Tổ hợp khoa học tự nhiên 8,25, Ban Giám hiệu Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh cùng giáo viên nhà trường không hề bất ngờ.

Với tổng số điểm thi đại học khối A, Nguyễn Thị Trúc Như đã cầm chắc chiếc vé bước vào Trường Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh. Ngoài ra Trúc Như còn được tuyển thẳng vào Trường Đại học Bách khoa và Khoa Y - Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh.

Ba trường đại học nêu trên đều là những cơ sở đào tạo có uy tín hàng đầu của quốc gia, nhưng với năng lực học tập và những nỗ lực tích cực xuyên suốt chặng thời gian học văn hóa phổ thông, cho dù Như lựa chọn điểm đến là trường nào thì cô nữ sinh này cũng có đủ bản lĩnh, trí tuệ và niềm tin để khẳng định mình ở giảng đường đại học ❑

NGUYỄN LÊ HOÀNG HIỆU

(Tiếp theo trang 67)

mong muốn đạt thành tích cao trong học tập, để sau khi ra trường trở về quê hương làm việc. Bên cạnh việc phấn đấu trong học tập, em còn dự định tham gia các hoạt động của đội Công tác xã hội của trường đại học, vì những hoạt động này rất có ý nghĩa, trang bị nhiều kiến thức cho cuộc sống sau này".

Thầy Huỳnh Văn Thoại, giáo viên chủ nhiệm của Hiệu cho biết: "Không chỉ chăm ngoan, học giỏi toàn diện, Nguyễn Lê Hoàng Hiệu rất hòa đồng, thường xuyên giúp đỡ bạn bè và rất khiêm tốn. Những thành tích đạt được trong học tập của em đã đem vinh dự về cho nhà trường, là tấm gương để nhiều học sinh khác noi theo".

Cánh diều mơ ước - SÂN CHƠI BỔ ÍCH VÀ NHÂN VĂN

Hội thi Tiếng hát tuổi trẻ Phú Yên giải "Cánh diều mơ ước" lần thứ XI/2017 và trao học bổng cho học sinh, sinh viên (HSSV) nghèo được Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi Phú Yên tổ chức trong đầu tháng 4/2017 đã thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên (ĐVTN) và HSSV tham gia. Đây không chỉ là sân chơi bổ ích, giúp các bạn trẻ thể hiện khả năng về nghệ thuật của mình mà cùng với đó là một hoạt động đậm tính nhân văn.

Sân chơi bổ ích

Đêm chung kết Hội thi Tiếng hát tuổi trẻ Phú Yên giải "Cánh diều mơ ước" năm nay được tổ chức tại sảnh ngoài trời của Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi Phú Yên. 15 tiết mục xuất sắc nhất được Ban giám khảo tuyển chọn từ 250 tiết mục của các thí sinh đến từ các trường đại học, cao đẳng, THPT trong toàn tỉnh dự thi trước đó.

Mở đầu đêm chung kết hội thi là ca khúc *Tình ta biển bạc đồng xanh* do đôi song ca Lê Thái Hào và Huỳnh Lê Ngọc Yến Qui, Trường THPT Lê Thành Phương (huyện Tuy An) thể hiện với bài phối hiện đại, sinh động đã làm không khí đêm chung kết hội thi "ấm" lên. Tiếp đó là ca khúc *Tổ quốc gọi tên mình* do Trương Thế Trúc, một thí sinh đến từ thị trấn Hòa Hiệp Trung (huyện Đông Hòa) trình bày cũng không "thua chị kém anh". Theo dõi từ tiết mục đầu tiên cho đến tiết mục cuối cùng, điều làm khán giả hài lòng nhất là các ca sĩ không chuyên đều "cháy" hết mình với nhạc phẩm đã chọn. Vì vậy tiết mục nào cũng

Một tiết mục hát, múa phụ họa tại đêm chung kết - Ảnh: Trung Hiếu

được khán giả tán thưởng bằng những tràn pháo tay kéo dài. Đặc biệt, hai ca khúc *Mái đình làng biển* (của nhạc sĩ Nguyễn Cường) được thể hiện bởi giọng ca của Nguyễn Thị Xuân Thư, học sinh Trường THCS và THPT Nguyễn Viết Xuân (huyện Tuy An) và ca khúc *Cơn mưa tháng 5 (*của cố nhạc sĩ Trần Lập) do Nguyễn Thanh Tùng, đến từ Trường đại học Xây dựng Miền Trung, thể hiện đã thực sự chinh phục được khán giả lẫn ban giám khảo, bởi chất giọng, phong cách biểu diễn của thí sinh.

Sau khi biểu diễn thành công ca khúc ở thể loại rock nhẹ của người nhạc sĩ quá cố cũng là ca sĩ chính ban nhạc rock Bức Tường này, Thanh Tùng cho biết: "Tôi đam mê ca hát từ thời còn học phổ thông. Năm 2013, khi bước chân vào giảng đường đại học, tôi tham gia vào CLB Guitare của trường. Từ đó, ngoài thời gian học tập, tôi tập hát, tập đàn và nhiều lần biểu diễn tại các phòng trà, quán cà phê trên địa bàn TP Tuy Hòa. Đến với hội thi lần này, tôi lựa chọn bài hát thật kỹ, phù hợp với chất giọng của mình và tập luyện ròng rã trong một tháng. Nhờ đó, bước lên sân khấu, tôi rất tự tin "cháy" hết mình với ca khúc này". Còn Nguyễn Thị Xuân Thư chia sẻ: "Đạt giải nhất cuộc thi lần này tôi rất bất ngờ và hạnh phúc, vì đây là một cuộc thi lớn với hàng trăm thí sinh tham gia mà giọng ca nào cũng hay cả".

Theo đánh giá của ban giám khảo, các thí sinh tham gia Hội thi Tiếng hát tuổi trẻ Phú Yên giải "Cánh diều mơ ước" năm nay đã có sự đầu tư bài bản, từ việc chọn lựa bài hát phù hợp với chất giọng cho đến trang phục. Đặc biệt là sự phối hợp ăn ý giữa người hát với dàn múa phụ họa. Chứng tỏ hội thi ngày càng chất lượng và thu hút đông đảo thí sinh tham gia.

Tiếp sức đến trường

Nằm trong chương trình đêm chung kết Hội thi Tiếng hát tuổi trẻ Phú Yên giải "Cánh diều mơ ước" năm nay, Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi Phú Yên còn tổ chức trao học bổng "Cánh diều mơ ước", mỗi suất 1 triệu đồng. Theo đó, 40 HSSV nghèo vượt khó học khá, giỏi đang theo học tại các trường đại học, cao đẳng, THPT trên địa bàn tỉnh, được nhận học bổng đậm tính nhân văn này. Giám đốc Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi Phú Yên Trần Thanh Khải cho biết: "Để trao học bổng cho các em, trung tâm đã vận động một số công ty, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo phương châm "góp gió thành bão". Từ đó, có đơn vị hỗ trợ 2 suất, cũng có đơn vị hỗ trợ 5 suất, 10 suất… Những suất quà này góp phần tiếp thêm nghị lực cho HSSV nghèo để các em vươn lên trong học tập và cuộc sống".

40 HSSV nghèo nhận học bổng lần này đều là những học sinh giàu nghị lực, vượt khó vươn lên trong học tập và cuộc sống. Mai Thị Lệ Thu, học lớp 12, Trường THCS và THPT Nguyễn Bá Ngọc (huyện Sơn Hòa) là một điển hình. Cha Thu mất lúc em học lớp 8, một mình mẹ nuôi 4 anh chị em Thu ăn học. Cuộc sống gia đình ngày càng khó khăn nên 3 anh chị của Thu đành phải nghỉ học ở nhà phụ giúp mẹ. Hiểu được cuộc sống nghèo khó và sự hy sinh của các anh chị và mẹ dành cho mình, Thu luôn cố gắng học tập và năm nào em cũng đạt học sinh khá, giỏi của trường. Cô học sinh nghèo hiếu học ở huyện miền núi Sơn Hòa này thổ lộ: "Vì cuộc sống gia đình khó khăn nên em quyết định không nộp hồ sơ xét tuyển vào các trường đại học ở ngoài tỉnh mà chọn Trường đại học Phú Yên để xét tuyển. Nếu trúng tuyển vào trường này, gia đình sẽ giảm bớt gánh nặng chi phí vì em học ở gần nhà. Em sẽ cố gắng ôn luyện thật tốt để trúng tuyển đại học trong năm nay, không phụ lòng mẹ và các anh chị".

Kết thúc hội thi, thí sinh Nguyễn Thị Xuân Thư, học sinh Trường THCS và THPT Nguyễn Viết Xuân (huyện Tuy An) đạt giải nhất đơn ca nữ, với nhạc phẩm *Mái đình làng biển*; thí sinh Nguyễn Thanh Tùng, sinh viên Trường đại học Xây dựng Miền Trung, đạt giải nhất đơn ca nam với nhạc phẩm *Cơn mưa tháng 5*. Ngoài ra, ban tổ chức còn trao 5 giải nhì, 8 giải ba ❑

Ngã 5 Tuy Hòa năm 1970

Địa danh Phú Yên chính thức xuất hiện trên bản đồ Đại Việt năm 1611 với sự ra đời của phủ Phú Yên (trực thuộc Thừa tuyên Quảng Nam) và trở thành vùng đất trấn giữ biên cương phía nam của đất nước trong thế kỷ XVII. Năm 1629, chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên nâng cấp phủ Phú Yên thành Dinh Trấn Biên (đơn vị hành chính cấp tỉnh) là dinh thứ bảy của xứ Đàng Trong. Tiến trình lịch sử hơn 400 năm, Phú Yên nhiều lần thay đổi tên gọi hành chính: phủ, dinh trấn, đạo, tỉnh và có lúc sáp nhận với Bình Định thành tỉnh Bình Phú, sáp nhập với Khánh Hòa thành tỉnh Phú Khánh. Tháng 6/1989, Phú Yên trở lại tên gọi cũ với hào khí mới tạo sự phát triển mới mang tính đột phá thời đổi mới và hội nhập.

Trong tiến trình lịch sử, Phú Yên mở đầu sự nghiệp khai phá xứ Đàng Trong của các chúa Nguyễn, là địa bàn chiến lược để ông cha ta hoàn thành sự nghiệp nam tiến, tây tiến (Thủy xá, Hỏa xá – Tây Nguyên ngày nay) và đông tiến (vươn ra làm chủ các đảo ở biển đông). Phú Yên là căn cứ Tây Sơn trung đạo (hữu đạo) thời Tây Sơn khởi nghiệp, tiêu biểu là chiến thắng Xuân Đài 1775 tạo dấu ấn chiến công vĩ đại đầu tiên của thiên tài quân sự Nguyễn Huệ. Sáu cửa biển Phú Yên từ Cù Mông đến Vũng Rô nhộn nhịp trên bến dưới thuyền, mở ra cửa ngõ giao thương suốt chiều dài lịch sử, trong đó có sự kiện phái bộ Mỹ lần đầu tiên đến Vịnh Xuân Đài năm 1832 đặt vấn đề với Việt Nam về cơ hội hợp tác làm ăn.

Phú Yên là địa bàn chiến lược trọng yếu trong cuộc tương tranh giữa hai lực lượng Tây Sơn và Nguyễn Ánh.

Thời Triều Nguyễn, Phú Yên được mệnh danh là vựa lúa của miền Trung cùng với nhiều sản vật từ cảng Gành Đỏ, Tiên Châu, Đà Diễn, Đà Nông vươn ra khắp Đông Nam Á. Phong trào cần vương cuối thế kỷ XIX kéo dài đến 7 năm (1885 – 1892) là một dấu son lịch sử và được tiếp nối với phong trào yêu nước ba thập kỷ đầu thế kỷ XX. Từ khi có Đảng, lá cờ Đảng phất phới trên bầu trời Phú Yên ngày 5/10/1930 với sự ra đời của chi bộ Đảng đầu tiên.

Phú Yên tạo nhiều dấu ấn trong hai cuộc kháng chiến, là địa bàn tiền tiêu, là hậu phương vững chắc của vùng tự do Liên khu V, góp phần quan trọng đánh bại chiến dịch Át-Lăng của thực dân Pháp, chia lửa cùng chiến trường Điện Biên Phủ. Thời chống Mỹ, Phú Yên đồng khởi làm chủ vùng Thổ Lồ, tạo căn cứ địa vững chắc trong những ngày gian khổ nhất của cách mạng miền Nam, mở ra đồng khởi Hòa Thịnh – cuộc đồng khởi sớm nhất của đồng bằng khu V, ba lần giải thoát luật sư Nguyễn Hữu Thọ, mở bến Vũng Rô tiếp nhận những con tàu không số, tổ chức 3 đợt tiến công vào TX Tuy Hòa và các huyện lỵ trong mùa xuân 1968, sử

Xưa và nay

PHAN THANH

Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hôm nay.

dụng lực lượng tại chỗ chặn địch từ Tây Nguyên co cụm về đồng bằng, lập nên chiến thắng đường 5 – trận Bạch Đằng Giang trên cạn trong mùa xuân đại thắng 1975.

Phú Yên nối biển xanh với đại ngàn Tây Nguyên hùng vĩ, với lưu vực sông Ba – con sông lớn nhất miền trung hình thành không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên – kiệt tác văn hóa phi vật thể của nhân loại.

Phú Yên là điểm nhấn quan trọng của con đường di sản văn hóa qua miền trung Việt Nam, là hình ảnh của nước Việt Nam thu nhỏ với biển, đảo, đầm, vũng, vịnh, sông, hồ, đồng bằng, trung du, miền núi… trong đó có nhiều danh lam thắng cảnh, di tích văn hóa lịch sử cấp quốc gia dọc đường thiên lý như đầm Cù Mông, Vịnh Xuân Đài, Gành Đá Dĩa, đầm Ô Loan, Hòn Yến, Bãi Xép, Hòn Chùa, núi Chóp Chài, núi Nhạn, sông Đà Rằng, Mũi Điện, Vũng Rô, đèo Cả… Phú Yên có nhiều di tích văn hóa lịch sử chứa đựng những dấu ấn ký ức trong tiến trình lịch sử hơn 400 năm của dòng chảy lịch sử đất nước.

Những thế mạnh của Phú Yên đang cựa mình vươn dậy để vực vùng đất này vươn đến hai chữ Phú và Yên đích thực như nguyện ước của ông cha ta khi đặt tên cho mảnh đất này.

Xuyên suốt lịch sử hình thành và phát triển vùng đất Phú Yên, chúng ta thấy rằng nơi đây tuy không phải là trung tâm của đất nước nhưng đã có những đóng góp quan trọng vào tiến trình lịch sử dân tộc. Phú Yên tự túc, tự cấp, tự lực, tự cường để tồn tại và phát triển, để chi viện cho các tỉnh bạn Tây Nguyên và Nam Trung Bộ trong khói lửa chiến tranh giữ nước.

Phẩm chất ấy đang bừng dậy trong giai đoạn đổi mới và hội nhập hôm nay với sự tiếp sức của các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến với vùng đất lành Phú Yên, nơi màu xanh tìm về đây hội tụ, nơi khơi nguồn cho những ước mơ xa. Ngày nay trước vận hội mới, Phú Yên có điều kiện rất thuận lợi để nâng cao vị thế của mình ở khu vực duyên hải Nam Trung Bộ gắn kết với Tây Nguyên và cả nước.

Nếu như ngày xưa Phú Yên bị ngăn trở bởi hai đèo gây khó khăn trong giao lưu tiếp xúc bên ngoài, hạn chế sự phát triển, thì hôm nay hầm đường bộ đèo Cả và sắp hoàn thành hầm đường bộ đèo Cù Mông cùng quốc lộ 25, 29, 19C, trục dọc miền Tây cùng hệ thống đường không, đường sắt, đường thủy nối liền các tỉnh bạn và các trung tâm kinh tế chính trị của đất nước. Khu kinh tế Nam Phú Yên gắn với đặc khu Văn Phong (Khánh Hòa), cùng với khu công nghiệp đông bắc thị xã Sông Cầu gắn với TP Quy Nhơn và khu du lịch trọng điểm quốc gia Vịnh Xuân Đài… cùng hàng

loạt các dự án hấp dẫn đã và đang hình thành sẽ tạo cho Phú Yên những "cú hích" mang tính lịch sử để vùng đất này vươn cao, bay xa.

Ngày 19/1/2018, Phú Yên tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư với sự chủ trì của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc. Đây là một hội nghị quy mô cấp quốc gia lần đầu tiên được Phú Yên chuẩn bị chu đáo để đón tiếp và mời gọi đầu tư với sự tham gia của 500 doanh nghiệp trong và ngoài nước. Tại Hội nghị này, UBND tỉnh Phú Yên trao 17 quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư với tổng mức đầu tư 12.000 tỉ đồng. Đồng thời, trao ghi nhớ đầu tư dự án xây dựng nhà ga hành khách tại cảng hàng không Tuy Hòa với tổng vốn 3000 tỉ đồng cho Công ty hàng không Việt Jet, trao 13 thông báo cho phép tiếp cận, khảo sát, nghiên cứu đầu tư với tổng vốn 60.000 tỉ đồng. Bộ Văn hóa – Thể thao – Du lịch đã công bố quy hoạch tổng thể phát triển khu du lịch quốc gia Vịnh Xuân Đài đến năm 2030, mục tiêu đến năm 2015 khu du lịch Vịnh Xuân Đài cơ bản đáp ứng các tiêu chí trở thành khu du lịch quốc gia và đến năm 2030 trở thành trọng tâm du lịch nghỉ dưỡng biển, vui chơi, giải trí của tỉnh Phú Yên và vùng duyên hải Nam Trung Bộ. Cũng thời điểm này, Thủ Tướng Chính phủ bấm nút khởi công xây dựng cầu Đà Rằng, cầu sông Chùa trên quốc lộ 1 cũ để thay thế cây cầu cũ đã xuống cấp nghiêm trọng sau 47 năm sử dụng. Tập đoàn TH phối hợp với UBND tỉnh Phú Yên tổ chức lễ động thổ dự án trang trại chăn nuôi bò sữa tập trung quy mô công nghiệp công nghệ cao tại xã Sơn Định, huyện Sơn Hòa với tổng mức đầu tư 4570 tỉ đồng. Công ty Tân Việt An khởi công xây dựng khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Việt Beach trên đường Độc Lập ven biển phường 9, TP Tuy Hòa. Cũng trên đường Độc Lập, trước đó ngày 30/12/2017, Công ty Cổ phần thời trang Thiên Quang đã chính thức xây dựng khu du lịch biển mang tên Rosa Alla Resort Phú Yên với tổng vốn đầu tư 600 tỉ đồng, sẽ hoàn thành đưa vào khai thác trong quý 2/2019.

Trường tiểu học Bình Nhạn trước 1975.

Kế thừa những kinh nghiệm thành công và chưa thành công của quá khứ, Phú Yên hôm nay được mệnh danh là vùng đất "Hoa vàng trên cỏ xanh" đang kiến tạo màu cờ sắc áo mới, là điểm đến thân thiện và hấp dẫn của các nhà đầu tư, du khách và bạn bè trong ngoài nước. Đặc biệt, những giá trị lịch sử văn hóa, những kinh nghiệm của ông cha được khơi dậy, tiếp tục tỏa sáng ở tầm cao mới sẽ là những di sản vô cùng quý báu để Phú Yên trở thành vùng đất kiến tạo nên những điều kỳ diệu trong giai đoạn phát triển mới và hội nhập của đất nước.

Mơ ước, kỳ vọng của tiền nhân từ thời mở cõi và các thế hệ ông cha đang tiếp sức cho thế hệ hôm nay viết tiếp trang sử đương đại trên cơ sở phát triển triệt để tiềm năng, nội lực đã hội tụ trên vùng đất này trong chiều dài lịch sử hơn 400 năm ❑

NHỮNG CÂY CẦU BẮC QUA sông Đà Rằng

BA ĐÀ RẰNG

Trước giải phóng, Phú Yên tự hào có cầu Đà Rằng dài nhất miền Nam, với 21 nhịp cầu, dài 1.105m. Cầu Đà Rằng đã đi vào ca dao đầu thế kỷ XX:

Cầu Đà Rằng dài hai mươi mốt nhịp
Chàng bỏ ta đi biền biệt bấy lâu
Ngày xuân con cá giải sầu
Trông chàng chẳng thấy chàng đâu hỡi chàng.

Cầu Đà Rằng đầu tiên được người Pháp xây dựng đầu thế kỷ XX, kết cấu dầm thép chịu lực, trụ bê tông cốt thép với bộ khung thép bảo vệ hình zích zắc, dùng chung cho cả đường bộ và đường sắt, là cây cầu dài nhất miền Nam, dài thứ nhì Việt Nam (sau cầu Long Biên bắc qua sông Hồng) ở thời điểm đó. Trong tác phẩm "Constrac¬tion de Granls Ponts en béton amé Sur la route mandarine en Annam entre Tourane et Nha Trang (xây dựng những cây cầu lớn bằng bê tông trên đường Cái quan - Quốc lộ của An Nam từ Đà Nẵng đến Nha Trang) do Toàn quyền Đông Dương xuất bản tại Hà Nội năm 1929 đã cung cấp thông tin rằng: Từ cuối năm 1924 đến tháng 5/1925 người Pháp đã nghiên cứu xây cầu vượt sông Đà Rằng trên con đường số 1. Dự kiến xây dựng 2 cây cầu bằng bê tông cốt thép. Một cầu có chiều dài 146,5m (cầu Sông Chùa) nằm trên nhánh sông nhỏ (sông Chùa) bên tả ngạn; cây cầu chính bắc qua sông Đà Rằng. Thời điểm ấy, giao thông được nối đôi bờ sông Ba chủ yếu là các bến đò.

Cầu Đà Rằng xưa.

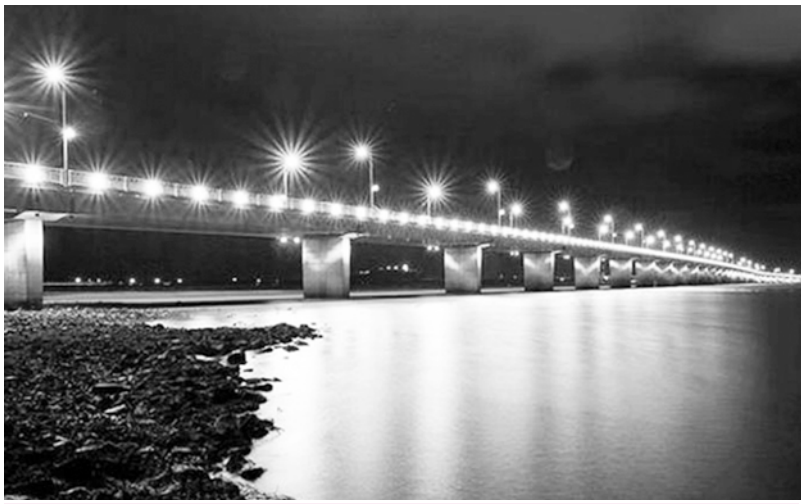

Cầu Hùng Vương - Ảnh: Minh Ký.

Năm 1924, việc xây hai cầu này càng trở nên cấp bách bởi dự án xây dựng tuyến đường sắt từ Đà Nẵng vào Nha Trang được xúc tiến. Hai cây cầu này (dùng cho cả đường sắt và

Lễ khởi công xây dựng cầu Đà Rằng.

đường bộ) là rất cần thiết để nối liền đường bộ Hà Nội - Sài Gòn và đường sắt Hà Nội - Sài Gòn. Công trình xây dựng cầu Đà Rằng được đấu thầu ngày 23/2/1926 với nhà thầu Trương Phú Vinh và Ung Du, tổng chi phí hơn 117.800 đồng. Đông Dương (nhà thầu đồng ý bớt giá 17%, bao gồm cả cầu Đà Rằng và cầu Sông Chùa). Dự kiến thời hạn thi công là 16 tháng (kết thúc vào ngày 28/7/1927). Trong quá trình thi công do nước lũ dâng cao trong mùa mưa nên làm chậm tiến bộ thi công, đặc biệt là cơn lũ ngày 23/10/1927. Ngày 29/3/1927, nhà thầu Ai-By tham gia các phần việc phát sinh còn lại và hoàn thành nhịp cầu cuối cùng ngày 21/4/1929. Số nhịp cầu của công trình tăng thêm một nhịp (55 nhịp) và chiều dài công trình tăng lên 1.075m.

Hoàn thành cầu đường sắt - đường bộ Đà Rằng, người Pháp mới có thể chính thức nối đường ray đường sắt xuyên Việt tại ga Hảo Sơn ngày 2/9/1936.

Trong phong trào tiêu thổ kháng chiến chặn bước tiến quân Pháp xâm chiếm vùng tự do Phú Yên, cùng với những ngôi nhà kiên cố ở TX Tuy Hòa, cầu Đà Rằng bị phá hủy tháng 12/1946.

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954), chính quyền Sài Gòn khôi phục cầu Đà Rằng (dùng cho cả đường sắt và đường bộ) theo đúng nguyên mẫu thiết kế của người Pháp.

Năm 1970, chính quyền Sài Gòn khởi công xây dựng cầu đường bộ Đà Rằng, song song với cầu đường sắt do người Pháp xây dựng. Công trình cầu đường bộ Đà Rằng do Tiểu đoàn 201 công binh trực thuộc Liên đoàn 20 công binh quân đội Sài Gòn thi công. Đây là cây cầu đường bộ được đánh giá là hiện đại nhất miền Nam thời điểm ấy gồm 59 nhịp với 58 trụ trung gian. Trong 59 nhịp, có 52 nhịp dài, mỗi nhịp 18m, 7 nhịp mỗi nhịp dài 21m, mỗi nhịp có từ 5-6 đà dọc. 58 trụ trung gian sử dụng cừ sắt với mô đầu trụ bằng bê tông cốt thép. Mỗi trụ trung gian có 6 cừ đóng thẳng, 4 cừ đóng xiên, các cừ sắt đóng sâu vào lòng đất từ 18-24m. Lòng cầu rộng 7,5m, lề đi bộ hai bên rộng 0,9m. Trọng tải của cầu 35-50 tấn, lưu thông hai chiều.

Ngày 13/2/1971, Tổng thống chính quyền Sài Gòn Nguyễn Văn Thiệu khánh thành cầu Đà Rằng. Tuy hiện đại nhưng đây là cầu dã chiến, thời hạn sử dụng 20 năm.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc bấm nút khởi công xây dựng cầu Đà Rằng và Cầu Sông Chùa

Sau ngày giải phóng, Bộ Giao thông và chính quyền địa phương liên tục gia cố tu bổ cầu Đà Rằng để kéo dài thời gian sử dụng. Riêng cầu đường sắt, năm 1999, Bộ GTVT hợp tác với Nhật Bản duy tu sửa chữa lớn và sơn lại màu cầu.

Từ khi khánh thành cầu đường bộ Đà Rằng (13/2/1971) đến nay đã 47 năm, sau nhiều lần tu sửa, cầu Đà Rằng cũ vẫn đang sử dụng (có hạn chế một số phương tiện giao thông tải trọng lớn). Ngày 4/7/2016, Bộ trưởng GTVT thống nhất với kiến nghị của Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ đầu tư xây dựng mới cầu Đà Rằng, cầu Sông Chùa trên tuyến quốc lộ 1 cũ từ nguồn trái phiếu Chính phủ của các dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1. Theo đó, cầu Đà Rằng cũ và cầu Sông Chùa sẽ được xây dựng mới bằng chất liệu bê tông cốt thép vĩnh cửu, với quy mô đầu tư khổ cầu rộng 18m, gồm 4 làn xe chạy, mỗi làn rộng 3,5m lề bộ hành mỗi bên rộng 2m.

Năm 2003, Bộ GTVT chỉ đạo thi công đường tránh quốc lộ 1 qua Tuy Hòa. Đây là quyết định bất ngờ không có trong kế hoạch ban đầu. Đó là thời điểm. Nhà nước tổ chức đấu thầu khôi phục 5 cầu trên quốc lộ 1 thuộc dự án sử dụng vốn ODA của Nhật Bản còn thừa một nguồn vốn lớn. Thời hạn chỉ còn 18 tháng, phía Nhật Bản yêu cầu khi thiết kế được duyệt, chỉ thi công xây dựng cầu Đà Rằng mới trong 12 tháng và không được phép quá hạn.

Bộ GTVT và UBND tỉnh bắt tay thực hiện dự án bằng con số không: chưa thiết kế, chưa giải phóng mặt bằng, chưa tính toán phương án thi công. Để bảo đảm tiến độ 12 tháng, các công việc được phân công rất cụ thể, UBND tỉnh chịu trách nhiệm giải phóng mặt bằng chỉ trong 7 tháng, Bộ GTVT lập dự án thiết kế cầu Đà Rằng chỉ trong 6 tháng.

Cầu Đà Rằng mới được xác định là cây cầu lớn và quan trọng nhất trên tuyến quốc lộ 1 nên mọi nguồn lực được tập trung tối đa. Bộ GTVT đã chọn những nhà thầu có năng lực nhất để thi công như: Tổng Công ty Xây dựng Công trình giao thông 4, Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 5 và Tổng Công ty Xây dựng Thăng Long. Để bảo đảm tiến độ theo đúng yêu cầu của phía Nhật Bản, tất cả các khâu từ lập dự án đến thiết kế, thi công giải phóng mặt bằng đều thực hiện khẩn trương cùng thời điểm. Cầu Đà Rằng mới khởi công xây dựng tháng 7/2003 và thi công trong thời gian kỷ lục (12 tháng), với chiều dài 1.521m, gồm 36 nhịp, tổng kinh phí đầu tư 420 tỉ đồng.

Ngày 10/11/2004, Thủ tướng Phan Văn Khải cắt băng khánh thành cầu Đà Rằng mới trên tuyến tránh quốc lộ 1, cây cầu dài 1.512m, rộng 12,5m được thiết kế theo tiêu chuẩn quốc tế, quy mô vĩnh cửu. Đây là cây cầu dài nhất miền Trung trên quốc lộ 1.

Ngày 11/1/2006, Phú Yên khởi công xây dựng cầu Hùng Vương bắc qua hạ lưu sông Ba (gần cửa biển Đà Diễn) nối đường Hùng Vương với TP Tuy Hòa ở bờ nam sông Đà Rằng. Đến ngày 31/3/2011, cầu Hùng Vương - công trình chào mừng 400 năm Phú Yên hình thành và phát triển được khánh thành.

Thủ tướng Phan Văn Khải cắt băng khánh thành cầu Đà Rằng mới trên tuyến quốc lộ 1A.

Cầu dài trên 2km, phần cầu chính dài 1.280m, rộng 18m, gồm 4 làn xe, 2 lề dành cho khách bộ hành. Đường dẫn phía bắc rộng 15m, có hai đường cặp hông nối với đường Bạch Đằng ven sông Chùa. Phía nam ngoài đường dẫn còn có nút giao thông hình dáng bán hoa thị cho các nhánh rẽ lên và xuống cầu.

Cầu Hùng Vương có tổng mức đầu tư 477 tỉ đồng, trong đó giá trị xây lắp 380 tỉ đồng. Đây là cây cầu hiện đại thuộc dự án Hạ tầng kỹ thuật nối TP Tuy Hòa với sân bay Đông Tác, Cảng Vũng Rô và vùng kinh tế trọng điểm Nam Phú Yên, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng cho khu vực kinh tế Nam Phú Yên. Cầu được lắp đặt hệ thống chiếu sáng mỹ thuật, tạo một điểm nhấn tuyệt vời của TP Tuy Hòa khi màn đêm buông xuống.

Ngày 19/1/2018, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc bấm nút khởi công xây dựng cầu Đà Rằng, cầu Sông Chùa trên quốc lộ 1 cũ do Bộ Giao thông – Vận tải làm chủ đầu tư.

Dự án cầu Đà Rằng có tổng chiều dài 1,7km, trong đó dài 1,2km, chiều dài đường dẫn hai đầu cầu 336m. gồm 2 làn xe cơ giới rộng 7m, dải an toàn rộng 1m, lan can và lề đi bộ rộng 2,5m. Dự án có tổng mức đầu tư 340 tỉ đồng từ nguồn vốn dư trái phiếu, Chính phủ của các dự án cải tạo nâng cấp quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên.

Cây cầu mới sẽ thay thế cây cầu cũ được khánh thành năm 1971 đã xuống cấp nghiêm trọng. Cầu Đà Rằng và cầu Sông Chùa được xây dựng mới góp phần tạo điểm nhấn đầy ấn tượng cho TP Tuy Hòa về cây cầu dài nhất miền Trung qua quốc lộ 1A. Ngoài ra, trên địa bàn Phú Yên còn có cầu Sông Ba nối thị trấn Củng Sơn (huyện Sơn Hòa) với thị trấn Hai Riêng (huyện Sông Hinh), có giá trị nối hai quốc lộ 25 và 29 chạy song song đôi bờ Sông Ba – Đà Rằng. Một cây cầu sắp hoàn thành bắc qua sông Đà Rằng nối Phú Hòa ở tả ngạn với huyện Tây Hòa ở hữu ngạn sông Đà Rằng.

* *
*

Những cây cầu bắc qua sông Đà Rằng tạo một điểm nhấn về mỹ quan đô thị, góp phần tạo nên hồn cốt của thành phố trẻ Tuy Hòa đầy sức sống trong chuỗi đô thị ven biển miền Trung Việt Nam. Không chỉ vậy, những cây cầu bắc qua sông Đà Rằng - dòng sông lớn nhất miền Trung, chẳng những tạo động lực phát triển cho tỉnh Phú Yên, mà còn tạo động lực phát triển cho khu vực Nam Trung Bộ và cả nước. Những cây cầu này nằm trên huyết mạch giao thông trọng yếu của quốc gia và con đường ven biển tuyệt đẹp của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ. Đó là những cơ sở hạ tầng vô cùng quan trọng để quê hương, đất nước phát triển bền vững trong thời kỳ đổi mới và hội nhập. Đây cũng là những biểu tưởng của thành phố biển Tuy Hòa, là niềm tự hào quê hương, để lại dấu ấn sâu sắc trong lòng du khách và những người con Phú Yên xa xứ ❑

Nhà thờ Mằng Lăng, nơi lưu giữ tác phẩm đầu tiên bằng chữ quốc ngữ "Phép giảng tám ngày" và từ điển Việt - Bồ - La của linh mục Alexandre de Rhodes.

Vai trò của Phú Yên và Nam Trung Bộ trong quá trình phôi thai hình thành chữ Quốc ngữ

PHAN THANH BÌNH - TRẦN THỊ NHƯ HUYỀN

Đôi nét về bối cảnh lịch sử:

Năm 1558 Chúa Nguyễn Hoàng được cử làm Tổng đốc Thuận Quảng (Thuận Hóa và Quảng Nam).

Năm 1578, Chúa Nguyễn Hoàng cử tri huyện Tuy Viễn Lương Văn Chánh làm trấn biên quan, tổ chức lực lượng vượt đèo Cù Mông, đèo Mục Thịnh và khai khẩn vùng Bà Đài, Đà Diễn.

Sau 33 khai phá vùng đất mới, hình thành làng mạc, năm 1611 Chúa Nguyễn Hoàng chính thức thành lập Phú Yên trực thuộc thừa tuyên Quảng Nam (đơn vị hành chính cấp tỉnh) trải dài từ đèo Hải Vân đến đèo Cả.

Thời điểm này, cả nước có 13 thừa tuyên, còn gọi là 13 xứ. Đàng Ngoài có 11, xứ Đàng Trong gồm 2 xứ là Thuận Hóa và Quảng Nam.

Năm 1613, Chúa Nguyễn Hoàng mất, trối trăng với người con là Chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên xây dựng cơ nghiệp Xứ Đàng Trong.

Năm 1627, nổ ra cuộc chiến Trịnh Nguyễn phân tranh.

Năm 1629, Chúa Nguyễn Phúc Nguyên đoạn giao với Đàng Ngoài, xây dựng Xứ Đàng Trong (từ đèo Ngang đến đèo Cả) thành 7 dinh (đơn vị hành chính cấp tỉnh). Phú Yên được tách ra từ Dinh Quảng Nam trở thành đơn vị hành chính cấp tỉnh với danh xưng mới là Dinh Trấn Biên tồn tại 69 năm (1698) khi mở đất Đồng Nam - Gia Định.

Từ năm 1611 - 1629, Dinh Chiêm, còn gọi là dinh trấn Quảng Nam là thủ phủ của Xứ Quảng Nam (ngày nay là thành phố Đà Nẵng và bốn tỉnh Nam - Ngãi - Bình - Phú).

Xứ Quảng Nam thời ấy phát triển rực rỡ, người nước ngoài tôn xưng là Quảng Nam Quốc.

Chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên chủ trương xây dựng và phát triển Hoài Phố (người phương Tây phiên âm là Faifo và nay là Hội An) cho người nước ngoài như Nhật Bản, Trung Quốc, Bồ Đào Nha, Hà Lan, Anh… vào buôn bán và mở thương điếm (đại lý thương mại). Hoài Phố trở thành hải cảng thương mại sầm uất và quan trọng bậc nhất ở Xứ Đàng Trong. Lúc này Xứ Đàng Trong có 3 thương cảng lớn là Thanh Hà (Huế), Hoài Phố (Quảng Nam) và Nước Mặn (Quy Nhơn). [5]

Công lao của các giáo sĩ dòng tên trong việc phôi thai hình thành chữ quốc ngữ ở Xứ Đàng Trong (Nam Trung Bộ ngày nay)

Ngày 18/1/1615, giáo sĩ Francisco BuZomi (người Italy) và Diego Carvalho (người Bồ Đào Nha) là các giáo sĩ Dòng Tên đầu tiên đến truyền giáo ở Xứ Đàng Trong, lập giáo xứ đầu tiên ở Đà Nẵng.

Đầu năm 1617, Tòa thánh La Mã cử thêm giáo sĩ Fraicisco de Pina (người Bồ Đào Nha).

Thời điểm này tại Hội An có một số tín đồ đạo Thiên Chúa đến sinh sống, trong đó có 3 linh mục Dòng Tên người Nhật Bản. Giáo sĩ Francisco de Pina đã từng truyền đạo ở Nhật rất rành tiếng Nhật nên đã đến Hội An giảng đạo cho các tín đồ người Nhật. Không chỉ giỏi tiếng Nhật, Francisco de Pina dày công học tiếng Việt và phương ngữ Quảng Nam, là giáo sĩ đầu tiên giảng đạo cho tín đồ người Việt bằng tiếng Việt. [1]

Trong thời gian hoạt động và truyền giáo tại Hội An và dinh trấn Thanh Chiêm từ 1621 đến 1625, Francisco de Pina đã biên soạn tài liệu đầu tiên về "phương pháp Latinh hóa tiếng Việt" và "Ngữ pháp tiếng Việt".

Cuối năm 1624, giáo hội La Mã cử đến Xứ Đàng Trong giáo sĩ Alexandre de Rhodes (người pháp) và Antonio de Fonte (người Bồ Đào Nha).

Tại Hội An và dinh trấn Thanh Chiêm, giáo sĩ Francisco de Pina đã dạy tiếng Việt cho các giáo sĩ mới được cử đến là Ale xandre de Rhodes và Antonio de Fonte.

Tại dinh trấn Thanh Chiêm (Quảng Nam), giáo sĩ Francisco de Pina mở trường dạy ngôn ngữ phương Tây đầu tiên ở Việt Nam đào tạo thông dịch viên tiếng Bồ Đào Nha để giúp cho các giáo sĩ giảng đạo và truyền đạo.

Ngày 16/12/1625, giáo sĩ Francisco de Pina - người đặt nền móng cho việc phôi thai hình thành chữ quốc ngữ bị chết đuối khi đi một chiếc thuyền nhỏ ra thăm một tàu buôn Bồ Đào Nha bị mắc cạn ở cửa Đại (Quảng Nam).

Góp phần Latinh hóa tiếng Việt còn có công của giáo sĩ Gaspar do Amral- người biên sạn Từ điển An Nam - Bồ Đào Nhà xuất bản khoảng năm 1631 - 1645 tại Ma Cao và Từ điển Bồ Đào Nha - An Nam của giáo sĩ Antonio Barbusa (người Bồ Đào Nha) biên soạn trong những năm 1636 - 1645.

Do nhu cầu truyền đạo, giảng đạo, các giáo sĩ Francisco de Pina, Gaspar do Amaral, Antonio Barbosa trở thành những nhà nghiên cứu Việt ngữ học, đặt nền móng vững chắc cho sự phôi thai, hình thành chữ quốc ngữ.

Kế thừa những thành quả trên, giáo sĩ Đắc Lộ (Alexandre de Rhodes, tên thuần Việt là Cố Tràng) biên soạn từ điển Việt-Bồ-La xuất bản ở Roma năm 1651, hiện nay nhà thờ Mằng Lăng (Tuy An, Phú Yên) còn lưu giữ bản chính của bộ từ điển này.

Công lao của các quan chức người Việt góp phần phôi thai, hình thành chữ quốc ngữ

Trên mỗi thuyền buôn Bồ Đào Nha có một giáo sĩ chuyên lo việc đạo cho thuyền viên và hành khách. Khi thuyền buôn cập bến, giáo sĩ còn truyền giáo cho người địa phương.

Thuyền trưởng thuyền buôn Bồ Đào Nha Ferdinanol de Costa sau khi cập bến Hoài Phố (Hội An) về lại Ma Cao đã báo cho Bề trên Dòng Tên là tại Hoài Phố có nhiều thương gia nhập giáo người Nhật nhưng chưa có linh mục chăm lo phần hồn. Ngày 18/1/1615 Bề trên Dòng Tên đã cử linh mục Francisco BuZomi (Italy), Diego Carvalho (Bồ Đào Nha) đến Cửa Hàn Đà Nẵng, sau đó tới Hoài Phố chăm lo việc đạo cho thương gia Nhật Bản là tín đồ Thiên Chúa giáo.(2)

Quan trấn thủ Quảng Nam Nguyễn Kỳ (con trai trưởng của Chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên) tạo điều kiện thuận lợi cho các linh mục xây dựng một nhà nguyện tại Dinh Thanh Chiêm Quảng Nam.

Năm 1617, Xứ Đàng Trong bị hạn hán, mất mùa. Bà con xứ Quảng Nam cho rằng các thừa sai truyền đạo, nhiều người bỏ đạo thờ Ông Bà tổ tiên theo đạo Thiên Chúa nên bị tổ tiên quở phạt. Chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên và con trai -quan trấn thủ Quảng Nam Nguyễn Kỳ - dưới sức ép của dân chúng đã quy trách nhiệm cho các giáo sĩ thừa sai, không còn mặn mà như trước, buộc phải trục xuất.

Vào thời điểm ấy, quan trấn thủ Quy Nhơn Trần Đức Hòa công cán ở Đà Nẵng, quý các giáo sĩ đang khốn đốn nên động lòng thương, cho phép các giáo sĩ được về Quy Nhơn lập nhà nguyện Nước Mặn.

Giáo sĩ Berri tường thuật rằng: "Chúng tôi rời Hội An, cha Fran cisco BuZomi, cha Fran cisco de Pina và tôi đi Quy Nhơn theo quan trấn thủ của tỉnh đó. Suốt cuộc hành trình, ông đối đãi với chúng tôi rất lịch sự và tỏ ra hết sức tử tế".

Trấn thủ Quy Nhơn Trần Đức Hòa chấp nhận thỉnh nguyện của các giáo sĩ, cho phép họ được xây dựng một nhà thờ tại cảng thị Nước Mặn - một trong ba thương cảng lớn của xứ Đàng Trong ở thời điểm ấy. Các bản phúc trình chính thức của nhà thờ Nước Mặn hiện lưu giữ ở Văn khố Dòng Tên.(4)

Những bản dịch các văn bản Kitô giáo đầu tiên ra tiếng Việt có khoảng năm 1616 - 1618 do công lao của giáo sĩ Francisco de Pina.

Với sự trợ giúp của các sĩ phu Quy Nhơn, trong vòng vài năm, Pina đã hoàn chỉnh việc xây dựng một hệ thống chuyển mẫu tự Nôm thành mẫu tự La Tinh tương thích với cách phát âm và thanh điệu của tiếng Việt, biên soạn tài liệu đầu tiên về "phương pháp Latinh hóa tiếng Việt" và "Ngữ pháp tiếng Việt".

Sách Tường trình về khu truyền giáo Đàng Trong, được linh mục Borri viết bằng tiếng Ý, nhưng trong bản tường trình này có một vài câu bằng chữ quốc ngữ, chứng tỏ rằng trong những năm 1618 - 1620 đã có việc khởi đầu phôi thai hình thành chữ quốc ngữ ở cơ sở truyền giáo Nước Mặn.

Quan trấn thủ Quy Nhơn Trần Đức Hòa là bà đỡ cho các giáo sĩ được truyền giáo và phiên âm chữ Quốc ngữ. Nếu không có sự giúp đỡ của quan trấn thủ Quy Nhơn, chắc chắn các nhà truyền giáo bị trục xuất khỏi xứ Đàng Trong năm 1618 bởi lệnh cấm đạo của Chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên.

Năm 1629, Chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên nâng cấp Phú Yên thành Dinh Trấn Biên (đơn vị hành chính cấp tỉnh). Quan trấn thủ Dinh Trấn Biên (Phú Yên) Nguyễn Phúc Vinh để đẹp lòng vợ là Công Chúa Ngọc Liên (Trưởng nữ của Chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên, là một tín đồ Thiên Chúa giáo), cho phép giáo sĩ Đắc Lộ (Alexandre de Rholes) lập một nhà nguyên trong khuôn

viên Dinh Trấn Biên (khu vực Thành cũ Phú Yên, nay thuộc xã An Ninh Tây, huyện Tuy An). Nơi đây, giáo sĩ Đắc Lộ (mà bà con địa phương quen gọi bằng từ thân thương là Cố Tràng) đã dày công biên soạn từ điển Việt-Bồ-La, thuyết giảng đạo Kitô bằng tiếng Việt, thu nhận nhiều học trò, trong đó học trò tâm đắc nhất của ông là thầy giảng An Rê Phú Yên - vị thánh tử vì đạo đầu tiên của giáo hội Thiên Chúa giáo Việt Nam. [3]

Với hai quyển sách "Từ điển An Nam-Bồ Đào Nha - Latinh" (gọi tắt là Việt-Bồ-La) và "phép giảng tám ngày "bằng chữ quốc ngữ được tòa thánh La Mã xuất bản năm 1651, giáo sĩ Alexandre de Rhodes (Đắc Lộ) được hậu thế coi trọng là người có công lao trong việc chế tác chữ quốc ngữ.

Linh mục Thanh Lãng - một trong ba người đã dịch quyển Từ điển Việt - Bồ - La (Annam - Lusitanium - Latinum) nhận xét: "Việt phiên âm chữ Quốc ngữ được tiến hành trước Đắc Lộ (Alexan dre de Rhodes) đến Việt Nam. Sở dĩ Đắc Lộ về sau này được lịch sử nhắc nhở đến nhiều, có lẽ không phải vì ông đã có công kiện toàn chữ quốc ngữ bằng việc đã để lại hai quyển sách được coi như tài liệu duy nhất về chữ quốc ngữ.

Giáo sư Lý Toàn Thắng, Viện Trưởng Viện Ngôn ngữ học Việt Nam trong bài viết "Mấy suy nghĩ bước đầu về vai trò của tiếng Quảng Nam trong việc hình thành chữ Quốc ngữ" đã nhận định đầy thuyết phục: "Nếu nhìn suốt cả quá trình chế tác và hoàn chỉnh chữ quốc ngữ gần hai thế kỷ, thì giai đoạn đầu tiên (sơ khởi, phôi thai) đã diễn ra ở Đàng Trong (Nam Trung Bộ) và chủ yếu trên mảnh đất Quảng Nam (từ đèo Hải Vân đến đèo Cả). Trong quá trình tiếp tục hình thành, phát triển và hoàn tất sau này của chữ Quốc ngữ, dấu ấn của tiếng Quảng Nam (về mặt phát âm và từ ngữ) thể hiện khá rõ trong từ điển Việt-Bồ-La (1651) của A.de Rhodes và ở đây đang rất cần có những nghiên cứu sâu hơn, kỹ hơn về diện mạo tiếng Việt nói chung và tiếng Quảng Nam nói riêng ở thế kỷ XVII, để từ đó có được một cái nhìn đầy đủ hơn, khoa học hơn về vai trò vị trí của mảnh đất Quảng Nam (từ Hải Vân đến đèo Cả) đối với lịch sử chữ Quốc ngữ".

Có thể kết luận rằng, chữ quốc ngữ hình thành bởi công lao của các giáo sĩ trong quá trình Latinh hóa tiếng Việt phục vụ việc truyền giáo và giảng đạo ở xứ Đàng Trong (Nam Trung Bộ) nửa đầu thế kỷ XVII.

Quá trình sáng tạo chữ quốc ngữ có hai giai đoạn là giai đoạn phiên âm và giai đoạn cấu tạo câu.

Rất nhiều địa danh Nam Trung Bộ được thể hiện trong từ điển Việt-Bồ-La như Annam: An Nam, Tunchim: Đông Kinh, Kemoi: Kẻ Mọi, Quamguya: Quảng Nghĩa, Quignin: Quy Nhơn, Cả Chăm (Kẻ Chăm), Ra Rang (Đà Rằng)…

Ngoài công lao của các giáo sĩ Dòng Tên vai trò của mảnh đất và con người vùng Nam Trung Bộ với hai tiểu vùng phương ngữ Nam - Ngãi và tiểu vùng phương ngữ Bình Phú đã đóng góp vai trò rất lớn trong quá trình phôi thai, hình thành chữ quốc ngữ ❑

Tài liệu tham khảo:

[1] A. Alexandre d Rhodes (1854), Voyages et Missions, Nowvelle e'dition, Paris, tr 83.

[2] Nguyễn Đình Đầu (2010), "Dinh trấn Quảng Nam với sự sáng tạo chữ Quốc ngữ: Hành trình của một trí thức dấn thân", Tạp chí Xưa và Nay &NXB Thời đại, tr. 157 - 161.

[3] Nguyễn Quốc Lộc (chủ biên) - Nguyễn Đình Đầu - Lê Xuân Đồng (2009), Lịch sử Phú Yên từ thế kỷ XVII đến thế kỷ XVIII, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.

[4] Nguyễn Thanh Quang (2014), "Quang trấn thủ Quy Nhơn Trần Đức Hòa với việc hình thành chữ quốc ngữ", Tạp chí Xưa và Nay, số xuân Giáp ngọ, tr 37-39.

[5] Quốc sử quán Triều Nguyễn, Viện Sử học phiên dịch (1962), Đại Nam thực lục Tiền biên, NXB Sử học, Hà Nội.

TRƯỜNG TRUNG HỌC DUY TÂN:
Đồng hành cùng thế hệ trẻ xây dựng công dân toàn cầu

PHẠM VĂN TÍN
Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
kiêm Phó Hiệu trưởng thường trực

Trải qua 16 năm xây dựng và phát triển (2002-2018), Trường phổ thông Duy Tân đã trở thành một địa chỉ tin cậy đối với hàng ngàn học sinh, phụ huynh trên địa bàn tỉnh. Với sự đầu tư chất lượng cao về cơ sở vật chất, chuyên môn và phương pháp giảng dạy, đặc biệt là chương trình giáo dục song ngữ cho Phân hiệu Giáo dục Quốc tế; kết hợp giảng dạy IELTS và tiếng Anh tăng cường trong chương trình chính khóa của Bộ Giáo dục cho Phân hiệu Giáo dục Chất lượng cao…, Trường phổ thông Duy Tân hứa hẹn sẽ là nơi trang bị cho học sinh đầy đủ về kiến thức, kỹ năng xã hội để các em không những trở thành công dân tích cực trong tương lai mà còn tự tin hội nhập với nền giáo dục của khu vực và thế giới.

Giáo sư Ngô Bảo Châu cùng Bí thư Tỉnh ủy Huỳnh Tấn Việt và hiệu trưởng Huỳnh Bá Lân trò chuyện với học sinh khối Quốc tế tiểu học trường phổ thông Duy Tân.

Chặng đường phát triển không ngừng nghỉ

16 năm chưa thật dài lâu nhưng cũng đủ để thấy hành trình đã qua và con đường phía trước của Trường phổ thông Duy Tân. Là "đứa con đầu lòng" của Hội Cựu học sinh trung học Phú Yên (nay là Hội Cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên), chính thức đi vào hoạt động từ tháng 9/2002, Trường phổ thông Duy Tân là một mô hình trường học mới tại Phú Yên với nhiều cấp học từ bậc tiểu học đến bậc THPT cùng những thành tích đáng tự hào đã góp phần không nhỏ nâng cao chất lượng giáo dục và sự nghiệp đổi mới giáo dục tỉnh nhà.

Những ngày đầu mới thành lập, cơ sở vật chất của trường còn

gặp nhiều khó khăn nhưng Trường phổ thông Duy Tân đã tự mình vượt qua, đến nay trường đã có một bước tiến vượt bậc về cơ sở vật chất. Giờ đây, tọa lạc giữa ngã tư đại lộ đường Hùng Vương và Nguyễn Hữu Thọ (TP Tuy Hòa), với tổng diện tích gần 7ha, Trường phổ thông Duy Tân đang sở hữu một cơ ngơi khang trang, đầy đủ tiện nghi với các dãy nhà tầng, 80 phòng học đạt chuẩn, cùng với đó là hàng loạt các phòng học chức năng, thư viện, sân chơi, khu nội trú, nhà ăn... Đầu năm 2017, trường xúc tiến nâng thêm 01 tầng ở tòa nhà số 2 bao gồm 7 phòng (phòng thí nghiệm, phòng kỹ năng, năng khiếu...); 1 tòa nhà 4 tầng bao gồm 30 phòng được trang bị máy lạnh, thiết bị dạy học hiện đại; xây mới nhà xe học sinh với diện tích 864m2; hệ thống nhà vệ sinh cho học sinh đạt chất lượng 5 sao; trồng thêm 97 cây xanh xung quanh trường. Tổng kinh phí đầu tư khoảng 24 tỉ đồng. Cùng với đó, nhà trường đang song song xây dựng khu ký túc xá dành cho 488 học sinh, hoàn thành kế hoạch xây dựng mới tòa nhà 2 đạt chuẩn quốc tế giảng dạy IELTS trang bị 50 phòng học mới với tổng kinh phí

Lễ khai giảng trường phổ thông Duy Tân.

khoảng 68 tỉ đồng. Đồng thời, trường cũng đã tiếp nhận 1.750m2 đất, trong đó có 2 tòa nhà của Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn.

Để có được kết quả hôm nay, ngay từ khi mới thành lập, nhà trường đã rất chú trọng đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ và giảng viên. Từ chỗ lực lượng cán bộ giảng dạy ít, đa số là những giảng viên về hưu từ các trường công lập, đến nay trường có gần 200 Cán bộ - Giáo viên - Công nhân viên (CB-GV-CNV). Đội ngũ CB-GV-CNV đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Điều đáng tự hào của Trường phổ thông Duy Tân chính là đội ngũ giảng viên ngày càng được trẻ hóa và có kinh nghiệm giảng dạy từ 3 đến 15 năm. Đặc biệt, đội ngũ Giáo viên thỉnh giảng có uy tín, thâm niên trong nghề được chọn từ các trường THPT trong tỉnh luôn nhiệt tình, tận tâm với nghề và hết lòng vì thế hệ trẻ. Đây sẽ là lực lượng chín muồi góp phần xây dựng nhà trường phát triển nhanh trong những năm tới. Năm học vừa qua, 100% CB-GV-CNV nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học 2016-2017, trong đó có: 24 Giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; gần 200 CB-GV-CNV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; 24 Giáo viên đề nghị Sở GD-ĐT tỉnh công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng và có 29 sáng kiến kinh nghiệm, đề tài khoa học.

Với những cố gắng, nỗ lực không ngừng nghỉ của tập thể lãnh đạo, quyết tâm của thầy và trò nhà trường trong 16 năm qua cho sự nghiệp giáo dục tỉnh nhà, Trường phổ thông Duy Tân đã vươn lên tốp cao trong trong tỉnh về tốt nghiệp THPT, top đầu trong 33 trường của tỉnh và gặt hái được nhiều thành tích cao, ghi dấu ấn bảng vàng thành tích của nhà trường như: Huân chương lao động hạng Ba của Chủ tịch nước năm 2016, cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ, 8 bằng khen của UBND tỉnh Phú Yên, 2 cờ thi đua của UBND tỉnh Phú Yên. Đặc

Lễ ký kết hợp tác đào tạo tiếng Anh.

biệt, trong năm học 2016-2017, học sinh của trường liên tiếp ghi danh bảng vàng với nhiều thành tích tiêu biểu: 51 học sinh giỏi cấp tỉnh, trong đó có: 4 giải Nhất,14 giải Nhì,12 giải Ba, 21 giải Khuyến khích và 1giải Khuyến khích Học sinh Giỏi cấp Quốc gia. Mới đây, năm học 2017-2018, nhà trường có 36 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh và 2 học sinh đạt giải Ba cuộc thi Khoa học - Kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh.

Hành trình giáo dục chất lượng cao

Hướng đến môi trường học tập hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, phương pháp dạy học tích cực, giúp học sinh phát huy sự chủ động, sáng tạo trong học tập, nghiên cứu, Trường phổ thông Duy Tân đang tích cực đầu tư xây dựng các mô hình giáo dục hiện đại, chất lượng cao nhằm chuyển đổi dần các phương pháp dạy và học, tối ưu hóa hiệu quả trong giáo dục đào tạo, truyền cảm hứng và khám phá tố chất của người học. Vì vậy, nhà trường luôn chú trọng đến chất lượng dạy và học, xây dựng đội ngũ giáo viên giỏi, có tâm huyết, yêu thương và tận tình phục vụ học sinh. Bên cạnh đó, để tạo điều kiện cho học sinh tự tin hội nhập quốc tế, từ năm học 2012-2013, nhà trường đã hợp tác với tổ chức giáo dục quốc tế Detech Gateway hàng năm cung cấp khoảng 15 giáo viên nước ngoài có chất lượng để giảng dạy chương trình song ngữ Việt - Anh cho học sinh cấp tiểu học, chương trình tiếng Anh cho cấp THCS và giảng dạy tiếng Anh tăng cường cho cấp THPT. Đặc biệt, từ năm học 2016-2017, trường tiếp tục hợp tác với Trung tâm Nhật ngữ Sakura Saigon dạy ngoại ngữ 2 - Tiếng Nhật cho học sinh THPT nhằm giúp học sinh học giỏi, có tâm huyết được đi du học ở Nhật.

Một trong những bước tiến vượt bậc của Trường Phổ thông Duy Tân đó là việc ký kết hợp tác với Hội đồng Anh trong việc tổ chức thi IELTS tại khu vực Nam Trung Bộ và việc đào tạo Tiếng Anh với Hệ thống Trung tâm Ngoại ngữ HACIC nhằm cung cấp đội ngũ giáo viên giàu kinh nghiệm và hệ thống chương trình giảng dạy tiếng Anh chất lượng. Đây là bước đột phá trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và khẳng định vị trí giáo dục của mình trên địa bàn tỉnh Phú Yên và khu vực Nam Trung Bộ; là môi trường đào tạo, trang bị và đánh giá kiến thức, kỹ năng tiếng Anh cho học sinh và những cá nhân, tập thể có nhu cầu trên địa bàn tỉnh và khu vực Nam Trung Bộ trong bối cảnh hội nhập toàn cầu. Đồng thời trong năm học này, Trường phổ thông Duy Tân chính thức được công nhận là đối tác tổ chức thi IELTS của Hội đồng Anh, phối hợp cùng Hội đồng Anh cung cấp dịch vụ đăng ký và tư vấn thi cho thí sinh IELTS tại Phú Yên và khu vực miền Trung. Mới đây, Trường phổ thông Duy Tân cũng vừa phối hợp với Hội đồng Anh tổ chức kỳ thi IELTS quốc tế lần đầu tiên tại Phú Yên cho 25 thí sinh trong tỉnh và các tỉnh Khánh Hòa, Bình Định, Gia Lai... Đây là kỳ thi IELTS quốc tế nhằm đánh giá khả năng sử dụng tiếng Anh của những người có nhu cầu đi du học, định cư ở những quốc gia sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ chính. TS Huỳnh Bá Lân, Hiệu

trưởng Trường phổ thông Duy Tân, khẳng định: "Đây là cơ hội mở ra cho học sinh nhà trường và khu vực miền Trung có được chương trình đào tạo và khảo thí tiếng Anh chất lượng tốt nhất với mức chi phí thấp nhất".

Với tôn chỉ: " Trường Phổ thông Duy Tân Sát cánh cùng học sinh trở thành công dân toàn cầu - bản sắc Việt Nam", năm học 2018-2019, Trường Phổ thông Duy Tân dự kiến tuyển 150 học sinh tiểu học tại phân hiệu quốc tế; tuyển 120 học sinh lớp 9 hệ IELTS, 180 học sinh lớp 10 hệ IELTS theo hệ giáo dục truyền thông (trong 10 tiết Tiếng Anh được giảng dạy tại Nhà trường có 6 tiết IELTS và 4 tiết của Bộ Giáo dục Đào tạo); 245 học sinh Tiếng Anh tăng cường khối lớp 10 (trong 9 tiết tiếng Anh tăng cường có 4 tiết do người nước ngoài giảng dạy và 5 tiết học theo chương trình của Bộ Giáo dục đào tạo). Học sinh được tiếp cận sớm với Tiếng Anh đặc biệt là IELTS là một lợi thế rất quan trọng và đây sẽ là đầu ra những thế hệ học sinh đạt chuẩn và phát triển toàn diện về tri thức, kĩ năng, thành thạo ngoại ngữ. Đối với các học sinh học hệ IELTS, khi tốt nghiệp ra trường, học sinh sẽ đạt trình độ tiếng Anh IELTS 4.0, thành thạo 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; đáp ứng nhu cầu học tập tại các trường đại học lớn trong cả nước, đi du học hoặc làm việc tại các công ty trong và ngoài nước, tự tin hội nhập trong môi trường đa văn hóa, đa ngôn ngữ…Với các học sinh hệ Tiếng Anh tăng cường, các em sẽ thành thạo khả năng giao tiếp, có thể nói chuyện lưu loát với người nước ngoài.

Ngoài việc dạy và học tập, trường còn đưa môn kỹ năng sống vào dạy chính khóa từ lớp 10 đến lớp 12. Bên cạnh đó, các hoạt động văn - thể - mỹ, hoạt động chính trị - xã hội, từ thiện…cũng được đoàn trường tổ chức thường xuyên. Mới đây, năm học 2016-2017, học sinh của trường xuất sắc đạt giải Nhì môn bóng đá nữ trong Hội thao thanh niên thành phố Tuy Hòa năm 2017 và đạt nhiều giải cao trong chuỗi hoạt động chào mừng 60 năm thành lập Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam do Thành đoàn tổ chức...

Bên cạnh đó, Chi nhánh Vườn ươm của Giáo sư Ngô Bảo Châu đặt tại trường vào tháng 8 năm 2015 cũng đã tạo điều kiện giúp các em học sinh trong và ngoài nhà trường có thêm cơ hội ươm mầm và phát triển đam mê học tập và nghiên cứu của mình. Tuy mới thành lập, nhưng Vườn ươm tài năng đã tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa như: Tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho đội tuyển học sinh; tổ chức các đợt hội thảo, tọa đàm các chuyên đề về Toán học cho giáo viên và học sinh của tỉnh do các giáo sư đầu ngành chủ trì; phối hợp các tổ chức trong và ngoài nước để thực hiện các chương trình dạy lập trình mạch điện tử (Arduino) và kĩ thuật chế tác số (Digital Fabrication) hoàn toàn miễn phí cho học sinh. Nhiều dự án khoa học kỹ thuật đã được thực hiện bởi các em học sinh THCS và THPT của tỉnh Phú Yên được các chuyên gia đánh giá cao bởi tính ứng dụng thực tiễn có ích cho cộng đồng. Hàng năm, Vườn ươm tài năng của GS Ngô Bảo Châu tại Phú Yên tổ chức trao thưởng và tặng giấy khen cho các em học sinh THCS đạt kết quả cao trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh Phú Yên và cuộc thi sáng tạo Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia. Thời gian tới, nhà trường sẽ tiếp tục tổ chức nhiều hoạt động thể dục thể thao, sáng tạo nghệ thuật, khoa học kỹ thuật, IQ… cho nhiều lứa tuổi để phát hiện và ươm mầm tài năng cho các em học sinh.

Qua 16 năm hình thành và phát triển, Trường phổ thông Duy Tân đã đạt được những kết quả đáng trân trọng, từng bước thực hiện mục tiêu giáo dục hiện đại, góp phần không nhỏ trong sự nghiệp phát triển và đổi mới giáo dục hiện nay của tỉnh. Trường phổ thông Duy Tân tiếp tục tập trung chuyển giao phát triển chương trình, học liệu, đào tạo đội ngũ giáo viên để cải tiến chất lượng giảng dạy, chất lượng đầu ra cho học sinh; đồng thời, tăng cường quá trình hợp tác cùng một số tổ chức giáo dục quốc tế phát triển nhân lực, vật lực và trí lực, tạo điều kiện cho học sinh tự tin hội nhập khu vực ASEAN và quốc tế ❑

Học tiếng Nhật ở trường Duy Tân - Ảnh: Hà My

ĐƯA TIẾNG NHẬT VÀO GIẢNG DẠY TẠI TRƯỜNG PHỔ THÔNG DUY TÂN: Mở ra cơ hội cho học sinh

HÀ MY

Đầu năm 2017, tiếng Nhật được đưa vào giảng dạy tại Trường phổ thông Duy Tân (TP Tuy Hòa). Việc dạy tiếng Nhật như ngoại ngữ thứ hai là bước đi nằm trong đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020, nhằm mở ra cơ hội về học tập và việc làm cho học sinh của nhà trường.

Tham dự một tiết học tiếng Nhật của lớp 10S7, Trường phổ thông Duy Tân, chúng tôi cảm nhận được sự hào hứng của các em với môn học mới. Dưới sự hướng dẫn của giáo viên người Nhật Tamagawa Tetsuo cùng ba giáo viên người Việt Nam Nguyễn Thị Thu Hằng, Nguyễn Thị Nhật Linh và Đậu Thị Hiền, các em tích cực tham gia vào bài học. Sau khi kiểm tra bài học cũ về cách chào hỏi của người Nhật, các giáo viên dạy cho các em bảng chữ cái tiếng Nhật Hiragana. Học sinh phấn khởi phát âm theo thầy giáo, sau đó lên bảng viết một từ tiếng Nhật bất kỳ để giáo viên kiểm tra.

Em Nguyễn Thị Phương Uyên, học sinh lớp 10S3, bộc bạch: "Được học một môn ngoại ngữ mới, em và các bạn rất thích. Qua 6 tiết

học, chúng em đã được dạy cách chào hỏi của người Nhật, cách viết và phát âm bảng chữ cái Hiragana, giới thiệu về đất nước và con người Nhật Bản. Thầy cô giáo rất nhiệt tình nên có gì không hiểu, chúng em đều được nhiệt tình chỉ dẫn. Phương pháp dạy học sinh động, nhiều tranh ảnh, trò chơi vận động nên chúng em tiếp thu bài rất nhanh. Em cố gắng nắm vững cách đọc - nói - viết bằng tiếng Nhật trong 3 năm học tại trường, để sau khi tốt nghiệp THPT, em lấy được bằng N5 và du học Nhật Bản".

Thầy Tamagawa Tetsuo chia sẻ: "Tôi rất vui khi được đến Phú Yên dạy tiếng Nhật cho học sinh Trường phổ thông Duy Tân. Nhiều người cho rằng tiếng Nhật học rất khó, nhưng tôi tin rằng nếu có phương pháp học tập khoa học, đúng đắn, tinh thần dạy và học tập nghiêm túc, giáo viên nhiệt tình hướng dẫn, trong thời gian ngắn, học sinh sẽ đọc thông, viết thạo tiếng Nhật, đảm bảo mục tiêu sau 2 năm, các em có thể tham gia kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Nhật, cấp độ N5, N4".

Theo thầy Phạm Văn Tín, Phó Hiệu trưởng Trường phổ thông Duy Tân, bước đầu, nhà trường triển khai dạy tiếng Nhật miễn phí cho học sinh của 12 lớp 10 và 11 với tần số 2 tiết/tuần. Các em sẽ học song song tiếng Nhật với tiếng Anh. Việc giảng dạy do 4 giáo viên đảm trách, trong đó có 1 giáo viên người Nhật cùng 1 giáo viên người Việt đến từ Trung tâm Nhật ngữ Sakura (TP Hồ Chí Minh); 2 giáo viên người địa phương (đã được tập huấn tại Trung tâm Nhật ngữ Sakura) sẽ trợ giảng trong thời gian đầu. Dự kiến mỗi năm, TS Huỳnh Bá Lân - Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hiệu trưởng Trường phổ thông Duy Tân - tài trợ khoảng 200 triệu đồng để trả lương cho giáo viên dạy tiếng Nhật. "Mục đích của việc đưa tiếng Nhật vào Trường phổ thông Duy Tân là để sau khi thi THPT quốc gia, các em có nền tảng Nhật ngữ để có thể du học Nhật Bản. Chỉ cần có 7.000 USD là các em có thể sang Nhật vừa học vừa làm. Hoặc nếu không muốn sang Nhật du học thì với vốn tiếng Nhật có được trong thời gian học tại Trường phổ thông Duy Tân, sau khi tốt nghiệp đại học, các em có thể vào làm việc tại các công ty của Nhật. Trong trường hợp không đủ điều kiện học đại học hoặc đã tốt nghiệp đại học mà chưa tìm được việc làm, nhờ vốn tiếng Nhật mà nhà trường trang bị, các em có thể đi xuất khẩu lao động sang Nhật", thầy Phạm Văn Tín cho biết.

Ông Nguyễn Vĩnh Trường, Giám đốc Trung tâm Nhật ngữ Sakura, cho biết: Theo Tổ chức Hỗ trợ sinh viên Nhật Bản JASSO, hiện nay, Việt Nam có hơn 50.000 du học sinh tại Nhật Bản, đứng thứ hai trên tổng số du học sinh tại Nhật Bản, sau Trung Quốc. Việc đưa tiếng Nhật vào giảng dạy tại các trường học được các thành phố lớn của Việt Nam thực hiện từ năm 2003. Hiện nay, rất nhiều người cũng đang tìm đến các trung tâm để học tiếng Nhật. Điều này chứng tỏ, không chỉ nhu cầu học tiếng Nhật đang ngày càng cao mà nhu cầu cả về nguồn nhân lực thành thạo tiếng Nhật ở Việt Nam đang ngày càng được săn đón. Cho nên, học tiếng Nhật không chỉ trang bị cho học sinh thêm một ngoại ngữ mới, có hội tìm hiểu và sang Nhật Bản du học với chi phí hợp lý mà còn hỗ trợ công việc trong tương lai trong bối cảnh hai nước đang tăng cường hợp tác kinh tế ❑

Cô giáo trẻ duyên dáng, tài năng

VIỆT THÀNH

Trong ba ngày 23, 24 và 25/3/2017, tại Trường đại học Sư phạm Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức Hội thi "Cô giáo tài năng, duyên dáng toàn quốc" năm 2017 nhằm tôn vinh vẻ đẹp trí tuệ, tài năng, sự sáng tạo, duyên dáng của các cô giáo, từ đó khơi dậy tinh thần trách nhiệm, yêu thương học trò. Đồng thời, hội thi cũng tạo cho các cô giáo một sân chơi để giao lưu, học tập, thể hiện tài năng và chia sẻ kinh nghiệm với các đồng nghiệp đến từ nhiều vùng miền khác nhau trong cả nước.

Sau ba ngày tranh tài sôi nổi, Ban tổ chức đã trao giải đặc biệt cho cô giáo Phan Hồng Anh (Trường THPT Chuyên Amsterdam Hà Nội), 4 giải nhất cho các cô giáo đến từ Lào Cai, Hưng Yên, Hòa Bình và Lạng Sơn, 8 giải nhì, 20 giải ba và 16 giải khuyến khích. Phú Yên có cô giáo Nguyễn Thị Thu Hiền (sinh năm 1989, giáo viên dạy môn Sinh học Trường phổ thông Duy Tân, TP Tuy Hòa) đạt giải ba.

Hơn 5 năm gắn bó với nghề giáo, cô giáo Nguyễn Thị Thu Hiền, Trường phổ thông Duy Tân (TP Tuy Hòa) luôn nhiệt tình trong công tác giảng dạy và hoạt động Đoàn trường. Cô giáo trẻ 28 tuổi này đã từng xuất sắc đoạt ngôi vị quán quân của Hội thi Nữ duyên dáng, tài năng ngành Giáo dục Phú Yên lần thứ 2 năm 2015.

Tiến sĩ Phạm Văn Cường - Giám đốc Sở Giáo dục - Đào tạo Phú Yên trao giải thưởng cho cô giáo Nguyễn Thị Thu Hiền.

Ảnh: Khánh Hà

Cô giáo trẻ Nguyễn Thị Thu Hiền không chỉ nổi bật với ngoại hình ưa nhìn, gương mặt khả ái với nét dịu dàng, đằm thắm của người phụ nữ Việt Nam, mà còn gây ấn tượng đặc biệt bởi khả năng biểu diễn võ thuật và ứng xử khéo léo các tình huống sư phạm. Trong khi phần lớn các thí sinh thể hiện năng khiếu hát, múa, vẽ tranh, kể chuyện thì cô giáo dạy Sinh học lại chọn biểu diễn võ thuật để thể hiện vẻ đẹp mạnh mẽ, khí phách của một tâm hồn Việt "văn võ song toàn". Với việc trả lời sắc sảo câu hỏi "Các chuẩn mực "Công, dung, ngôn, hạnh" ngày nay cần thay đổi như thế nào để phù hợp với cuộc sống hiện đại", Nguyễn Thị Thu Hiền đã vượt qua 16 ứng cử viên "nặng ký" khác để đăng quang hội thi. Cô Thu Hiền bộc bạch: "Điều quý giá nhất mà tôi có được khi tham gia hội thi là cơ hội được rèn luyện, thử thách bản thân và được dịp giao lưu với nhiều cô giáo tài năng, duyên dáng của ngành Giáo dục Phú Yên. Giải thưởng cao nhất của hội thi cấp tỉnh Phú Yên sẽ nhắc nhở tôi phải luôn cô gắng, trau dồi để mãi là cô giáo tài năng, duyên dáng, cống hiến nhiều hơn nữa cho sự nghiệp giáo dục của tỉnh nhà".

Từ nhỏ, Thu Hiền được ba mẹ định hướng đi theo nghề giáo. Sau khi tốt nghiệp Trường đại học Sư phạm Quy Nhơn, cô giáo quê ở xã An Dân, huyện Tuy An về giảng dạy tại Trường phổ thông Duy Tân. Được phân công quản nhiệm khối lớp 10, cô Hiền luôn gần gũi, yêu thương các em. Theo cô giáo trẻ, ngoài các lớp chất lượng cao, các lớp khối THPT còn lại của trường có chất lượng đầu vào thấp, đa số là học sinh có học lực trung bình và hạnh hiểm chưa tốt. Muốn uốn nắn các em đi vào nề nếp, khuôn khổ, giáo viên chủ nhiệm phải thường xuyên túc trực trên lớp, gần gũi, chia sẻ, động viên, khuyên nhủ giáo dục các em. Nhiều năm làm quản nhiệm khối lớp 10, cô Hiền nhớ mãi kỷ niệm với một em học trò tên Luật. Vì bị mẹ la mắng do không chịu học, nên em này không chịu về nhà. Sau khi gần gũi, tìm hiểu tâm tư của em, cô Hiền đã khuyên nhủ, giảng giải cho em hiểu chuyện; đồng thời, bắt nhịp làm hòa cho em và gia đình. Từ đó, cậu học trò nhỏ đã ngoan ngoãn nỗ lực học tập và tốt nghiệp THPT. Từ một câu chuyện nhỏ, cô Hiền rút ra bài học cho công tác quản nhiệm, đó là: phải kiên trì, chịu khó, lấy tình thương yêu để cảm hóa học trò.

Ngoài làm tốt công tác chuyên môn, cô Hiền còn là một Phó bí thư Đoàn trường năng nổ và nhiệt tình. Cùng với Ban Chấp hành Đoàn trường, cô chủ động tổ chức nhiều chương trình, hoạt động để tạo sân chơi, giáo dục đạo đức, lối sống, nâng cao nhận thức cho học sinh. Nhiều năm qua, Đoàn trường Trường phổ thông Duy Tân luôn đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc. Bản thân Hiền được các cấp ngành ghi nhận, tuyên dương ❑

Ảnh: CTV

Trường trung học Duy Tân
DẠY HỌC SINH CÁCH CHI TIÊU

NAM THÀNH

Một khóa học lần đầu tiên được tổ chức ở trường phổ thông Duy Tân, cũng là lần đầu tiên trong các trường phổ thông tại tỉnh Phú Yên, đó là khóa học quản lý chi tiêu cho học sinh, sinh viên.

Ngày hôm trước trong tay có nhiều tiền nhưng ngày hôm sau lại chẳng có lấy một đồng, không ít người đã rơi vào tình huống như vậy chỉ vì một lý do là đã chi tiêu"vung tay quá trán". Tình huống như thế càng phổ biến đối với người trẻ, những sinh viên xa nhà.

Trong túi của các học sinh ở trường Phổ thông Duy Tân (tỉnh Phú Yên) thường có vài chục nghìn đồng cho các khoản tiền ăn sáng, mua sách vở. Tất nhiên, đây là những khoản tiền do gia đình đã cho ra cho các em mỗi ngày. Có những lúc chỉ sau nửa ngày, trong túi của các em chỉ còn vài nghìn đồng, thậm chí không còn đồng nào. Chi tiêu theo cảm tính là cách nói của những người trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc tiêu tiền và cũng không biết cách chi tiêu hợp lý.

Như thế nào là chi tiêu tiết kiệm, tiết kiệm để làm gì, chi tiêu thế nào để đầu tư cho tương lai, học sinh, sinh viên liệu có lập được ngân sách cá nhân... là hàng loạt câu hỏi được các học sinh, sinh viên đặt ra và cũng chính các em là người tìm ra câu trả lời. Theo đó, lần đầu tiên Học viện Ngân hàng Phân viện Phú Yên tổ chức một chương trình có tính cộng đồng cao, mở khóa học về cách quản lý chi tiêu cho học sinh phổ thông.

700 học sinh ở các khối lớp 11, 12 tại trường Phổ thông Duy Tân đã được tiếp cận với những kiến thức đầu tiên về quản lý chi tiêu. Chương trình học 5 tiết nhưng cũng đủ để thay đổi suy nghĩ của các học sinh trước khi bước sang một giai đoạn mới của cuộc đời, trở thành sinh viên với cuộc sống xa nhà, đòi hỏi phải biết cách chi tiêu hợp lý.

Học sinh trường Duy Tân được giáo dục kỹ năng sống.

Bữa cơm trưa học sinh cấp I khối quốc tế trường phổ thông Duy Tân.

Ý thức lâu nay về tiết kiệm cùng với những kiến thức vừa được tiếp nhận đã giúp các học sinh đã hiểu về việc tiết kiệm để đầu tư cho tương lai, để có có thêm những khoản tiền san sẻ cho những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống ❑

MỤC LỤC

Trang

- Cùng bạn đọc và anh chị em Cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên 2
- Đa dạng các hoạt động của Hội Cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên trong bức tranh giáo dục của tỉnh nhà. 3
- Thành tựu Tây học Phú Yên trước năm 1945 6
- Lớp B2 Nguyễn Huệ của tôi ngày ấy 7
- Đôi nét về Trường Bồ Đề Tuy Hòa 10
- Dấu ấn Trường Đặng Đức Tuấn 12
- Đôi điều nhớ nghĩ về trường Minh Tân 15
- Chia tay hạ trắng 17
- Nhớ về trường Thiên Ân 18
- Về lại ngôi trường thân thương Lê Hồng Phong 20
- Dấu ấn Đoàn Nhân Trí Dũng trong các trường học Phú Yên trước 1975 26
- Nhớ một thời đã qua 31
- Những nỗi nhớ không thể nào quên 32
- Một thời Nhân - Trí - Dũng 34
- Ký ức Nhân Trí Dũng 36
- Một số hình ảnh hoạt động của Nhân - Trí - Dũng 38
- Túy lúy cuông ca 39
- Thơ từ Nhạn Tháp 39
- Tết không nhà 40
- Đọc lại "Nửa chữ cũng là Thầy" 43
- Lần đầu tiên tết thầy 45
- Nhà giáoVăn Như Cương tâm tình với phụ huynh 47
- Nhà giáo - Nhà thơ Nguyễn Kim Ngân 49
- Ngón tay của Chúa 50
- Người dạy học bằng cả trái tim 51
- Từ một bài thi kỳ lạ 54
- Gió Nam 55
- Học bổng tiến sĩ Huỳnh Bá Lân: Nâng cánh cho học sinh nghèo hiếu học 56
- Chiều cố quận 57
- Trường Cao đẳng Y tế Phú Yên: Khẳng định thương hiệu qua chất lượng đào tạo 58
- Những học sinh xuất sắc tiêu biểu 60
- Học sinh Lê Thành Lâm - được chọn vào đội dự tuyển thi chọn đội tuyển Olympic toán quốc tế 2018 63
- Trở lại Tuy Hòa 64
- "Hoa khôi Phú Yên" Nguyễn Đặng Tường Linh đoạt giải Hoa hậu được yêu thích nhất 65
- Nguyễn Lê Hoàng Hiệu - học sinh giỏi tiêu biểu 67
- Gặp nữ sinh được tuyển thẳng vào hai trường đại học danh giá 68
- Cánh diều mơ ước - Sân chơi bổ ích và nhân văn 70
- Phú Yên xưa và nay 72
- Những cây cầu bắc qua sông Đà Rằng 75
- Vai trò của Phú Yên và Nam Trung Bộ trong quá trính phôi thai hình thành chữ Quốc ngữ 79
- Trường phổ thông Duy Tân: Đồng hành cùng thế hệ trẻ xây dựng công dân toàn cầu 83
- Đưa tiếng Nhật vào giảng dạy tại Trường phổ thông Duy Tân: Mở ra cơ hội cho học sinh 87
- Cô giáo trẻ duyên dáng, tài năng 89
-Trường trung học Duy Tân dạy học sinh cách chi tiêu 91